

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Gr NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Chính trị hay tà trị? Chính quyền hay tà quyền?

Ngay trang đầu tiên của tài liệu “**Dân chủ là gì?**” đăng trên trang mạng Toà đại sứ Hoa Kỳ tại VN (do BS Phạm Hồng Sơn dịch), người ta đã đọc thấy: “*Dân chủ có thể là một từ quen thuộc với nhiều người, nhưng nó là một khái niệm vẫn bị hiểu sai và sử dụng sai khi các chế độ chuyên chính và các chính thể quân sự độc tài lợi dụng để kêu gọi sự ủng hộ của quần chúng bằng các nhãn hiệu dân chủ giả hiệu cường ép.* Tuy thế, sức mạnh của tư tưởng dân chủ cũng đã tạo nên những biểu hiện sâu sắc nhất và nhanh chóng nhất trong lịch sử của ý chí và trí tuệ con người: từ Pericles thời Aten cổ đại tới Vaclav Havel ở cộng hòa Séc hiện đại, từ Tuyên ngôn độc lập của Thomas Jefferson năm 1776 tới các bài diễn văn của Andrei Sakharov năm 1989. Theo định nghĩa trong từ điển, dân chủ ‘là chính phủ được thành lập bởi nhân dân trong đó quyền lực tối cao được trao cho nhân dân và được thực hiện bởi nhân dân hoặc bởi các đại diện được bầu ra từ một hệ thống bầu cử tự do’. Theo Abraham Lincoln, dân chủ là một chính phủ ‘của dân, do dân và vì dân’.”

Chế độ chuyên chính cộng sản tại VN, có đúng như lời cảnh báo của tài liệu, đã và đang lợi dụng từ ngữ và khái niệm “Dân chủ” này để kêu gọi sự ủng hộ của quần chúng bằng các nhãn hiệu dân chủ giả hiệu cường ép không? Câu định nghĩa “Dân chủ là chính phủ được thành lập bởi nhân dân trong đó quyền lực tối cao được trao cho nhân dân và được thực hiện bởi nhân dân hoặc bởi các đại diện được bầu ra từ một hệ thống bầu cử tự do”, hay “dân chủ là một chính phủ của dân, do dân và vì dân” theo kiểu nói của Abraham Lincoln chẳng tìm thấy tương đương nơi Hiến pháp 1992 điều 2 sao: “*Nhà nước CHXHCNVN là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân...*” và nơi điều 83 sao: “*Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của nước CHXHCNVN?*” Ngoài ra, tĩnh từ “nhân dân” chẳng luôn đi theo sau các thể chế, các tổ chức, các cơ quan trong xã hội đến rồn rảng, choáng ngợp sao: chính quyền nhân dân, uỷ ban nhân dân, tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân, quân đội nhân dân, công an nhân dân, đại biểu nhân dân, báo Nhân dân....??

Đức Khổng Tử, nhân vật đồng thời với Pericles bên Tây phương (thế kỷ V trước Công nguyên), là người từng nói: “*Kề làm chính trị phải lấy dân làm quý... Dân là quý nhất, sau đó mới đến nước, còn vua thì đáng xem thường*”. Nếu ngài đội mồ sống lại, đi rảo khắp đất nước VN, đọc các bích chương khẩu hiệu, lướt qua các sách giáo dục công dân, theo dõi các phương tiện thông tin đại chúng tại VN, nhất là mới đây, tham dự cuộc đối thoại trực tuyến ngày 09-02-2007 trong đó thủ tướng CS Nguyễn Tấn Dũng “thẳng thắn” trả lời các câu hỏi, rồi còn cho biết mình “yêu nhất sự trung thực và ghét nhất sự gian tà”, ắt ngài phải báỉ phục “*tinh thần lấy dân làm quý, vì nhân dân phục vụ*” của người Cộng sản!?! Hẳn ngài phải nói: “*Lũ hậu sinh này quả đã thực hiện lời ta: Lấy đạo đức để làm chính trị... Chính trị có nghĩa là cai trị liêm chính, ngay thẳng... Người cầm quyền có ngay thẳng mới có thể làm được chính trị!*” (trích Danh ngôn phương Đông của Nguyễn Tôn Nhan và Hồ Sĩ Hiệp, mục Chính trị).

Tâu Vạn thế Sư, xin ngài hãy ghé mắt đọc tiếp Hiến pháp điều 4: “*Đảng CSVN, đội tiên phong của giai cấp công nhân VN, đại biểu trung thành quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc... là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội*”. Xin ngài hãy ghé mắt đọc Thông báo hội nghị lần thứ tư ban chấp hành trung ương Đảng khóa X, nói về cuộc bầu cử Quốc hội lần thứ 12 ngày 20-5 sắp tới: “*Lựa chọn và bầu được những đại biểu Quốc hội trung thành với tổ quốc VN XHCN... những người trung thành với Hiến pháp nước CHXHCN VN*”, đọc Tờ trình ngày 29-01-07 UB thường vụ Quốc hội: “*Dự kiến tổng số đại biểu Quốc hội được bầu khoá này là 500 đại biểu, trong đó có 160 đại biểu Quốc hội (khoá XI) tái cử. Về cơ cấu đại biểu Quốc hội được bầu cử khoá này được phân bổ cụ thể về số lượng đại biểu là người dân tộc thiểu số, đại biểu nữ, đại biểu ngoài Đảng...*”. Những điều đó có cho thấy “*dân là quý, dân là gốc*” hay đây vẫn sẽ là một quốc hội của đảng CS, do đảng CS dựng lên, thông qua Mặt trận TQ cũng là công cụ hoàn toàn do đảng CS tạo nên? Còn nhiều điểm tệ hại nữa: trong Ủy ban bầu cử Trung ương trên 20 vị thì hơn một nửa là ủy viên trung ương đảng, còn lại cũng là đảng viên CS rỗng. Con số 160 đại biểu quốc hội khóa 11 được giữ lại cho khóa 12 là do ban tổ chức và ban nội chính trung ương đảng chọn lựa, số đại biểu quốc hội chuyên trách được tăng lên cũng do đảng CS quyết định. Thế đấy!

Nói đến đảng, nói đến bầu cử, xin Vạn thế Sư hãy xem thời sự nóng bỏng trong những ngày này tại đất nước chúng con. Các nhà đấu tranh cho một xã hội lấy dân làm chủ, ý dân làm ý trời, bằng cách **cổ xúy đa đảng**, tự động thành lập các đảng phái chính trị, các liên đảng dân chủ, quyết tâm tẩy chay cuộc bầu cử quốc hội sắp tới mà ngài đã rõ thực chất là gì; bằng cách **cổ xúy đa nguyên**, tự động ra những tờ báo nói khác với đảng, viết theo ý dân, trình bày thuận lòng đồng bào... đang được “*chính quyền của dân, do dân, vì dân*” ấy đối xử ra sao? Lợi dụng bầu khí an hòa, yêu thương của mọi dân tộc Á đông trong những ngày Tết âm lịch, những tay chân mù quáng và tàn bạo của tập đoàn lãnh đạo mất hết tình nhân ái, nghĩa đồng bào ấy đã lợi dụng, cướp bóc, bắt bớ, giam cầm, thẩm vấn họ. Và chưa chỉ đám quyền lực ấy đã xử dụng những loa tuyên truyền (tờ báo mang tên mỹ miều *Nhân Dân*...) để không ngần ngại đưa tin kiểu đầu độc dư luận và như một sự kết tội: “*Có một số đối tượng cực đoan cố tình nhắm mắt, bưng tai trước những gì Tổ quốc và nhân dân ta đạt được, câu kết với các phần tử phản động ở nước ngoài, phá hoại sự nghiệp xây dựng, phát triển của đất nước, phản bội lợi ích của toàn dân tộc. Cầm đầu và chủ mưu trong nhóm này ở Thừa Thiên-Huế là Nguyễn Văn Lý*” rồi tại Hà Nội, ---->

**TRONG
SỐ NÀY**



- Trg 01 ▶ **Chính trị hay tà trị? Chính quyền hay tà quyền?**
- Trg 03 ▶ **Đàn áp Lm NVL, CSVN để lộ bản chất độc tài và...**
-Ts Nguyễn Học Tập
- Trg 06 ▶ **Những cáo buộc phản động**
-BS Phạm Hồng Sơn
- Trg 08 ▶ **Lời Kêu gọi 27-02-2007**
-Khối 8406
- Trg 10 ▶ **Lời Kêu gọi 10-03-2007**
-Liên minh DCNQVN
- Trg 13 ▶ **Thông cáo báo chí ngày 06-03-2007**
-Đảng Thăng Tiến VN
- Trg 14 ▶ **Tuyên cáo chung ngày 10-03-2007**
-Liên đảng Lạc Hồng
- Trg 15 ▶ **Phản ứng Quốc tế trước việc CSVN đàn áp Dân chủ nhân tết Đinh Hợi**
- Trg 17 ▶ **Xin vì công chính (thơ)**
-Ngô Minh Hằng
- Trg 18 ▶ **Thông cáo báo chí tại Paris ngày 13-03-2007**
-Phòng TTPGQT
- Trg 20 ▶ **Lời minh định ngày 02-03-2007**
-Nhóm Linh mục NKĐ
- Trg 21 ▶ **CSVN tiếp tục đàn áp Tin Lành**
-MS Nguyễn Hồng Quang
- Trg 22 ▶ **VN, một đất hứa, nơi sự chà đạp nhân quyền đã...**
-Richard S. Williamson
- Trg 24 ▶ **Tự do hay là chết !!!**
-Bảo Giang
- Trg 26 ▶ **Trò hề bầu cử**
-Ngô Nhân Dụng
- Trg 28 ▶ **Ba Lan giáng chức tướng tá Cộng sản cũ**
-Lê Diễn Đức
- Trg 30 ▶ **Ba bà đi mừng... lợn to!**
-Trần Khải Thanh Thủy

Rải rác ▶ Tin tức

**01 & 15 mỗi tháng
NGÀY DÂN CHỦ
CHO VIỆT NAM
NGÀY TOÀN DÂN
MẶC ÁO TRẮNG**

....có “Nguyễn Văn Đài là kẻ chủ mưu, Lê Thị Công Nhân là đồng phạm. Bọn chúng đã tuyên truyền, lôi kéo, tập hợp lực lượng, cấu kết với các đối tượng phản động trong và ngoài nước, chống phá Nhà nước và phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng...”. Thậm chí một bồi bút của chế độ, trong bài “Mặt nước phẳng, nhưng...” đăng trên báo “Công an thành phố HCM” ngày 10-03-2007 còn mạ lỵ họ : “Bọn đầu têu đứng ở biên giới rất xa hò hét hết chính phủ giải phóng này, tự do kia, cốt lừa bịp, hãm dọa, tống tiền..., số đó cũng teo tóp dần. Nhưng ở Việt Nam vẫn không còn ít người chẳng hiểu biết gì về thời cuộc, lại ham tiền, nghiện đù thứ, nặng nhất là nghiện heroin (sic...) chỉ cần một ít tiền là có thể làm chuyện bậy... Miễn có một tiếng vang để báo công và kiếm chút “cơm thừa cá cặn” là đôi liều heroin cho đỡ cơn vật vã rồi sau tỉnh nữa...” Bồi bút đó kết luận một cách rất ngớ ngẩn : “Truy tìm hạng người này không khó, đó chính là số lưu manh vô gia cư, vô nghề nghiệp, sống lang thang, làm đủ thứ nghề hạ tiện... Thu gom được số này thì chuyện có về chính trị kia thu nhờ dân và càng làm quyết liệt, an ninh càng được bảo đảm tốt hơn...” Thừa Vạn thế Sư, với cái nhìn quán thông, hẳn Ngài cũng biết: “Bọn đầu têu” được tên bồi bút tiểu nhân này ám chỉ, chính là các tổ chức chính trị đang đòi hỏi tự do dân chủ trong cộng đồng dân tộc chúng con ở hải ngoại, và “những kẻ nghiện heroin ham tiền làm bậy” là những nhà đấu tranh trên đất Việt hiện nay, với đủ chức danh ngành nghề cao quý: hòa thượng, linh mục, đạo trưởng, mục sư, bác sĩ, kỹ sư, luật gia... Ngay cả những dân thường bình dị họ đấu tranh (do bị cướp nhà cửa, ruộng vườn, công sức...) cũng có tấm lòng rất cao thượng, vì nước vì dân. Đó là những sĩ phu đích thực của thời đại.

Nói đến sĩ phu, chúng con lại nhớ tới đạo lý “nhân nghĩa lễ trí tín” của ngài. Đạo lý này đã giáo dục các dân tộc Á đông 25 thế kỷ qua, nhưng từ hơn nửa thế kỷ nay thì bị thứ “đạo đức cách mạng” của người CS trên đất Việt cho là phong kiến, cổ hủ. Thứ đạo đức của chế độ phi báng tâm linh này đã và đang làm nên bao thế hệ gian dối, vô tâm, bạc nhược, khiếp đảm, an phận... qua một nền giáo dục học đường và đại chúng nhắm đào tạo những thần dân cho đảng thay vì những công dân cho xã hội nhân quần. Thứ đạo đức của chế độ phi báng tâm linh này đã và đang nặn ra những tay sai hoặc mù quáng và tàn ác, hoặc cướp bóc và lọc lừa, hoặc vô nhân và bất nghĩa... Thậm chí thứ đạo đức cách mạng ấy còn ảnh hưởng lên luân lý tôn giáo, biến nhiều kẻ lãnh mệnh trời để giáo hóa chúng dân thành những kẻ theo lệnh đảng, sẵn sàng góp phần củng cố chế độ bằng cách đồng hóa giáo lý với chủ nghĩa, bằng cách thỏa hiệp góp tay biến nhà thánh thành nhà tù, bằng cách lặng im đồng lõa cho chế độ áp bức đồng đạo....

Tâu Vạn thế Sư, nếu chúng con không làm thì khái niệm chính trị và tà trị, chính quyền và tà quyền, vương đạo và bá đạo đã từ ngài mà phát xuất hay đã được ngài định nghĩa và khai triển. Vậy qua những gì đã và đang xảy ra trên đất VN đây, ngài thấy rõ nhà cầm quyền CS này có chính danh hay tiếm danh, là chính quyền hay tà quyền, đang thì hành chính trị hay tà trị??? Họ có là “của dân, do dân, vì dân” hay không? Xin hãy nhắc lại cho họ câu nói của một trong những môn sinh ngài, Lý Thế Dân: “Dân cũng ví như dòng nước, vua có thể ví như thuyền. Nước có thể chở thuyền đi, nhưng cũng có thể lật úp thuyền xuống”. Con thuyền này cũng có thể hình ảnh của toàn thể dân tộc. VN chúng con đã vào WTO, giống như thuyền đã ra biển lớn. Đảng CS, nhà cầm quyền CS không thể nháy khối thuyền, cũng không thể cưỡng lại luật chơi nơi biển cả trong đó có nhân quyền và tự do trong mọi lĩnh vực. Đảng CS cũng không thể biến toàn dân thành đoàn nô lệ chèo thuyền, rên siết dưới ngọn roi của độc tài toàn trị. Bởi lẽ dân chủ và nhân quyền chính là khát khao của tuyệt đại đa số nhân dân chúng con trong thời đại hiện nay.

RRT



Babui – Danchimviet.com

Đàn áp Lm Nguyễn Văn Lý

CSVN

để lộ bản chất độc tài và gian dối

TS Nguyễn Học Tập

A- Trong những ngày trước Tết Đinh Hợi, để có cơ bao vây và đột nhập vào Tòa Tổng Giám Mục (TGM) Huế, Cộng Sản (CS) lấy cớ rằng Cha Lý là thành phần phản động, “làm ra, tàng trữ, lưu hành các tài liệu có nội dung chống Nhà Nước CHXHCNVN, nhứt là thành lập cái gọi là đảng Thăng Tiến Việt Nam... tiếp đến là chỉ đạo đảng TTVN liên kết với cái gọi là đảng Vì Dân, một tổ chức phản động ở nước ngoài” (cfr. www.nhandan.com.vn/tinbai, **"Chặn đứng âm mưu của Nguyễn Văn Lý và đồng bọn chống phá Nhà Nước Cộng Hoà XHCNVN"**, 26-02-2007).

Nhưng rồi khi chúng tôi viết những dòng này, một ít ngày trước khi Phái Đoàn Tòa Thánh (TT) Vatican sang VN, trong chuyến đi đáp lễ lại việc Thủ Tướng CS Nguyễn Tấn Dũng sang thăm TT mới đây, CS lại hơi đổi lệch hướng, cho rằng hành động chống Đảng, chống Nhà Nước vừa kể của Cha Lý là hành động vi phạm Giáo Luật (GL) của GH Công Giáo.

Và chắc chắn họ sẽ “mét thót” cho Phái đoàn TT biết thái độ lỗi luật, lỗi đạo đó của Lm Nguyễn Văn Lý để mượn tay TT trừng trị ngài, cho thấy Lm Nguyễn Văn Lý là thành phần bất hảo, “chẳng tốt đời mà cũng chẳng đẹp đạo”.

Như vậy việc đột nhập Tòa TGM Huế, tịch thu máy vi tính, tài liệu, simcards và bắt Cha Lý đây về Bến Củi của CS là một hành vi “nhất cử lưỡng tiện”, “tốt đời đẹp đạo”, bênh vực Đảng và Nhà Nước được yên ổn vững mạnh, mà cũng phục vụ Giáo Hội, thanh trừng kẻ phản loạn Lm Nguyễn Văn Lý “làm chính trị”, vi phạm GL.

Phái đoàn TT còn mong gì hơn là gặp được Đảng và Nhà Nước thân hữu, đứng về phía mình, cảnh cáo và thanh trừng thành phần “bất tuân lệnh Giáo Hội”, không cần phải đợi đến lúc Giáo Hội than phiền mới ra tay. CS bênh vực đạo và vì đạo, luôn đứng ra trừng trị những ai bất tuân “luật đạo” hay GL.

Món quà thân hữu trên chắc chắn mở đường cho những cuộc thương thảo và liên hệ ngoại giao tốt đẹp cho

cả hai bên, một món quà tặng cho Phái đoàn TT, thanh trừng Lm Nguyễn Văn Lý bất tuân GL, làm cho mỗi liên hệ ngoại giao “thân hữu đầy thiện cảm” của TT mà CSVN đang cần để liên hệ trên chính trường và thương trường quốc tế.

Có phải Cha Lý là một tay Lm ươn ngạnh, “làm chính trị”, bất tuân GL không? Cha và các bạn hữu của Cha (Cha Chân Tín, Cha Nguyễn Hữu Giải, Cha Phan Văn Lợi) đã làm gì để bị CS “mét thót” với Phái đoàn TT là “làm chính trị”, lỗi GL? Những gì các Cha đã làm, được các Cha phát biểu trong LỜI MINH ĐỊNH của NHÓM LM NGUYỄN KIM ĐIỂN, gởi ra từ Huế ngày 02-03-2007 như sau:

1- Lời kêu gọi quyền thành lập và hoạt động đảng phái tại VN năm 2006:

- “Cùng với bao nhiêu người đang quên mình đấu tranh cho nền Dân chủ của Quê Hương, chúng tôi, đại diện hàng trăm nhà đấu tranh Dân chủ cho VN ở quốc nội ký tên dưới đây, đồng thanh lên tiếng thay cho toàn thể người Việt trong và ngoài Nước rằng: Vận mệnh Tổ Quốc đã, đang và sẽ lâm nguy do một tập đoàn toàn trị là đảng CS. Tiếng nói của chúng tôi vang lên đây nhằm mục đích cổ vũ các hoạt động chính trị vì ích quốc lợi dân, bênh vực mọi Nhân quyền và Dân quyền mà một Đất nước Dân chủ chân chính phải thực sự chủ trương và bảo vệ, trong đó có Quyền Thành Lập và Hoạt động Đảng phái...” (06.04.2006) .

2- Tuyên bố và đòi hỏi dân chủ cho VN:

- “Là những Linh mục Công giáo, chúng tôi không được phép, cũng chẳng muốn làm chính trị, nghĩa là không thành lập hoặc tham gia quân đội để tranh đấu vũ trang hay thành lập nhóm hoặc tham gia một đảng phái để đấu tranh nghị trường với bất cứ một tổ chức chính trị nào, nhằm điều hành hoặc cộng tác với bộ máy công quyền. Nhưng chúng tôi thấy cần phải nói lên một thái độ chính trị rõ ràng dứt khoát, do đòi hỏi của Phẩm giá Con người, Trách nhiệm Công dân và Thiên chức Linh mục,

trước các đại quốc nạn nghiêm trọng đến mức hầu như vô phương cứu chữa tại VN hôm nay...” (24.10.2006).

Đó là những gì Cha Nguyễn Văn Lý và các Linh mục thân hữu Cha đã làm trong thời gian qua. Những việc làm như vừa kể có phải là “làm chính trị” mà GL cấm và là những hành động vi phạm GL mà CS có thể “mét thót” để lấy công với Phái đoàn TT và mượn cớ “bênh vực đạo” để khủng bố, đàn áp Cha Lý không? Muốn có lý chứng để trả lời cho câu hỏi, thiết tưởng chúng ta nên biết GL xác định thế nào là “làm chính trị” đối với hàng giáo sĩ, mà Giáo Hội không cho phép.

Hai điều khoản GL liên quan đến mối tương quan giữa giáo sĩ và chính trị, đó là điều 285 và điều 287. Và đây là nguyên văn của hai đoạn GL: - **“Ufficia publica, quae participationem in exercitio civilis potestatis secumferunt, clerici assumere vetantur”** (can. 285.3) (“Các giáo sĩ bị cấm tuyệt đối [clerici vetantur] đảm nhận các chức vụ công cộng, là những chức vụ mang theo hậu quả [secumferunt] phải tham dự vào việc hành xử [participationem in exercitio] quyền lực dân sự”). - **“In factionibus politicis atque in regendis consociationibus sindacalibus, activam partem non habeant, nisi iudicio competentis auctoritatis ecclesasticae”** (can. 287.2). (“Các giáo sĩ không nên [non habeant] tham dự tích cực vào các chính đảng và vào các thành phần lãnh đạo công đoàn, nếu không có sự phán đoán của thẩm quyền Giáo Hội”).

Qua hai điều khoản của GL vừa được trích dẫn, đối chiếu với những gì Cha Lý và các thân hữu của ngài đã hành xử, được minh định trong bản LỜI MINH ĐỊNH, chúng ta không thấy CS có lý chứng nào để có thể “mét thót”, lấy điểm với Phái đoàn TT và mượn cớ “bênh vực đạo” để đàn áp, lục soát, trưng thu và bắt giam, giam thiếu tự do của Cha Lý như họ đang làm.

Cho đến nay, chưa có một đảng phái nào đã thành công, tức lấy quyền lực Đất nước từ tay CS và nắm lấy quyền hành xử trong tay để Cha Lý và các thân hữu của Cha có thể tham dự vào các hành xử quyền lực Quốc Gia (participationem in exercitio), do việc “làm chính trị” của các Cha đưa đến (secumferunt), do việc “cổ vũ hoạt động chính trị vì ích quốc lợi dân, bênh vực Nhân quyền và Dân quyền...”.

Điều đó không có gì cho thấy trường hợp của Cha Lý và các thân hữu của Cha nằm trong trường hợp điều 285.3, trong đó các vị bị “cấm

tuyệt đối” (vetantur). Có cùng lắm, trường hợp được CS cho là Cha Lý “thành lập cái gọi là đảng Thăng Tiến... và chỉ đạo liên kết với cái gọi là đảng Vì Dân, có thể được xếp vào trường hợp được điều 287.2 đề cập.

Trường hợp của điều 287.2 không “cấm ngặt” Cha Lý không được, cho bằng Giáo Hội khuyên “không nên” (non habeant), nếu bị Giáo Quyền của ngài không đồng ý. Như vậy,

- cho đến nay Đức TGM Nguyễn Như Thế có ra văn thư, chỉ thị là Cha Lý và các thân hữu của ngài đừng “dính dáng” gì đến đảng Thăng Tiến hay đảng Vì Dân Chưa? Đức TGM không đưa ra văn thư, chỉ thị, phán đoán vì những việc làm của Cha Lý và của các Linh Mục thân hữu với ngài là những việc làm liên quan đến “cổ vũ hoạt động chính trị vì ích quốc lợi dân, bênh vực Nhân Quyền và Dân quyền...”. Đức TGM không thể có văn thư, chỉ thị, phán đoán đi ngược lại Phúc Âm, bởi vì chỉ có rao giảng Phúc Âm đích thực, nơi đâu con người được thăng tiến, “vì ích quốc lợi dân, bênh vực Nhân quyền và Dân quyền”.

- cho đến nay, Cha Lý và các thân hữu của ngài có phải là thành phần lãnh đạo (in regendis) của đảng Thăng Tiến hay đảng Vì Dân không, hay chỉ là những người cổ vũ, cho ý kiến để anh em giáo dân và những ai thành tâm thiện chí hoạt động, “vì ích quốc lợi dân” để “thăng tiến” “Nhân quyền và Dân quyền mà một đất nước Dân chủ chân chính phải thực sự chủ trương và bảo vệ...”.

Nói tóm lại, qua những gì đối chiếu với hai điều khoản GL vừa kể, chúng ta không thấy có lý chứng nào chứng tỏ Cha Lý và các thân hữu của Cha “phạm pháp”, vi phạm GL ở điều khoản 285.3 và 287.2. Một Linh mục làm tuyên úy, làm cổ vũ cho chính đảng hay công đoàn, kể cả là thành viên sáng lập, nhưng không phải là thành phần lãnh đạo điều hành, hay hành xử quyền lực Quốc Gia khi chính đảng do Linh mục tham chính là chuyện thường xảy ra ở các Quốc Gia Tây Âu, không có gì là “bị cấm tuyệt đối” (vetantur) hay “không nên” (non habeant) của hai điều GL được trích dẫn.

Ở Ý Quốc, **Cha Luigi Sturzo** là một trong những sáng lập viên của **Đảng Đại Chúng** (Partito Popolare), tiền thân của **Đảng Dân Chủ Kitô Giáo** (Partito Democrazia Cristiana), một chính đảng hành quyền liên tục trên 35 năm. Năm 1991, sau khi Cộng Sản ở Liên Bang Xô Viết và khối Đông Âu sụp đổ, có người cho rằng hai người có công lớn nhất đưa đến

sự sụp đổ của Cộng Sản đó là Tổng Thống Michael Gorbachov (với Glasnost và Perestroika của ông) và Đức Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II.

Để biết rõ thực hư, hai phóng viên của tờ nhật báo La Stampa, một trong những tờ báo lớn nhất ở Ý xin được phỏng vấn Đức Giáo Hoàng:

- **Kính lạy Đức Thánh Cha, người ta đồn rằng Đức Thánh Cha có 'làm chính trị', Đức Thánh Cha nghĩ sao?**

- **Tôi nghĩ rằng không thể hiểu chính trị theo nghĩa hẹp. Nhiệm vụ của Giáo Hoàng là rao giảng Phúc Âm, nhưng trong Phúc Âm có con người. Sự tôn trọng đối với con người, tức là Nhân quyền, sự tự do lương tâm và tất cả những gì thuộc về con người. Nếu tất cả những điều đó có một giá trị chính trị, thì đúng Giáo Hoàng có làm chính trị. Nhưng Giáo Hoàng luôn luôn đề cập đến con người, Giáo Hoàng bênh vực con người.** (Ezio Mauro e Paolo Mieli, “Giovanni Paolo II”, La Stampa, 04.03.91, p.2).

Đức Thánh Cha Gioan-Phaolô II cũng không có cách hành xử nào khác hơn những gì Cha Lý và các Linh Mục thân hữu của Cha đang thực hiện. Giáo Hội có Bộ GL của mình làm tiêu chuẩn để phán đoán. Cha Lý và các Linh Mục thân hữu của Cha không có gì phải sợ những lời vu khống, “mét thốt” vô căn cứ. Nói cách khác không có yếu tố nào cho phép CS “mét thốt” để lấy điểm với Phái đoàn TT và càng không có lý chứng để CS “ưỡn ngực, ngẩng đầu lên” cho mình là kẻ “bênh vực tôn giáo”, lấy cớ để đàn áp, khủng bố một linh mục bé nhỏ, không có một tác sát trong tay, nhưng dám đứng ra hành xử như Đức Gioan-Phaolô II: “Trong Phúc Âm có con người, Giáo Hoàng luôn đề cập đến con người, Giáo Hoàng bênh vực con người”.

Dự định của những người “mét thốt”, lấy điểm đó là tâm địa của những ai không tôn trọng con người, “không bênh vực con người”, tạo cho con người một cuộc sống như thú vật, ngược lại những gì Phúc Âm dạy các tín hữu Chúa Kitô.

B- Đọc qua thái độ định “mét thốt”, lấy điểm của CS với Phái đoàn TT về hành động “làm chính trị” của Cha Lý và các Linh Mục thân hữu của Cha, liên tưởng đến hiện trạng các Linh Mục, Tu sĩ quốc doanh là đảng viên của Đảng CS, là dân biểu Quốc Hội CS, người ta sẽ không có thái độ nào khác hơn là thái độ của Chúa Giêsu đối với những người Phariseu giả hình: “Sao anh thấy cái rác trong con mắt người anh em, mà cái xà trong

con mắt của mình thì lại không để ý tới... Hỡi những kẻ đạo đức giả! Lấy cái xà ra khỏi mắt anh trước đã, rồi anh sẽ thấy rõ, để lấy cái rác ra khỏi mắt người anh em” (Mt 7,3.5).

Bao nhiêu Linh mục, Tu sĩ là đảng viên trong Đảng CS, là thành viên trong các Ủy Ban của Đảng và Nhà Nước, là dân biểu trong Quốc Hội, kể từ **Huỳnh Công Minh, Phan Khắc Từ...** dài dài trở xuống đến **Nguyễn Tấn Khoá** đã và đang là dân biểu Quốc Hội, nếu không đang “hành xử quyền lực Quốc Gia” (participatio-nem in exercizio, can. 285.2) thì họ đang làm gì? Nhiệm vụ của các dân biểu Quốc Hội có phải là hành xử quyền lực Quốc Gia “chuẩn y hay bác bỏ” dự án luật và nhiều đạo luật hiện hành không?

Có bao giờ “Đảng và Nhà Nước mình” trừ liệu “mét thốt” đưa danh sách các Linh Mục, Tu Sĩ quốc doanh đó cho TT tố cáo họ đã và đang vi phạm GL khoản 285.2 hay không? Nếu không đối với đám quốc doanh, thì tại sao lại có dự tính “mét thốt” Cha Lý với Phái đoàn TT?

Phải chăng “Đảng và Nhà Nước mình” có cách hành xử ếm nhèm, “bao cấp”, che chở vì đám quốc doanh là phe ta, “nhất trí với Đảng”, còn tên Linh mục Lý là tên “phá Đảng, phá xã hội chủ nghĩa”?

Nếu vậy, thì tại sao không tố cáo Linh mục Lý chống đối XHCN, chống ý thức hệ bất tôn trọng Dân chủ Nhân dân, là cách hành xử với con người như thú vật, mà lại phải “mét thốt” với Phái đoàn TT Linh mục Lý “làm chính trị”, vi phạm GL?

Chân tướng gian dối, lừa đảo, thiên vị và độc tài của “Đảng và Nhà Nước mình” lộ nguyên tủy trong ý định hành xử như vừa kể. Nói thì nói vậy, TT không cần phải nhờ “Đảng và Nhà Nước mình” tường trình danh sách đám quốc doanh, mới có cách hành xử hiệu quả, qua hiệu lực những gì được Bộ GL ấn định.

Bộ GL một khi đã được ban hành, thì cho dù kẻ vi phạm có ở tận chân trời góc biển, có được “Đảng và Nhà Nước mình” trùm bốn năm lớp chăn với cờ đỏ sao vàng, và cho dù các Đấng Bản Quyền của Giáo Hội không hề hay biết, nếu người vi phạm GL ý thức và tự ý vi phạm bất cần đạo luật của Giáo Hội, chính hành động đó “ipso facto” đã biến họ trở thành kẻ vi phạm và hiệu lực của GL được áp dụng.

Tuy trường hợp nặng nề, “ipso facto” vi phạm GL có thể tự nó đưa đến “suspensus a divinis” (bị treo chén) hay “anathema” (bị dứt phép thông công), không cần Bản Quyền

Giáo Hội có được thông báo hay không. Không có “bao cấp” hay khăn quàng, cờ quạt, rợp bóng nào có thể che được tiếng nói của lương tâm mỗi người, phải tự trả lời trước mặt Chúa.

C- Trở lại vấn đề Cha Lý và các Linh mục thân hữu của ngài “thành lập cái gọi là đảng Thăng Tiến và chỉ đạo đảng Thăng Tiến kết hợp với cái gọi là đảng Vì Dân...” cũng như “làm ra, tàng trữ, lưu hành các tài liệu có nội dung chống đối Nhà Nước XHCN”.

Nói cách khác “Đảng và Nhà Nước mình” không chịu nổi quyền tự do Lập Hội và Gia Nhập Hội, cũng như quyền Tự Do Ngôn Luận của Cha Lý nói riêng và của người dân nói chung, là những quyền căn bản bất khả xâm phạm của con người.

Hai câu nói vừa được trích dẫn từ <www.nhandan.com.vn/tinbai>, cho thấy chân tướng độc tài, độc tôn, phi dân chủ của “Đảng và Nhà Nước mình”, có ý kềm kẹp, bịt miệng để ngu muội hoá dân chúng VN, cho dù “Đảng và Nhà Nước mình” có tự cho mình là “Dân Chủ Nhân Dân hay Dân Chủ XHCN” hay “Dân chủ tập trung” (Điều 6, Hiến Pháp 1992 CSVN) cũng vậy.

Ở các nước văn minh, thái độ kềm kẹp và hủ hoá dân chúng, thiên hạ đã vất đi từ trên 50 năm nay rồi. Đó là thời cầm quyền khốn nạn của Hitler và Mussolini, xem con người như thú vật, lừa vào sát hại hàng mấy triệu người trong các lò sát sinh và dưới mồ chôn tập thể. Không biết làm sao “chủ nghĩa Marx-Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh” đỉnh cao trí tuệ chưa ngóc đầu ra khỏi thực trạng cuộc sống thú vật để thấy thiên hạ đã tiến tới đâu, đem ra áp dụng cho dân chúng khổ cực, đáng thương của dân tộc mình.

1) Hiến Pháp 1947 Ý Quốc, phản ứng chống lại độc tài của Mussolini, không những xác nhận và bảo đảm Quyền Tự do Lập hội và Gia nhập hội, mà còn tạo mọi điều kiện dễ dàng để khuyến khích người dân gia nhập chính đảng, để cùng nhau thiết định chính hướng xây dựng Quốc Gia:

- “Mọi công dân đều có tự do quyền gia nhập chính đảng, để cùng nhau cộng tác theo phương thức dân chủ thiết định đường lối chính trị Quốc Gia” (Điều 49, Hiến Pháp 1947 Ý Quốc). Cơ chế Quốc Gia không những không cho công an ập vào Toà TGM Huế, đột nhập vào phòng của Cha Lý đập phá, tịch thu máy vi tính, tài liệu, simcards, bắt nhốt và đày Cha Lý đến Bến Củi, chỉ vì Cha “thành lập cái gọi là đảng Thăng Tiến

và chỉ đạo kết hợp đảng Thăng Tiến với cái gọi là đảng Vì Dân”, mà còn khuyến khích “gia nhập chính đảng”: “... có quyền tự do gia nhập chính đảng, để cùng nhau cộng tác theo phương thức dân chủ thiết định đường lối chính trị Quốc Gia”.

Không những không cấm cản, Tổ chức Quốc Gia còn tiên liệu các phương tiện thích hợp để người dân có thể hưởng được các quyền của mình, từ đó có khả năng để “cộng tác theo phương thức dân chủ, thiết định đường lối chính trị Quốc Gia”: “Bổn phận của Nền Cộng Hoà là dẹp bỏ đi những chướng ngại vật về phương diện kinh tế và xã hội, là những chướng ngại trong khi thật sự giới hạn tự do và bình đẳng của con người, không cho phép mỗi người triển nở hoàn hảo con người của mình và tham dự một cách thiết thực vào tổ chức chính trị, kinh tế và xã hội của xứ sở “ (Điều 3, đoạn 2 Hiến Pháp 1947 Ý Quốc).

Chừng nào “Đảng và Nhà Nước mình” mới ngóc đầu lên khỏi đáy thùng đen tối lạc hậu của XHCN Marx-Lenin và tư tưởng HCM? Tổ chức Quốc Gia của thiên hạ không những không cấm cản, mà còn gán cho mình bổn phận phải tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích công dân của họ gia nhập chính đảng, “để cùng nhau cộng tác theo phương thức dân chủ, thiết định đường lối chính trị Quốc Gia”. “Đảng và Nhà Nước mình” không những không trợ giúp gì, không tạo điều kiện thuận lợi gì, mà còn đứng ra đàn áp, trừ dập một Linh Mục thành tâm thiện chí “lập ra cái gọi là đảng Thăng Tiến và chỉ đạo hợp với cái gọi là đảng Vì Dân”, chỉ vì muốn “bảo vệ Nhân Quyền và Dân quyền”!

Trông người lại nghĩ đến ta: Đất nước người ta như vậy, đất nước mình thật ô nhục, ngu dốt và kềm kẹp dân chúng của mình trong ngu dốt. Đó là đỉnh cao trí tuệ của Bác để lại!

2) Lý do kể đến để CS bao vây Toà Giám Mục Huế và đột nhập, phá vỡ phòng Cha Lý để lục soát trưng thu các máy vi tính, tài liệu, simcards, theo website Nhân Dân được đề cập ở trên, đó là chỉ vì Cha Lý “làm ra, tàng trữ, lưu hành các tài liệu có nội dung chống đối Nhà Nước CHXHCN”. Nói cách khác, đó là chỉ vì Cha Lý xử dụng Quyền Tự Do Ngôn Luận của mình.

Quyền Tự Do Ngôn Luận là một trong những quyền căn bản bất khả xâm phạm của con người, được Hiến Pháp 1949 Cộng Hoà Liên Bang Đức đặt giữa những điều khoản đầu tiên của Hiến Pháp (1-19), liên quan đến

các quyền căn bản, ở địa vị trung tâm điểm và tối thượng trong thể chế và phương thức tổ chức Quốc Gia, đồng thời quy trách cho ai là chủ thể phải chịu trách nhiệm, nếu người dân không được hưởng các quyền vừa kể: “Phẩm giá con người bất khả xâm phạm. Bổn phận của mọi quyền lực Quốc Gia là kính trọng và bảo vệ nhân phẩm đó. Như vậy, dân tộc Đức nhận biết các quyền bất khả xâm phạm và bất nhượng của con người, như là nền tảng của mọi cộng đồng nhân loại, của hoà bình và công chính trên thế giới. Các quyền căn bản sẽ được đặt sau đây có tính cách bắt buộc đối với lập pháp, hành pháp và tư pháp, như là quyền có giá trị bắt buộc trực tiếp” (Điều 1, đoạn 1, 2 và 3 Hiến Pháp 1949 Cộng Hoà LB Đức).

Và sau khi nêu lên nguyên tắc căn bản với những quy trách cho ai là chủ thể phải chịu trách nhiệm như vừa kể, Hiến Pháp 1949 tuần tự liệt kê các quyền căn bản của con người (từ điều 2-19), trong đó có điều khoản về Tự Do Ngôn Luận, mà Cha Lý xử dụng và bị đàn áp: “Mọi người có quyền phát biểu và phổ biến tư tưởng của mình bằng lời nói, chữ viết và hình ảnh và có quyền được thông tin, không ai được cấm cản, từ những nguồn tin mà ai cũng có thể biết được. Tự do báo chí và tự do thông tin qua truyền thanh và điện ảnh là quyền được bảo đảm. Không thể chấp nhận bất cứ một sự kiểm duyệt nào. Các quyền vừa kể được giới hạn trong những đạo luật tổng quát, trong các chỉ thị luật pháp nhằm bảo vệ tuổi thơ và con người trong danh dự của mình” (Điều 5, đoạn 1 và 2 Hiến Pháp 1949 Cộng Hoà Liên Bang Đức).

Qua hai điều khoản bảo chứng vừa kể của Hiến Pháp 1949 Cộng Hoà Liên Bang Đức, Hiến Pháp của một Quốc Gia văn minh Tây Âu, người Đức nói riêng và bất cứ ai khác cũng vậy, không thể hiểu được tại sao Cha Lý chỉ “làm ra, tàng trữ, lưu hành các tài liệu có nội dung chống đối Nhà Nước XHCN” lại có thể bị bọn công an đột nhập, lục soát, trưng thu và cô lập và sau đó bắt đi đày ở Bến Củi, trong một căn nhà nhỏ hẹp, nóng bức, thiếu vệ sinh để hành hạ.

Ở nước văn minh của người ta: “Tự do báo chí và tự do thông tin qua truyền thanh và điện ảnh (các phương tiện tối tân nhất đến lúc đó, lúc Hiến Pháp 1949 được soạn thảo) là quyền được bảo đảm. Không thể chấp nhận bất cứ một sự kiểm duyệt nào” (cắt xén, sửa đổi, còn nói gì đến tịch thu cả sản phẩm lẫn dụng cụ để in ấn). Các “...tài liệu có nội dung chống đối Nhà Nước XHCN” (nếu có

NHỮNG CÁO BUỘC PHẢN ĐỘNG

.....BS Phạm Hồng Sơn.....

thật chẳng nữa), có nằm trong "...các chỉ thị của luật pháp nhằm bảo vệ tuổi thơ và con người trong danh dự của mình" không? Tại sao thay vì ra lệnh cho công an bao vây, đột nhập, lục soát, trưng thu, "các tài liệu có nội dung chống đối Nhà Nước XHCN", chính Đảng và Nhà Nước XHCN không đặt câu hỏi tại sao người ta "chống đối"?

Các chính đảng và Nhà Nước Cộng Hoà LB Đức, "không thể chấp nhận bất cứ một sự kiểm duyệt nào", có sợ ai chống đối đâu. Nếu "chủ nghĩa Marx-Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh" đỉnh cao trí tuệ không ai bằng, thì tội gì phải cho công an bao vây, đột nhập, lục soát, trưng thu "các tài liệu có nội dung chống đối Nhà Nước XHCN" để bịt mồm, bịt miệng Cha Lý và những ai muốn biết đỉnh cao trí tuệ của Marx-Lenin, Hồ Chí Minh, vi phạm điều 5, đoạn 1 Hiến Pháp 1949 Cộng Hoà LB Đức, "mọi người có quyền phát biểu và phổ biến tư tưởng của mình... không ai được cấm cản..."

Tại sao Đảng và Nhà Nước XHCN không đứng thẳng người lên "chửi lộn" (hay tranh cãi) với Cha Lý và những ai theo Ngài trên Internet, trên Paltalk, cả trên trong các hội trường, diễn đàn chính trị, ở đại thánh đường của các đại học, tổ chức bất cứ nơi nào trên thế giới để xem chủ thuyết Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh có phải là lối suy luận không tưởng và đần độn để tổ chức Quốc Gia hay không. Vàng thiệt, có sợ gì lừa! Làm gì phải dùng bấp thịt và bạo lực đàn áp người khác?

Con người hơn thú vật, vì con người biết dùng lời ăn tiếng nói mà đối xử với nhau theo lẽ phải. Dùng bấp thịt và bạo lực đàn áp người đồng loại, không xứng đáng là cách hành xử của con người, là vũ phu, đê tiện, hành xử như súc vật. Đàn áp Cha Lý, thái độ vũ phu của công an cho thấy cái ngu dốt và cứng đầu của nhóm lãnh đạo, sợ không cái nổi thiên hạ, mà cũng không có được chút liêm sỉ, thành tâm thiện chí để học hỏi cái khôn nơi người khác.

Thử mở tung cửa, đem chủ thuyết Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh ra cho mọi người tự do tranh cãi xem sao (hay đối thoại), trước khi tuyên truyền rĩ tai "hoà hợp, hoà giải, xoá bỏ hận thù". Tội gì phải đàn áp, bắt bớ, trù dập những ai không chấp nhận nổi lý thuyết xuẩn động và ngu dốt XHCN?

Ts Nguyễn Học Tập



"...Nếu như sự cáo buộc cũng như quá trình tố tụng không đảm bảo được tính Công khai, Minh bạch – xu hướng tiến bộ của Nhân loại, thì chính những cáo buộc, truy tố đó là phản động ..."

Những ngày cuối tháng 02-2007 trên các phương tiện truyền thông TV, radio, báo Nhân Dân của Việt nam đều đồng loạt đưa tin về vụ khởi tố, cáo buộc linh mục "Nguyễn Văn Lý và đồng bọn chống phá Nhà nước Cộng hòa XHCNVN". Và gần đây nhất theo các bản tin thời sự trên kênh VTV1 lúc 19:00 ngày 06-03-2007 và báo Nhân Dân ra ngày 07-03-2007, công an Hà Nội (phòng điều tra PA24, cơ quan điều tra An ninh Hà nội) đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, khám xét chỗ ở, nơi làm việc và bắt tạm giam trong thời hạn 04 tháng đối với luật sư Nguyễn Văn Đài, 38 tuổi, trưởng Văn phòng luật sư Thiên Ân tại số 10, Đoàn Trần Nghiệp, Hà nội, kiêm giám đốc công ty TNHH dịch thuật và tư vấn Việt luật, cùng luật sư Lê Thị Công Nhân, 28 tuổi cùng làm việc tại Văn phòng luật sư Thiên Ân. Lý do bắt giữ được các bản tin nói trên công bố là "vi đã vi phạm điều 88 Bộ luật Hình sự, tội danh tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa VN".

Việc các cơ quan thực thi và bảo vệ pháp luật khởi tố vụ án và bắt giữ người nghi phạm không có điều gì đáng bàn nếu tiến trình thực hiện của cơ quan thực thi pháp luật được tiến hành đúng với các quy định của pháp luật. Việc nhận định nguyên tắc này được áp dụng như thế nào trong trường hợp khởi tố linh mục Nguyễn Văn Lý và bắt giữ 02 luật sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân cần phải có thêm thời gian. Ở đây, người viết xin được đề cập tới một số điểm sau đây:

1. Khi nghe bản tin của VTV1 và đọc bản tin trên báo Nhân Dân (hai cơ quan truyền thông chính thống của Nhà nước Việt nam hiện nay), người đọc có cảm tưởng linh mục Nguyễn Văn Lý và hai luật sư trên đã vi phạm pháp luật thực sự. Báo Nhân Dân chạy hàng chữ đậm tại trang 08: **"...Nguyễn Văn Lý và đồng bọn chống phá Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt nam" "Bắt hai đối tượng**

tuyên truyền chống phá Nhà nước Việt nam", trong khi theo đúng trình tự tố tụng, việc khởi tố một vụ án hay khởi tố một cá nhân nào đó chỉ là thể hiện cơ quan thực thi pháp luật mới thấy những dấu hiệu (chưa phải chứng cứ) tội phạm (điều 13, điều 100 Bộ luật tố tụng hình sự). Những dấu hiệu đó có thể đúng, có thể sai, và cơ quan điều tra cần tiến hành điều tra thêm để xác định rõ người bị khởi tố (người bị nghi vấn) có thực sự vi phạm pháp luật hay không. Và để kết luận một người có vi phạm pháp luật còn cần phải trải qua nhiều thủ tục và các cơ quan tư pháp khác (bản cáo trạng - viện kiểm sát; quyết định truy tố, xét xử - tòa án sơ thẩm; kháng án, kháng cáo - tòa phúc thẩm, giám đốc thẩm).

Thực tế cũng cho thấy rất nhiều người bị khởi tố thậm chí bị truy tố, bị kết án nhưng sau đó đã được xác định là vô tội. Mặc dù mới ở giai đoạn khởi tố, bản tin của báo Nhân Dân đã không ngần ngại đưa tin như một sự kết tội: **"Cầm đầu và chủ mưu trong nhóm này ở Thừa thiên-Huế là Nguyễn Văn Lý", "Nguyễn Văn Đài là kẻ chủ mưu, Lê Thị Công Nhân là đồng phạm. Bọn chúng đã tuyên truyền, lôi kéo, tập hợp lực lượng, cấu kết với các đối tượng phản động trong và ngoài nước, chống phá Nhà nước và phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng..."** trong khi điều 09 bộ Luật tố tụng hình sự hiện hành của VN quy định rõ **"Không ai bị coi là có tội khi chưa có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật"**. Như vậy báo Nhân Dân - cơ quan trung ương của đảng Cộng sản VN- đã vô tình không biết các quy định của pháp luật hay đã cố tình đưa tin gây ngộ nhận cho độc giả. Ở đây, báo Nhân Dân không hề có sự thận trọng, kiêng dè như khi đưa tin các vụ án liên quan tới các vị như **"nguyên thứ trưởng..."**, **"nguyên phó chủ nhiệm..."**, **"nguyên chủ tịch quận..."**, **"nguyên bí thư quận..."**. Cùng là người dân nhưng sao không được nhìn nhận theo quan điểm "bình đẳng của mọi công dân trước pháp luật" (điều 05 bộ Luật tố tụng hình sự), cùng là người bị khởi tố sao có người lại bị gọi là "đối tượng", "bọn chúng", có người lại được gọi là "nguyên" với cái chức vụ đã qua?

Như vậy ngay trong quá trình khởi tố linh mục Nguyễn Văn Lý, luật sư Nguyễn Văn Đài và luật sư Lê Thị Công Nhân đã có những dấu hiệu thông tin bị cơ quan truyền thông (báo *Nhân Dân*, VTV1) đưa tin trái với tinh thần khách quan, công bằng của pháp luật, gây bất lợi cho vị linh mục và hai luật sư đang bị nghi vấn.

2. Trong những điều cơ quan điều tra an ninh Việt nam cáo buộc vị linh mục và hai luật sư nói trên có những thuật ngữ cần phải minh định rõ trong quá trình điều tra, đó tung:

“Chống phá”

Nói đến “chống phá” thường làm cho mọi người nghĩ tới sự phá hoại, gây hỏng hóc, tiêu cực. Nhưng ngược lại, nếu như có một ngôi nhà đang mục ruỗng, xiêu vẹo sắp đổ ụp xuống đầu mọi người mà lại có một người tự nguyện đứng ra “chống” cho ngôi nhà đó đỡ bị đổ ụp bất ngờ hoặc lên tiếng công khai với mọi người là cần phải cùng nhau bàn bạc, xúm tay vào “phá” ngôi nhà mục ruỗng đó đi, cùng xây ngôi nhà khác tốt hơn, an toàn hơn, thì rõ ràng người khởi xướng sự “chống phá” đó chắc chắn không thể bị những người ở trong ngôi nhà đó cho là tiêu cực nếu không muốn nói sẽ được tán thưởng, vinh danh vì đã có tâm huyết lo lắng cho việc chung. Chỉ có những kẻ không ở trong ngôi nhà đó và/hoặc đang có lợi vì ngôi nhà mục ruỗng đó mới có thể cho người khởi xướng “chống phá” đó là tiêu cực. Đó là Ngôi nhà – một vật hữu hình xác định được bằng mắt thường- mà còn dễ bị chụp mũ/ngộ nhận như thế, trong khi Nhà nước lại là một khái niệm vô hình nhưng vô cùng quan trọng hơn vì nó liên đới tới cả một Dân tộc thì càng cần phải thận trọng suy xét gấp bội kẻ có người bị gọi là “chống phá” nhưng lại là “xây dựng”, còn những kẻ được gọi hay tự nhận là “xây dựng” là “Vi dân, vì nước” thì lại chính là “chống phá”.

Do đó vị linh mục và hai luật sư bị cáo buộc là “chống phá Nhà nước” trong trường hợp này cần phải được xem xét rất cẩn trọng và chỉ có một cách duy nhất để xác định sự thật là các chứng cứ (nếu có), các phiên tòa (nếu có) của hai vụ án này cần phải được **Công khai, Minh bạch** cho mọi người quan tâm được chứng kiến, tham gia xem xét, bình luận. Còn nếu hai yếu tố Công khai, Minh bạch không được đảm bảo trong qua trình tố tụng, bất luận vì lý do gì, thì điều đó hiển nhiên đã tự chứng minh cho người dân biết vị linh mục và hai luật sư bị cáo buộc hay những người cáo buộc họ là người Chống phá Dân tộc,

Đất nước Việt nam! Trong khi đó lịch sử phát triển của xã hội loài người cũng là lịch sử của sự thay đổi các hình thái Nhà nước mục ruỗng, suy đồi bằng các Nhà nước tiến bộ hơn.

“Phản động”

Theo *Từ điển tiếng Việt* năm 1994 của nhà xuất bản Khoa học xã hội Việt nam (do Hoàng Phê chủ biên), có bút tích của cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng “...Đây là quyển sách cần thiết cho những người muốn tìm hiểu, học tập, trau dồi tiếng Việt”, mục từ “**phản động**” được định nghĩa: có tính chất chống lại cách mạng, chống lại sự tiến bộ. Tra mục từ “cách mạng”: “1. Cuộc biến đổi xã hội-chính trị lớn và căn bản, thực hiện bằng việc lật đổ một chế độ xã hội lỗi thời, lập nên một chế độ xã hội mới, tiến bộ. 2. Cuộc đấu tranh nhằm thực hiện một cuộc cách mạng xã hội. 3. Quá trình thay đổi lớn và căn bản theo hướng tiến bộ trong một lĩnh vực nào đó”. Tra mục từ “tiến bộ”: “1. Phát triển theo hướng đi lên, trở nên tốt hơn trước. 2. Phù hợp với xu hướng phát triển của lịch sử, của thời đại”.

Trên cơ sở cách giải thích nghĩa này của từ “phản động”, ít nhất 30 năm trở lại đây tại Việt nam chưa bao giờ có một cuộc “lật đổ chế độ” nào và cũng chưa thấy Nhà nước Việt nam thừa nhận có một “cuộc đấu tranh nhằm thực hiện một cuộc cách mạng xã hội” để cho ai đó chống lại, do đó chỉ còn một khả năng để có thể kết luận ai đó là “phản động” nếu chứng minh được người đó đang có những hoạt động đi ngược lại xu hướng tiến bộ của lịch sử, của thời đại, như : xây dựng Nhà nước pháp quyền với nguyên tắc pháp luật là thượng tôn, bao gồm cả việc tôn trọng và thực thi các công ước, cam kết quốc tế mà Việt nam đã gia nhập; xây dựng một xã hội dân sự trong đó các quyền cơ bản của con người (Nhân quyền) như Tự do ngôn luận, Tự do lập hội, đảng phái, Tự do Tín ngưỡng được đảm bảo hoặc chứng minh được người đó đang cố gắng duy trì những tệ nạn xã hội suy đồi như Tham nhũng, Quan liêu, Cờ bạc quyền, Mua quan bán chức, Tệ nạn bằng giả, học vị giả, Tệ nạn hành xử vô lối của cơ quan pháp luật, v.v

Trong khi đó cái mà nhà nước hiện nay là “tiến bộ” hay “lỗi thời” khi nhà nước đó dùng lực lượng vũ trang ngang nhiên bao vây, giam cầm người dân ngay tại gia mà không hề có bất kỳ một văn bản cho phép nào, nhà nước đó là phản động hay tiến bộ khi mà nhà nước đó vẫn cố tình biện hộ cho một chủ nghĩa không tưởng ngoại lai đã bị lịch sử đào thải,

nhà nước đó là lành mạnh hay thối nát khi hệ thống công quyền của nhà nước đó được mệnh danh là hệ thống “*hành dân là chính*”, nhà nước đó là phản dân hay vì dân khi Quốc hội là cơ quan của dân nhưng người có chức quyền chiếm đến 90%...?

“Phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng”

Xem xét trong toàn bộ hệ thống luật pháp VN hiện nay chưa thấy có một điều luật nào cho phép kết tội vì “phủ nhận vai trò lãnh đạo của đảng cộng sản VN”; hơn nữa ngay trong điều lệ của đảng cộng sản Việt Nam cũng có quy định rõ ràng “chịu sự giám sát của nhân dân”. Do đó nếu người dân nào thực hiện việc giám sát, quan sát thấy đảng không đủ năng lực, tư cách trong việc “cầm quyền” thì người đó có quan điểm không tán thành, không chấp nhận (phủ nhận) vai trò lãnh đạo của đảng nữa cũng là chuyện thường tình và sự phản biện đó là rất cần thiết đối với vai trò của người giám sát. Còn nếu ai đó viện dẫn điều 04 trong bản Hiến pháp năm 1992 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2001) rằng “Đảng cộng sản Việt nam... là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội...” để áp chế những quan điểm không tán thành sự độc quyền lãnh đạo của đảng cộng sản Việt Nam, thì người viết xin khẳng định rằng điều 04 đó là sự tiếm danh, vô giá trị, bởi lẽ bản Hiến pháp đang áp dụng hiện nay cũng như các bản Hiến pháp năm 1959, 1980 đều là các bản văn không phù hợp với thủ tục tu chính Hiến pháp theo bản Hiến pháp đầu tiên của chính thể Việt Nam dân chủ cộng hòa năm 1946 đã qui định. Điều 70 Hiến pháp năm 1946 ghi rõ như sau:

Sửa đổi hiến pháp phải theo cách thức sau đây:

a/ Do hai phần ba tổng số nghị viên yêu cầu.

b/ Nghị viện bầu ra một ban dự thảo những điều thay đổi.

c/ Những điều thay đổi khi đã được nghị viện ưng chuẩn thì phải đưa ra toàn dân phúc quyết.

Như thế rõ ràng các bản văn gọi là Hiến pháp sau năm 1946 đã không đáp ứng đầy đủ các quy định “sửa đổi hiến pháp” đã được hiến định trong bản Hiến pháp đầu tiên của Việt Nam năm 1946.

Do vậy, (chính) những quan điểm cáo buộc người “phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng” là những quan điểm phản luật, phản tiến bộ (phản động). Hơn ai hết, chính đảng cộng sản Việt Nam phải xem lại vai trò bất hợp pháp của mình trong điều 04 “hiến pháp” năm 1992 nếu như đảng

cộng sản Việt Nam thực sự muốn đồng hành cùng sự phát triển của Dân tộc Việt Nam nói riêng và Nhân loại nói chung.

Với những điểm đã đề cập trên đây công chúng có thể thấy rõ linh mục Nguyễn Văn Lý, luật sư Nguyễn Văn Đài và luật sư Lê Thị Công Nhân đang bị cáo buộc vào những điều luật với những thuật ngữ hết sức mập mờ, để bị xuyên tạc, bị áp đặt bất lợi cho người bị cáo buộc. Nếu như sự cáo buộc cũng như quá trình tố tụng không đảm bảo được tính Công khai, Minh bạch – xu hướng tiến bộ của Nhân loại, thì chính những điều luật, truy tố đó là phản động. Lịch sử luôn cho thấy lực lượng bảo thủ, phản động có thể tạm thời giam cầm, bức hại được thân thể của những con người khát khao, đấu tranh cho sự Tiến bộ nhưng đã và mãi không bao giờ có thể triệt hạ được những tư tưởng khát khao cho sự Tiến bộ của Nhân loại.

Phạm Hồng Sơn
Hà Nội, 08-03-2007

TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày
1 và 15 mỗi tháng
IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:
deus_caritas@yahoo.ca

Muốn đọc tờ báo trên
mạng, xin mời ghé:
<http://www.tdngonluan.com>
www.luongtamconggiao.com
www.tudodanchuvietnam.net
<http://tudongonluan.atspace.com>

Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2 và thứ 3 trên đây,
Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam

**Đấu tranh hoà bình,
bất bạo động
Phê bỏ “thần tượng”
Hồ Chí Minh
Giải thể chế độ Cộng
sản độc tài**

LỜI KÊU GỌI

của **KHỐI 8406**

V/v CSVN đàn áp dịp Tết Đính Hội

.....27-02-2007.....

**Phản đối nhà cầm quyền cộng
sản Việt Nam đàn áp Linh mục
Nguyễn Văn Lý
và một số thành viên thuộc
Khối 8406 trong dịp Tết Đính
Hội 2007 vừa qua**

Kính gửi:

- Ông Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc và Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc.
- Tòa thánh Vatican.
- Nghị viện Châu Âu.
- Quốc hội và Chính phủ các nước dân chủ.
- Các Tòa đại sứ và lãnh sự các nước tại Việt Nam.
- Nhân dân, công luận Việt Nam và Quốc tế.
- Các cơ quan, tổ chức nhân quyền, truyền thông Việt Nam và Quốc tế.

Chúng tôi đại diện cho Khối 8406, bao gồm hàng chục ngàn người Việt Nam ở cả trong và ngoài nước, những người đã cùng tham gia ký tên vào bản Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ Cho Việt Nam ngày 8-4-2006 (gọi tắt là Tuyên Ngôn 8406), nay xin được trình bày với Quý vị và các bạn một số vấn đề sau:

Như tin tức đã loan tải trên các phương tiện truyền thông trong và ngoài nước, trước và trong dịp Tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam 2007 vừa qua, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đã mở 1 chiến dịch đàn áp nhiều thành viên của Khối 8406 với quy mô rộng khắp cả nước. Đó là:

1) Tại Hà Nội: Trước Tết, họ đã ngang nhiên xông vào văn phòng Luật sư Thiên Ân, số 10 Đoàn Trần Nghiệp của Luật sư Nguyễn Văn Đài để cưỡng bức 2 Luật sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân cùng

Kỹ sư Bạch Ngọc Dương... đem về đồn công an giam giữ. Nguyên cơ là vì những người này có kế hoạch phổ biến cho một số bạn trẻ những kiến thức về dân chủ và nhân quyền. Sau Tết, họ lại tiếp tục triệu tập 2 Luật sư Đài và Công Nhân lên trụ sở công an thành phố Hà Nội, số 87 Trần Hưng Đạo để thẩm vấn.

2) Tại Sài Gòn: Trước Tết họ huy động hàng trăm người, gồm cả viên chức chính quyền, công an... đến nhà Mục sư Nguyễn Hồng Quang tại đường Trần Nãi, phường Bình Khánh, quận 2 để phá nhà và lăng nhục ông. Cũng cùng thời gian này, kỹ sư Đỗ Nam Hải và anh Lê Trí Tuệ đã liên tục bị công an Sài Gòn ngang nhiên chặn bắt dọc đường nhiều lần. Sau đó, họ cưỡng bức 2 người về trụ sở công an quận Phú Nhuận và công an quận 4 giam giữ trong ngày, mà không hề đưa ra 1 lý do khả dĩ nào biện minh cho sự chặn bắt và giam giữ ấy.

3) Đặc biệt nghiêm trọng là tại Huế, miền Trung Việt Nam: Ngay trong đêm Giao thừa và những ngày đầu Xuân Đính Hội 2007, họ đã ra lệnh cho:

- Hàng trăm công an bao vây Nhà Chung, thuộc Tổng giáo phận Huế, số 69 Phan Đình Phùng. Tối mừng 2 Tết (18-2-2007), công an tiến vào khám xét phòng Linh mục Nguyễn Văn Lý trong Nhà Chung. Họ phá tủ, tịch thu nhiều máy vi tính, điện thoại di động, tài liệu dân chủ... của ông và quân chế ông tại gia; biến chính căn phòng ông đang ở thành nhà tù. Hiện nay, ông bị nhà cầm quyền tỉnh Thừa Thiên-Huế ra Quyết định khởi tố về tội: “Tuyên truyền chống nhà nước CHXHCN Việt Nam” theo Điều 88 Bộ Luật Hình sự. Đồng thời, họ ra thêm

Quyết định: “Thay đổi nơi quản chế hành chính đối với bị can Lý” và áp giải ông tới Nhà thờ Bến Củi, một họ đạo bị cô lập, cách Huế hơn 30 km. Linh mục Lý cũng đã bắt đầu tuyệt thực từ 10 ngày nay.

- Cũng tại Nhà Chung Huế, tối mùng 3 Tết (19-2-2007), Linh mục quản lý Nhà Chung Giuse Võ Văn Phú ra đóng công theo thông lệ đã bị một số công an gây cản trở bằng cách chửi bới, hăm dọa: “Mày ra khỏi công, tội tao đánh chết bỏ!”.

- Bắt 2 anh Nguyễn Phong, Nguyễn Bình Thành và 2 cô Lê Thị Lệ Hằng, Hoàng Thị Anh Đào; lục soát nhà, tịch thu phương tiện làm việc, thẩm vấn. Đặc biệt, họ dùng áp lực ép buộc anh Nguyễn Phong phải cam kết những điều sau: giải tán đảng Thăng Tiến và Liên đảng Lạc Hồng, rút tên khỏi Khối 8406, rút tên khỏi Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam, chấm dứt quan hệ với Linh mục Nguyễn Văn Lý và các nhà đấu tranh dân chủ khác, ngưng mọi hoạt động đấu tranh cho dân chủ...

Qua những sự việc nêu trên, Khối 8406 nhận định rằng:

1) Tất cả mọi hoạt động của những người đang đấu tranh cho tự do dân chủ nói trên là hoàn toàn phù hợp với Hiến pháp Việt Nam và Luật pháp quốc tế, họ có quyền làm những việc đó. Tất cả họ đều không hề có một tác sát trong tay, ngoài những chiếc máy tính, điện thoại... rất đôi hiền lành và một tấm lòng yêu nước. Cuộc đấu tranh của họ là để dân chủ hóa đất nước bằng con đường hòa bình, bất bạo động. Mục tiêu của họ là kiên trì đấu tranh đến cùng nhằm thay thế một cách triệt để luật chơi hiện nay, từ thể chế chính trị độc đảng, toàn trị, không chấp nhận cạnh tranh sang thể chế chính trị đa nguyên, đa đảng tiến bộ và nhân bản trong tương lai, trong đó phải chấp nhận sự cạnh tranh lành mạnh của các chính đảng khác trên chính trường. Họ hiểu một cách sâu sắc rằng: một khi đã có được luật chơi công bằng đó thì dân tộc sẽ tìm được những lực lượng chính trị tốt nhất, sẽ lựa chọn được những phương án xây dựng và phát triển đất nước tốt nhất, qua mỗi kỳ bầu

cử thực sự tự do. Còn hiện nay thì câu trả lời rõ ràng là: Không!

2) Những hành động đàn áp trên đây của nhà cầm quyền CSVN là hoàn toàn sai trái. Việc họ ra lệnh cho công an Việt Nam hành động phi pháp như vậy chỉ với một mục đích duy nhất là để bảo vệ và duy trì vô thời hạn quyền lợi của một thiểu số thực sự nắm quyền lực và quyền uy hiện nay trong Đảng CSVN mà thôi. Mọi toan tính của họ đều phớt lờ lợi ích của tuyệt đại đa số dân tộc. Vì vậy họ không có cơ sở tồn tại cả về lý luận lẫn thực tiễn, nếu loại trừ đi cái bộ máy chuyên chính vô sản đàn áp sắt máu được họ dày công xây dựng trong suốt gần 62 năm qua (2-9-1945 – 2-2007). Những lý do mà họ nêu ra như: “Đề bảo vệ nền an ninh quốc gia”, “Đề giữ gìn sự ổn định chính trị”... đều là sự nguy hiểm, dối trá. Đó thực chất là sản phẩm của thói đạo đức giả, đã được họ nâng lên tới mức “thượng thừa”!

3) Bất chấp những sự đàn áp trên của nhà cầm quyền CSVN, Khối 8406 nói riêng và phong trào đấu tranh cho tự do dân chủ ở Việt Nam nói chung vẫn vững vàng tiến lên phía trước. Nỗi sợ hãi mà bộ máy chuyên chính vô sản Việt Nam cố tình dùng để uy hiếp thường trực lên dân tộc bao năm qua đã dần tan băng. Bởi vì những người yêu dân chủ Việt Nam nhận thức một cách sâu sắc rằng: vấn đề của mọi vấn đề, nguyên nhân của mọi nguyên nhân dẫn tới thảm trạng bất công, đói nghèo, tụt hậu và phân hóa dân tộc sâu sắc hôm nay chính là thể chế chính trị độc tài, độc đảng. Một người ngã xuống sẽ có hàng triệu người khác đứng lên, với một niềm tin tưởng sắt son rằng: **Đối với mỗi người Việt Nam yêu nước hôm nay, dù đang sống ở trong hay ngoài nước thì ý nghĩa cuộc đời là có mặt trên trận tuyến đấu tranh chống độc tài, độc đảng!**

Xuất phát từ những cơ sở đó, Khối 8406 thiết tha kêu gọi các cá nhân và các cơ quan nói trên hãy hành động một cách thiết thực, kịp thời và có hiệu quả để phản đối nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam. Yêu cầu họ phải chấm dứt ngay và chấm

dứt vô điều kiện mọi hành động đàn áp những người Việt Nam yêu nước. Đồng thời, đòi họ phải thả ngay các tù nhân chính trị và tù nhân tôn giáo hiện còn bị giam giữ trái phép bằng những bản án vi hiến, thậm chí là giam giữ không hề được xét xử. Khối 8406 cũng ủng hộ hoàn toàn những đề nghị của Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam, nêu ra trong Lời Kêu Gọi ngày 22-2-2007 của Liên Minh và đề nghị quý vị cùng các bạn hãy đồng lòng hưởng ứng:

1) Tổ chức và tham gia tích cực những cuộc biểu tình phản đối nhà cầm quyền CSVN về những hành động vi phạm nhân quyền của họ.

2) Lên tiếng phản đối trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo chí, truyền thanh, truyền hình, diễn đàn...) và phát rộng rãi về Việt Nam.

3) Gọi điện thoại, email, fax... đến các cơ quan chức năng của nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam để biểu lộ sự phản đối. Đồng thời, ra Nghị Quyết yêu cầu họ phải chấm dứt ngay và chấm dứt một cách vô điều kiện những hành động man rợ trên.

Xin chân thành cảm ơn sự quan tâm của tất cả mọi người và xin được nhắc lại Lời đề nghị của Khối 8406 chọn 2 ngày 1 + 15 hàng tháng làm NGÀY DÂN CHỦ CHO VIỆT NAM - NGÀY TÒAN DÂN MẶC ÁO TRẮNG.

Làm tại Việt Nam, 27-02-2007.

Đại diện lâm thời Khối 8406:

Đỗ Nam Hải, kỹ sư, Sài Gòn.

Trần Anh Kim, cựu sỹ quan,

Thái Bình.

Nguyễn Văn Lý, linh mục, Huế.

<vanphong8406@gmail.com>

**Đừng nghe những gì
Cộng sản nói! Hãy nhìn
những gì Cộng sản làm!
Sông có thể cạn, núi có
thể mòn, nhưng chân lý
ấy không bao giờ thay
đổi !!!**



LIÊN MINH DÂN CHỦ NHÂN QUYỀN VIỆT NAM

LỜI KÊU GỌI

10-03-2007

V/v: Đề nghị mọi người hãy cùng lên tiếng phản đối Nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đàn áp phong trào dân chủ Việt Nam trong thời gian gần đây.

Kính gửi:

- Ông Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc và Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc.
- Quốc hội và Chính phủ các nước dân chủ.
- Các Tòa Đại sứ và lãnh sự các nước tại Việt Nam.
- Các tổ chức Nhân quyền Việt Nam và Quốc tế.
- Nhân dân, công luận Việt Nam và Quốc tế.
- Các cơ quan truyền thông Việt Nam và Quốc tế.

Chúng tôi đại diện cho Liên Minh Các Lực Lượng Dân Tộc, Đấu Tranh Vì Tự Do Dân Chủ Và Nhân Quyền Cho Việt Nam (gọi tắt là: Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam), tổ chức được thành lập vào ngày 16-10-2006 tại Việt Nam, viết Lời Kêu Gọi này gửi đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên để trình bày những vấn đề sau đây:

I- Sự đàn áp khốc liệt phong trào dân chủ của nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam, từ ngày 16-2 đến 10-3-2007. Một số trường hợp điển hình:

1) Tại Huế - Miền Trung Việt Nam :

Giữa đêm giao thừa 29 Tết Đinh Hợi (16-2-2007), là thời điểm linh thiêng đối với mọi người Việt Nam,

thì công an Việt Nam đã mở một đợt đàn áp man rợ nhiều thành viên của Khối 8406 (tổ chức được thành lập sau khi Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ Cho Việt Nam 2006 ra đời vào ngày 8-4-2006.). Họ bị công an xông vào nhà lục soát, cưỡng bức đi thẩm vấn, tịch thu nhiều tài liệu dân chủ....

Đặc biệt, linh mục Nguyễn Văn Lý, sinh năm 1946, đã bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên-Huế ra quyết định khởi tố vụ án, với tội danh “Tuyên truyền chống nhà nước CHXHCN Việt Nam”, theo Điều 88 của Bộ Luật Hình Sự. Đồng thời, chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên-Huế cũng ra quyết định thay đổi nơi quản chế hành chính đối với ông từ Nhà Chung Huế về Nhà thờ Bến Cui, cách đó hơn 30 km.

Những “bằng chứng” để nhà cầm quyền CSVN kết tội linh mục Nguyễn Văn Lý, theo như thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong nước là: “...Kiểm tra hành chính nơi ở của Lý, lực lượng công an thu giữ được sáu máy vi tính, sáu máy in, hàng chục điện thoại kết nối Internet, trong đó có 136 SIM điện thoại di động và hơn 200kg giấy tờ, tài liệu liên quan đến việc thành lập, công bố các tổ chức phản động chống đối Đảng và Nhà nước ta.”

2) Tại Hà Nội – Thủ đô Việt Nam :

Nghiêm trọng hơn, ngày 6-3-2007, Cơ quan an ninh điều tra, Công an Hà Nội đã khởi tố, bắt tạm giam, khám xét nơi làm việc và nơi ở đối với luật sư Nguyễn Văn Đài, sinh năm 1969, và nữ luật sư Lê Thị

Công Nhân, sinh năm 1979, cũng cùng với tội danh “Tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam” của linh mục Nguyễn Văn Lý nói trên. Cả 2 luật sư đều đã tuyệt thực để phản đối sự đàn áp này, kể từ ngày 6-3-2007 đến nay.

Những “bằng chứng” để nhà cầm quyền CSVN kết tội 2 luật sư trên là: “...Đài đã móc nối, tư vấn cho một số đối tượng chống đối trong nước như Hoàng Minh Chính, Nguyễn Văn Lý, Đỗ Nam Hải và tụ họp các phần tử chống đối ở Tp. Hồ Chí Minh để thực hiện mưu đồ chống phá Nhà nước XHCN Việt Nam; tuyên bố thành lập ra các tổ chức phản động trên mạng như: Khối 8406, Công đoàn độc lập, Ủy ban nhân quyền Việt Nam... với mưu đồ chống chính quyền nhân dân... Khám xét nơi ở và làm việc của Nguyễn Văn Đài, Lê Thị Công Nhân, cơ quan điều tra đã thu giữ 5 ổ cứng máy vi tính, 1 webcam, 1 modem dùng để kết nối Internet, nhiều tài liệu có nội dung xuyên tạc, tuyên truyền xuyên tạc, bôi xấu, chống đối chế độ, đòi đa nguyên đa đảng; nhiều tài liệu liên quan đến việc thành lập, công bố các tổ chức phản động...”

3) Tại Tây Nguyên :

Mục sư Nguyễn Công Chính thuộc giáo hội Mennonite, thành phố Pleiku: Vào ngày 8-3-2007 là ngày Quốc tế phụ nữ, một lực lượng với hàng chục công an mặc thường phục đã xông vào nhà ông để buộc ông đi làm việc, đánh đập vợ ông là bà Nguyễn Thị Hồng, mới sinh con được vài tháng.

4) Tại Sài Gòn – Miền Nam Việt Nam :

4.1) Ngày 5-3-2007, công an đã tới nhà giáo sư Nguyễn Chính Kết tại quận Gò Vấp và đọc Lệnh truy nã ông, đồng thời tịch thu một số tài liệu dân chủ, trong khi họ biết rõ ông đang ở nước ngoài. Người chứng kiến sự việc là bà Bùi Ngọc Yến, vợ ông. Khi bà Yến yêu cầu công an trao cho bà Lệnh truy nã thì công an từ chối và nói thêm: “Nếu có ông Kết ở nhà thì công an sẽ bắt tạm giam 4 tháng”.

4.2) Ngày 8-3-2007, 1 tin được gửi qua điện thoại đến người em trai của kỹ sư Đỗ Nam Hải, với đại ý rằng: “Nếu anh Hải không dừng ngay các hoạt động dân chủ hiện nay của mình, thì công an sẽ bắt trong thời gian tới”. Tiếp theo, sáng ngày 9-3-2007 một trung tá công an Sài Gòn, người vẫn thường xuyên làm việc với kỹ sư Hải đã đến nhà anh và nói thẳng thừng: “...Anh Hải nên chuẩn bị tinh thần cho cha mẹ anh và mọi người trong gia đình, để phòng cho tình huống xấu là chúng tôi sẽ bắt anh trong thời gian tới...”

Ngòai ra, còn rất nhiều sự sách nhiễu, đàn áp, khủng bố khác của nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam, mà không thể kể ra hết được. Trong đó có nhiều người hiện vẫn còn bị giam giữ có án tù, câu lưu, tạm giam như: Nguyễn Vũ Bình, Lê Nguyễn Sang, Huỳnh Việt Lang, Nguyễn Tấn Hoàn, Hoàng Huy Chương, Nguyễn Thị Tuyết, Nguyễn Thị Lê Hồng, Trương Quốc Huy, Nguyễn Ngọc Quang, Phạm Bá Hải, Vũ Hoàng Hải, Trần Quốc Hiền, Hồng Trung, Vũ Ngọc Hưng...

II- Phản ứng đối phó của Nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam, trước những áp lực quốc tế về vấn đề vi phạm nhân quyền ở VN. Sau đây là ví dụ:

Ngày 7-3-2007, trước việc Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ ra Báo cáo Nhân quyền năm 2006, trong đó có phần về Việt Nam; Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Lê Dũng đã trả lời câu hỏi của phóng viên về vấn đề này như sau: “...Rất tiếc là Báo cáo Nhân quyền năm 2006 của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ tiếp tục đưa ra những nhận xét không khách quan về tình hình Việt Nam. Thúc đẩy và bảo vệ quyền con người được xem là chính sách nhất quán của Nhà nước Việt Nam, là nhân tố quan trọng cho sự phát triển bền vững hướng tới mục tiêu xây dựng “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh” của Việt Nam. Nhà nước Việt Nam đã và đang làm hết sức mình để bảo đảm và thực hiện quyền con người

thông qua việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, thực thi các biện pháp cụ thể phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội nhằm bảo đảm cho người dân một cuộc sống ngày càng đầy đủ về vật chất, phong phú về tinh thần, xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Trên thực tế, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trong việc thực hiện và phát huy ngày càng tốt hơn các quyền và tự do của người dân ở tất cả các lĩnh vực.

Pháp luật hiện hành của Việt Nam thể hiện đầy đủ các quyền con người được nêu trong Tuyên ngôn Nhân quyền và các Công ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam đã tham gia. Ở Việt Nam, không ai bị bắt vì lý do chính kiến hoặc vì lý do tôn giáo, chỉ có những người vi phạm pháp luật và bị xử lý theo đúng các quy định của pháp luật Việt Nam. Tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do thông tin ở Việt Nam được thể hiện rõ qua sự phát triển đa dạng về loại hình và phong phú về nội dung của báo chí Việt Nam, trong đó có sự phát triển của mạng Internet. Tuy nhiên, cũng như mọi quốc gia khác trên thế giới, các thông tin vi phạm đạo đức, thuần phong, mỹ tục và các vi phạm pháp luật khác không được phép lưu hành tại Việt Nam. Do sự khác biệt về chế độ chính trị, trình độ phát triển, lịch sử và văn hoá, một điều tất yếu là các nước, trong đó có Việt Nam và Hoa Kỳ, có sự khác biệt về quan điểm và cách đề cập đối với nhân quyền. Chúng tôi cho rằng, hai bên cần tăng cường các cuộc tiếp xúc, đối thoại để thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau vì lợi ích của nhân dân hai nước. Trong chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống G.Bush tháng 11-2006, lãnh đạo hai nước cũng ghi nhận tầm quan trọng của việc tiếp tục đạt tiến bộ trong đối thoại song phương về quyền con người và tái khẳng định rằng đối thoại cần được tiến hành một cách toàn diện, xây dựng và có kết quả...”.

III- Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền VN cho rằng:

1) Tất cả mọi hoạt động của những người nói ở điều (I) trên đều nằm trong khuôn khổ pháp luật. Những hoạt động của họ là thể hiện những quyền tự do căn bản của con người mà Hiến pháp Việt Nam và luật pháp quốc tế đã công nhận. Cụ thể là các quyền tự do như: thông tin, ngôn luận, tư tưởng, báo chí, lập hội, lập đảng, hội họp... Hành động đàn áp của nhà cầm quyền CSVN trong những ngày vừa qua là hoàn toàn sai trái, chà đạp lên công luận trong nước và quốc tế; bất chấp lương tâm và lương tri nhân loại!

Điều rất đáng quan ngại là: từ trước tới nay, tất cả các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp, truyền thông... ở Việt Nam đều về hòa với nhau để chống lại họ. Họ bị buộc tội, vu cáo, bôi bả danh dự... nhưng không hề có một phương tiện gì để tự bảo vệ mình, ngòai việc họ cố vùng vẫy với hy vọng được giải thích cho những người thắc mắc rằng: “Quý vị hãy vào trang web (www.google.com) rồi tìm kiếm các tài liệu liên quan đến ‘các tổ chức, bè lũ gián điệp, phản động’; bằng cách hề báo, đài nhắc đến ai thì tìm cả họ tên người ấy. Hoặc nếu nói đến Khố 8406 thì cứ tìm số “8406” sẽ thấy có nhiều bài viết tham khảo”.

2) Tội danh “Tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam” là rất mù mờ. Nó không hề được quy định rõ ràng trong luật pháp Việt Nam. Với kiểu quy kết này, nhà cầm quyền CSVN có thể vu tội cho bất cứ ai đang đứng lên đấu tranh đòi tự do dân chủ và nhân quyền ở Việt Nam. Nguyên nhân chỉ là vì họ dám dũng cảm cất lên tiếng nói phản biện lại quan điểm “chính thống” của giai cấp cầm quyền hiện nay. Vì vậy có thể nói rằng: không phải như các báo, đài trong nước đã tìm ra “bằng chứng” là: “...Công an Việt Nam đã phát hiện và ngăn chặn kịp thời các đối tượng chống đối trong nước, câu kết với các tổ chức, cá nhân phản động lưu vong ngòai nước, để tuyên truyền chống lại nhà nước CHXHCN Việt Nam...”, mà chính là ngược lại: cả thế giới đã bắt được quả tang Nhà cầm quyền cộng sản

Việt Nam vi phạm trắng trợn nhân quyền và dân quyền đối với các công dân nói trên!

3) Nội dung trả lời của ông Lê Dũng, người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam ở trên là một ví dụ điển hình của lối trả lời theo kiểu “lười gõ” của nhiều thế hệ lãnh đạo chính trị và của nhiều thế hệ người phát ngôn ở Việt Nam, dưới chế độ cộng sản. Nó thể hiện thái độ của loại người hoàn toàn thờ ơ, vô cảm, nói lấy được trước những nỗi đau của đồng loại. Trong thực tế, nội dung và cung cách trả lời ấy không hề xa lạ đối với nhiều người Việt Nam và người nước ngoài. Nhưng thật đáng tiếc, chính nó cũng đã đánh lừa được một cách rất ngoạn mục nhiều người khác, trong đó có nhiều nhà hoạt động chính trị, ngoại giao, nhân quyền... trên thế giới.

IV- Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam kêu gọi đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước, các tổ chức và cá nhân nước ngoài nói trên hãy:

1) Cùng ủng hộ, tổ chức và tham gia tích cực những cuộc biểu tình để phản đối nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam, về những hành động vi phạm nhân quyền và dân quyền của họ trên đây. Đòi họ phải trả tự do ngay tức khắc và vô điều kiện cho 2 luật sư Lê Thị Công Nhân và Nguyễn Văn Đài, nhà báo Nguyễn Vũ Bình, linh mục Nguyễn Văn Lý và tất cả các tù nhân chính trị, tù nhân tôn giáo khác hiện đang bị giam giữ, tạm giam, câu lưu, quản chế,...

2) Lên tiếng phản đối trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo chí, truyền thanh, truyền hình...) và phát rộng rãi về Việt Nam. Đồng thời, gọi điện thoại, email, fax... đến các cơ quan Đảng, Chính phủ, Quốc hội, công an, Ngoại giao... của Việt Nam ở cả trong và ngoài nước để biểu lộ sự phản đối này.

3) Mở một chiến dịch rộng khắp ở Việt Nam và trên toàn thế giới, để phối hợp vận động cho việc được tổ chức 1 cuộc **Trung Cầu Dân Ý** ở Việt Nam. Cụ thể là yêu cầu Đảng cộng sản Việt Nam phải để cho nhân dân Việt Nam được thực thi

Quyền dân tộc tự quyết của mình, thông qua 1 cuộc trưng cầu dân ý. Đây chính là nguyện vọng cháy bỏng của dân tộc Việt Nam trong suốt gần 62 năm qua (2-9-1945 – 3-2007), nhưng đến nay vẫn chưa được đáp ứng, do ĐCSVN tìm mọi cách ngăn cản. Trong đó, câu hỏi cần nhân dân Việt Nam trả lời là: **Việt Nam nên hay không nên theo thể chế chính trị đa đảng?** Ai đồng ý thì ghi: Có! Ai bất đồng ý thì ghi: Không!

Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam rất mong nhận được sự quan tâm và ủng hộ của tất cả mọi người đối với những lời kêu gọi trên. Xin chân thành cảm ơn! Mọi ý kiến xin gửi về hộp thư điện tử: <lkglmdcnqvn@gmail.com>

Làm tại Việt Nam, 10-3-2007.

I. Ban Cố vấn :

- 1 - Cựu Sĩ quan Phạm Quế Dương, Hà Nội. 2 - Linh mục Nguyễn Hữu Giải, Thừa Thiên-Huế. 3 - Tiên sĩ Nguyễn Thanh Giang, Hà Nội. 4 - Cựu Chủ tịch Tổng Công đoàn Nguyễn Hộ, Quảng Gòn. 5 - Hội trưởng Lê Quang Liêm, Trung Ương GHPGHH TT, Sài Gòn. 6 - Linh mục Phan Văn Lợi, Huế. 7 - Linh mục Nguyễn Văn Lý, Huế. 8 - Mục sư Ngô Hoài Nở, Sài Gòn. 9 - Mục sư Nguyễn Hồng Quang, Sài Gòn. 10 - Cựu sĩ quan Vũ Cao Quận, Hải Phòng. 11 - Bác sĩ Nguyễn Đan Quế, Chủ Tịch Cao Trào Nhân Bản Việt Nam, Sài Gòn. 12 - Cựu sĩ PGHH Lê Văn Sóc, Vĩnh Long. 13 - Linh mục Chân Tín, Sài Gòn. 14 - Nhà văn Hoàng Tiến, Hà Nội.

II. Ban Điều hành :

- 1 - Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn. 2 - Giáo sư Nguyễn Chính Kết, Sài Gòn. 3 - Cựu Sĩ quan Trần Anh Kim, Thái Bình.

vplmdcnqvn@gmail.com

**Xin góp tay phổ
biến rộng rãi
cho Đồng bào
quốc nội**

TIN TỨC

Tình Hình Nhân Quyền Việt Nam Theo Báo Cáo Của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ

Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ vừa công bố bản phúc trình thường niên, đề cập tới tình hình nhân quyền trong năm 2006 tại nhiều nước trên thế giới, kể cả Hoa Kỳ lẫn Việt Nam. Trong buổi họp báo phổ biến bản phúc trình hôm 6-3-2007, Ngoại trưởng Hoa Kỳ Condoleezza Rice bày tỏ hy vọng rằng văn kiện này sẽ là nguồn thông tin cho các chính phủ và xã hội ở mọi nơi trên thế giới, và là một nguồn khuyến khích cho những ai tiếp tục đấu tranh cho hòa bình, dân chủ trên toàn cầu.

Mở đầu phần liên quan đến thực trạng nhân quyền tại Việt Nam trong năm qua, bản phúc trình cho biết CHXHCNVN là một nước độc đoán dưới quyền cai trị của Đảng CSVN. Theo Bộ ngoại giao Mỹ, tại VN hiện không có sự hiện diện của các đảng chính trị hợp pháp khác. Cuộc bầu cử Quốc hội gần đây nhất, được tổ chức hồi năm 2002, không được tự do và công bằng, vì tất cả ứng cử viên đều được chọn bởi Mặt trận Tổ Quốc vốn là một tổ chức ngoại vi của đảng CS.

Vấn theo bản phúc trình của Bộ ngoại giao HK, thành tích nhân quyền của VN trong năm qua vẫn chưa sáng sủa. Một số viên chức chính phủ, đặc biệt ở địa phương, tiếp tục vi phạm nhân quyền, mặc dù trung ương có nỗ lực ứng phó với mỗi quan ngại này, nhất là liên quan lãnh vực tôn giáo.

Bản phúc trình cho biết tiếp rằng phong trào đòi lập chính trị ở Việt Nam chính thức bị ngăn cấm, và một số nhà hoạt động tích cực bị bắt giam. Nhà cầm quyền tìm cách siết chặt việc kiểm soát báo chí và Internet. Cảnh sát thường xuyên đàn áp nghi can khi bắt bớ, giam giữ và thẩm vấn họ. Nhiều cá nhân bị giam cầm độc đoán chỉ vì hoạt động chính trị. Điều kiện lao xá vẫn còn tồi tệ nghiêm trọng. Nói chung lực lượng an ninh hoạt động mà không sợ bị trừng phạt. Nhiều người bị giam không được xét xử nhanh chóng và công bằng.

Nhà nước VN hạn chế quyền riêng tư của người dân cũng như các quyền tự do ngôn luận, báo chí, hội họp, lập hội. Nhà nước tiếp tục ngăn cấm các tổ chức nhân quyền độc lập. Tình trạng bạo hành và kỳ thị phụ nữ vẫn tiếp diễn. Một số nhóm sắc tộc thiểu số bị đối xử phân biệt. Nhà nước tiếp tục hạn chế quyền của công nhân, nhất là quyền tổ chức độc lập.

Vấn theo bản phúc trình thì công cuộc cải cách kinh tế ở Việt Nam cùng mức sống của người dân được cải thiện khiến làm giảm đi quyền kiểm soát của đảng và nhà nước trong sinh hoạt hàng ngày.

ĐẢNG THĂNG TIẾN VIỆT NAM THÔNG CÁO BÁO CHÍ

+++++Ngày 6 tháng 3 năm 2007+++++

Kính gửi:

- Quốc Dân Việt Nam ,
- Quý tổ chức đoàn thể, đảng phái chính trị phi cộng sản,
- Quý vị lãnh đạo tinh thần các Tôn Giáo,
- Thành viên các cấp.

Vào lúc 10g30 ngày 06-3-2007 đảng cộng sản Việt Nam tiếp tục chiến dịch Mậu Thân thứ hai -khởi sự từ đêm giao thừa tết Đinh Hợi-khi bắt giữ và giam cầm vô pháp, vô cương hai nhà chiến sỹ tranh đấu vì Nhân Quyền, Tự Do và Dân Chủ cho VN là Luật sư Lê Thị Công Nhân và Luật sư Nguyễn Văn Đài.

Phát ngôn nhân đảng Thăng Tiến Việt Nam Lê Thị Công Nhân, 28 tuổi, đã long trọng thông báo đến toàn thể đồng bào Việt Nam lời tâm huyết như sau:

“Bằng tất cả lương tâm, trách nhiệm và tình cảm của mình đối với đất nước và dân tộc Việt Nam, tôi khẳng định rằng: Tôi sẽ chiến đấu tới cùng cho dù chỉ còn lại một mình tôi trong công cuộc tranh đấu vì Nhân Quyền, Tự Do và Dân Chủ cho Việt Nam.

“Tôi không thách thức, nhưng nếu CSVN đã hạ quyết tâm thực hiện những hành vi tội ác bằng cách chà đạp lên Nhân Quyền của người dân Việt Nam và muốn tiếp tục đìm đất nước Việt Nam vào tăm tối về mặt chính trị, nghèo nàn về mặt kinh tế, lạc hậu về mặt văn hóa kéo dài cho đến đời con cháu, thì tùy họ cứ việc hành sự với những gì họ có.

“Tôi có thể bị khởi tố và có thể bị đi tù, nhưng tôi quyết tâm tranh đấu vì Dân Chủ, Nhân Quyền và Tự Do cho Việt Nam. Cuộc tranh đấu này hoàn toàn xuất phát từ niềm tin, từ lương tâm và trách nhiệm của tôi đối với chính tôi và với Dân Tộc VN”

Nay tiếp tục hướng đi vì Dân Chủ, Tự Do, Nhân Quyền cho đất nước và dân tộc VN, đảng Thăng Tiến Việt Nam long trọng công bố:

Đề đạt tới thắng lợi cuối cùng trong cuộc tranh đấu vì Tự Do, Dân Chủ và Nhân Quyền cho Tổ Quốc và dân tộc Việt Nam, đảng Thăng Tiến Việt Nam cương quyết giữ vững lập trường đấu tranh theo tinh thần của bản cương lĩnh của đảng đã được công bố ngày 08-9-2006.

Trân trọng
Đảng Thăng Tiến Việt Nam.

TÔI HÃNH DIỆN LÀ ĐẢNG VIÊN ĐẢNG THĂNG TIẾN VIỆT NAM

Giữa lúc gay gắt nhất của Đảng THĂNG TIẾN VIỆT NAM, tôi nhận được bản THÔNG CÁO trên đây ký tên bởi Nữ Luật sư LÊ THỊ CÔNG NHÂN, người đã quyết liệt tuyên bố dứt khoát : **“Một lần nữa tôi không bao giờ đầu hàng, không bao giờ thoả hiệp với CSVN, cho dù điều tôi tề nhất có thể xảy đến”.**

Bản THÔNG CÁO ngắn gọn kêu gọi đảng viên kiên trì đấu tranh. Người kêu gọi ký tên LÊ THỊ CÔNG NHÂN với lời thề hứa đấu tranh bền vững: **“Bằng tất cả lương tâm, trách nhiệm và tình cảm của mình đối với đất nước và dân tộc Việt Nam. Tôi khẳng định rằng: Tôi sẽ chiến đấu tới cùng cho dù chỉ còn lại một mình tôi trong công cuộc tranh đấu vì Nhân Quyền, Tự Do và Dân Chủ cho Việt Nam.”**

Nữ Luật sư LÊ THỊ CÔNG NHÂN sẽ không đi một mình. Những lời tuyên bố quyết liệt của Chị đang vang dội trong lòng những người Việt nghĩ về tương lai Dân tộc và Đất nước.

Tôi tự nhiên thấy hãnh diện để nói với mọi người rằng tôi là một đảng viên Đảng TTVN. Tôi càng hãnh diện hơn nữa khi xưng mình là đảng viên đảng TT để nói vào mặt đảng lưu manh và nhà nước côn đồ CSVN rằng việc khủng bố, đàn áp đảng TTVN lúc này càng làm cho ý chí sắt đá và cuộc đấu tranh đi vào thực chất xấp lá cà.

Ngày 08-09-2006, tôi đã chính thức làm Đơn xin gia nhập đảng TTVN Quốc nội. Trong Đơn xin gia nhập, tôi đã ký tên thề hứa:

1- Tôi muốn đăng ký tham gia Đảng Thăng Tiến Việt Nam và nguyện đem hết khả năng để phục vụ Đồng bào, Tổ quốc, Dân tộc Việt Nam và Nhân loại theo Cương lĩnh của Đảng này.

2- Tôi hứa trung thành, trung tín và chung thủy với Đảng và các thành viên của Đảng.

NGUYỄN PHÚC LIÊN

Tin tức

GS Nguyễn Chính Kết mở đầu chuyến vận động tại Âu Châu

Hôm 6-3-2007 là ngày đầu tiên của chuyến công tác tại Âu Châu của GS Nguyễn Chính Kết, thành viên Ban Điều Hành Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam, hiện đang có mặt tại Na Uy để vận động hỗ trợ công cuộc đấu tranh cho tự do dân chủ tại Việt Nam, GS Kết đã có một ngày hết sức bận rộn với 5 cuộc tiếp xúc và vận động tại Oslo tóm lược dưới đây:

10:00 sáng: Trung tâm Oslo Center, một trung tâm chuyên trách cố vấn chính phủ Na Uy về các vấn đề phát triển nhân quyền và hòa bình thế giới;
12:30: Tiếp xúc với Ủy Ban Ngoại Giao Quốc Hội Na Uy, trao đổi với nhiều dân biểu thuộc đảng Lao Động Na Uy;
14:30: Tiếp xúc và trao đổi quan điểm tại Viện Nobel;
17:30: Hội thảo về vấn đề nhân quyền tại Việt Nam, tại trụ sở đảng Høyre (Højre), một đảng đối lập tại Na Uy, với sự tham dự của một số dân biểu thuộc đảng Høyre (Højre) và nhiều đồng hương Việt Nam tại Na Uy. Sau đó tờ Aftensposten (tờ báo lớn nhất Na Uy) tiếp xúc và thực hiện cuộc phỏng vấn GS Nguyễn Chính Kết về chuyến đi vận động chính giới Na Uy lần này của GS.

Trong những ngày tới, GS Nguyễn Chính Kết còn có nhiều buổi tiếp xúc khác với chính giới, tổ chức quốc tế và đồng bào Việt Nam tỵ nạn tại Na Uy, trước khi lên đường sang nước khác.

LIÊN ĐẢNG LẠC HỒNG

TUYÊN CÁO CHUNG

*****Ngày 10 tháng 03 năm 2007*****

Kính thưa:

- Toàn thể Đồng bào trong và ngoài Nước,
- Quý Tổ chức, Đoàn thể người Việt khắp nơi,
- Quý Tổ chức Quốc tế, Quốc hội, Chính phủ,
- Quý Cơ quan truyền thông trên toàn thế giới.

Nhằm góp phần thúc đẩy tiến trình dân chủ hóa đất nước Đảng Thăng Tiến Việt Nam và Đảng Vì Dân đã đồng ký kết văn kiện thành lập Liên Đảng Lạc Hồng vào ngày 20-01-2007, và chính thức công bố vào ngày 17-02-2007.

Bản Tuyên Bố Thành Lập và Cương Lĩnh Chính Trị khẳng định Liên Đảng Lạc Hồng chủ trương đấu tranh đổi lập ôn hòa, với mục tiêu cụ thể là thúc đẩy một cuộc Tổng Tuyển Cử Quốc Hội thực sự tự do với sự tham gia của nhiều đảng phái khác nhau. Mục đích của Liên Đảng là phục vụ Dân Tộc và Tổ Quốc Việt Nam; qua đó Liên Đảng kêu gọi mọi cá nhân và tổ chức, không phân biệt chính kiến, tôn giáo, sắc tộc, v.v... xoá bỏ mọi ngăn cách, tị hiềm, ganh ghét, cùng hợp sức với nhau để hóa giải các bế tắc của đất nước trong tinh thần bất bạo động.

Tuy nhiên, kể từ ngày 17-02-2007, nhà cầm quyền CSVN đã lần lượt dùng bạo lực bắt giữ, khủng bố tinh thần các thành viên điều hành của Liên Đảng, và tiếp tục đàn áp, bắt giữ thêm các nhà dân chủ ôn hòa khác. Sự kiện này chứng tỏ giới lãnh đạo CSVN muốn củng cố, bám víu quyền lợi bản thân, phe nhóm, coi nhẹ quyền lợi Dân Tộc và Tổ Quốc mà các nhà Dân Chủ, Nhân Quyền đang cố công vun đắp.

Do vậy, Liên Đảng Lạc Hồng nay công bố:

1. Cự lực lên án nhà cầm quyền CSVN về những hành động vi phạm nặng nề hiến pháp do chính họ ban hành.
2. Khẳng định sẽ tiếp tục chương trình hoạt động đấu tranh của Liên Đảng Lạc Hồng như đã được công bố.
3. Ban Điều Hành Liên Đảng Lạc Hồng ở VN sẽ tạm thời hoạt động bán công khai. Mọi liên lạc xin gửi đến lien.dang.lac.hong@gmail.com hoặc cơ sở đại diện của Đảng Thăng Tiến Việt Nam và Đảng Vì Dân ở nước ngoài.

Chúng tôi yêu cầu giới lãnh đạo CSVN hãy tôn trọng hiến pháp do họ đã đề ra và thực thi những công ước quốc tế mà họ đã ký kết. Chúng tôi tha thiết kêu gọi Liên Hiệp Quốc, các Quốc hội, các Chính phủ, các Tổ chức Nhân quyền quốc tế, các Cơ quan Ngôn luận hoàn vũ cùng toàn thể Đồng bào Việt Nam Quốc nội và Hải ngoại, hãy đồng thanh tạo các áp lực cần thiết để buộc Nhà cầm quyền CSVN phải triệt để tuân thủ nghiêm túc các Tuyên ngôn và Công ước Quốc tế cơ bản mà chính họ đã xin được ký kết tham gia, bằng cách cụ thể trước mắt là:

1. Hủy bỏ mọi luật lệ vi phạm các quyền tự do căn bản của người dân, mâu thuẫn với hiến pháp nước CHXHCNVN và các Công Ước Quốc Tế..
2. Trả tự do tức thời cho các tù nhân chính trị và tôn giáo, điển hình các Vị sau đây:
 - Linh mục Nguyễn văn Lý, nhà lãnh đạo Khối 8406.
 - Mục sư Hồng Trung, người đại diện Đảng Vì Dân ở Việt Nam.
 - Luật sư Lê thị Công Nhân, Phát ngôn nhân Đảng Thăng Tiến Việt Nam.

- Luật sư Nguyễn văn Đài, thuộc Ủy Ban Bảo Vệ Nhân Quyền Việt Nam.
- Ký giả Nguyễn Vũ Bình, Sáng lập viên Đảng Tự Do – Dân Chủ.
- Bác sĩ Lê Nguyên Sang, UVTU Đảng Dân chủ Nhân dân.
- Ký giả Huỳnh Việt Lang, UVTU Đảng Dân chủ Nhân dân.
- Và các tù nhân chính trị đang bị giam giữ trong nhiều năm qua.

3. Tôn trọng ý kiến người dân, không được dùng bộ đội, công an đàn áp nhân dân: “*Các cơ quan Nhà nước, cán bộ, viên chức Nhà nước phải tôn trọng nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân, liên hệ chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của nhân dân; kiên quyết đấu tranh chống mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng.*” (Điều 8 của Hiến pháp CHXHCNVN 1992):

4. Tôn trọng các quyền tự do ngôn luận, tín ngưỡng, lập hội, tự do bầu và ứng cử: “*Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; có quyền được thông tin; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật.*” (Điều 69 Hiến pháp CHXHCNVN)

Chúng tôi tha thiết kêu gọi sự chia sẻ và ủng hộ nhiệt tình của đồng bào ở trong và ngoài nước, các cơ quan truyền thông, báo chí ở khắp nơi, các cơ quan nhân quyền Việt Nam và quốc tế đối với những người đấu tranh cho dân chủ, Nhân Quyền đang bị giam giữ hoặc sách nhiễu bởi nhà cầm quyền CSVN.

Trân trọng tuyên cáo,
Liên Đảng Lạc Hồng

**Tự do tôn giáo
hay là chết !
(Nguyễn Văn Lý)
Tôi chấp nhận đi
vào nhà tù nhỏ để
dân tộc tôi ra khỏi
nhà tù lớn !
(Nguyễn Vũ Bình)**

PHẢN ỨNG QUỐC TẾ trước việc CSVN đàn áp Dân chủ nhân dịp tết Đinh Hợi

(Có quá nhiều phản ứng, chúng tôi xin chọn một số tiêu biểu)

Bộ Ngoại giao Na Uy, Âu châu, 22-02-2007

Phản đối trước thủ đoạn đàn áp các nhà đối kháng ở trong nước của nhà cầm quyền CSVN, một phái đoàn Việt Nam, gồm: Linh mục Nguyễn Duy Dương, cô Trần Diễm Kiều và cựu dân biểu Quốc hội Na Uy, ông Lars Rise đã có cuộc tiếp kiến và điều trần tại Bộ Ngoại Giao Na Uy, vào ngày 22-02-2007.

Tại buổi điều trần, cựu dân biểu Lars Rise tường thuật lại hồi năm 2001, khi ông và phái đoàn đến Việt Nam để thăm Hòa thượng Thích Quảng Độ và Linh mục Nguyễn Văn Lý, cộng sản VN đã gây ra nhiều điều tồi tệ không tưởng tượng nổi cho ông trong cuộc thăm viếng Lm Nguyễn Văn Lý tại An Truyền. Một kinh nghiệm đau thương và nhục nhã mà ông không bao giờ quên... Cuối cùng, ông Lars Rise thỉnh cầu Bộ Ngoại Giao, trong vai trò giao hảo giữa 2 quốc gia, cần có biện pháp can thiệp khẩn cấp để không riêng gì Cha Lý, mà còn các nhà đối kháng khác phải được trả tự do ngay tức khắc trong chiến dịch đàn áp thô bạo này.

Ngoài ra, cựu dân biểu Lars Rise còn nói thêm, cách đây 2 tuần phái đoàn CSVN có đến Na Uy để trao đổi và học hỏi về lãnh vực Nhân Quyền. Như vậy, trên phương diện bang giao giữa hai nước, Na Uy đã có sự hợp tác về Nhân Quyền với Việt Nam. Vậy "Na Uy sẽ có thái độ như thế nào đối với Việt Nam trước sự kiện đã và đang xảy ra trong những ngày qua tại Việt Nam? Vụ việc của Cha Lý có được Bộ Ngoại Giao quan tâm hay không?" Ông Lars đặt câu hỏi cuối trong phần trình bày như vậy...

Để trả lời cho buổi hội kiến điều trần này, ông Tormod Endresen, Giám đốc Nhân Quyền và Dân Chủ thuộc Bộ Ngoại Giao, hứa sẽ theo dõi kỹ vấn đề. Ông Tormod Endresen nhấn mạnh là trong thời gian sắp tới đây xem tình trạng của cha Lý như thế nào, Bộ Ngoại Giao sẽ lên tiếng kịp thời. Ngoài ra, ông nói sẽ trao đổi và tham khảo với các quốc gia khác để có sự can thiệp chung và đồng bộ.

Tổ Chức Phóng Viên Không Biên Giới, 22-02-2007

Bản Tin Liên Hội Nhân Quyền Việt Nam ở Thụy Sĩ ngày 23-02-2007 cho hay, tổ chức Phóng Viên Không Biên Giới (RSF) vừa lên tiếng phản đối nhà cầm quyền CSVN đàn áp ba linh mục chủ biên Tập san Tự Do Ngôn Luận trong nước. Trong một Thông cáo phổ biến ngày 22-2-2007, Phóng Viên Không Biên Giới tố cáo và lên án nhà cầm quyền Việt cộng đàn áp, quản thúc ba linh mục chủ biên bản nguyệt san Tự Do Ngôn Luận. Ba nạn nhân mới của chính sách dùng bạo lực phi pháp để bóp nghẹt Quyền Tự do Báo chí là các linh mục Nguyễn Văn Lý, Phan Văn Lợi và Chân Tín.

Cần nhắc lại, cùng với sự ra đời của Khối 8406, phong trào tranh đấu cho Tự Do Dân Chủ và Nhân Quyền, Tự Do Ngôn Luận là tờ báo độc lập đầu tiên không chịu kiểm duyệt, xuất hiện tại các thành phố lớn và trên Internet từ tháng 4 năm 2006. Mặc dù bị cấm, nhưng theo nguồn tin đáng tin cậy, Tự Do Ngôn Luận với hơn 10 ngàn ấn bản đã được phổ biến khắp ba miền đất nước. Người đọc báo gồm có dân thường, học sinh, sinh viên, kể cả công an và quân đội.

Linh mục Nguyễn Văn Lý từng bị giam cầm độc đoán trong quá khứ. Phóng Viên Không Biên Giới khẳng định: "Sự tái diễn những hành vi bất công của Hà Nội đối với linh mục NVL không thể chấp nhận được". Nhất là chẳng biết gì về lý do trấn áp nhà dân chủ đối kháng. Những biện pháp vi luật trắng trợn đó không thể được biện minh để đối phó với sự tranh đấu bênh vực Quyền Tự do Phát biểu.

Dân biểu Chris Bowen, Quốc Hội Liên Bang Úc, 26-02-2007

Lúc 1g47 ngày 26-02-07, tại Diễn đàn Quốc Hội Liên bang Úc Châu ở Canberra, ông Chris Bowen Dân biểu vùng Prospect đã lên tiếng tố cáo những hành động vi phạm nhân quyền của chế độ CSVN qua việc bắt bớ sách nhiễu những nhà tranh đấu dân chủ trong nước. Ông nói:

"Nhân quyền và những quyền dân sự của người dân Việt Nam là một vấn đề được nhiều Dân Biểu và Thượng Nghị Sĩ Liên bang quan tâm. Cuối năm ngoái, nhiều vị đại diện dân

cử thuộc tất cả mọi đảng chính trị đã ký tên vào một Thư Ngỏ để biểu tỏ sự ủng hộ đối với phong trào đòi dân chủ ở Việt Nam. Từ đó đến nay, tình hình ở VN đã trở nên tồi tệ hơn.

Vào ngày 5-02 vừa qua, một nhóm các nhà đối kháng thuộc Ủy ban Nhân Quyền VN đã bị bắt. Lý do bắt giữ là vì họ dính dáng đến việc đòi hỏi những quyền tự do về tôn giáo, chính trị và những quyền làm người khác. Họ chưa bị chính thức kết án. Vào ngày 16-02, ông Nguyễn Phong, một trong những thành viên sáng lập của đảng Thăng Tiến VN cũng bị bắt giữ. Vào ngày 17-02, họ lại bắt thêm ông Nguyễn Bình Thanh, một thành viên khác của đảng Thăng Tiến. Vào ngày 18-02, họ bắt cha Nguyễn Văn Lý tại Giáo phận Huế. Những biến chuyển nói trên rất đáng quan ngại. Tình hình nhân quyền tại VN đã chuyển sang hướng tồi tệ, thay vì lẽ ra phải trở nên sáng sủa hơn.

Tôi kêu gọi nhà cầm quyền tại VN hãy thả ngay những tù nhân chính trị đó. Người ta không thể bị tù đầy chỉ vì đòi hỏi dân chủ. Trong bất cứ chính thể đảng hoàng nào, không ai có thể bị cầm tù chỉ vì đòi hỏi nhân quyền cho các công dân của nước họ. Những nhà tranh đấu dân chủ tại VN sẽ không bị bịt miệng bởi những cuộc bắt bớ đó. Mà trái lại, những cuộc bắt bớ này sẽ cung cấp cho họ thêm động cơ và nhiệt tâm để tiếp tục cuộc tranh đấu...."

Bộ Ngoại giao HK, 27-02-2007

Theo một điện thư của Bác sĩ Nguyễn Quốc Quân (bào huynh của Bác sĩ Nguyễn Đan Quế, một nhân vật tranh đấu dân chủ, nhân quyền ở Sài Gòn) gửi cho các thân hữu ngày 27-2-2007 thì Chính phủ Mỹ đang áp lực với nhà cầm quyền Hà Nội đòi trả tự do cho Linh Mục Nguyễn Văn Lý trong khi Tòa Thánh Vatican cử phái đoàn đi Việt Nam để nói chuyện bình thường hóa bang giao cũng như các vấn đề liên quan đến Giáo Hội Công Giáo Việt Nam: "Đại Sứ Quán Hoa Kỳ tại Hà Nội đã đặt vấn đề với nhà cầm quyền CSVN là phải thả tức khắc Linh Mục Nguyễn Văn Lý và các viên chức Bộ Ngoại Giao (Hoa Kỳ) cũng đặt vấn đề với các viên chức của Tòa Đại Sứ CSVN tại Hoa Thịnh Đốn."

Bác Sĩ Quân cho hay cả nhân ông đã "gửi thư và gọi điện thoại can thiệp trực tiếp với Bộ Ngoại Giao về các vụ đàn áp nhân quyền gần đây và đặc biệt là trường hợp Linh Mục Nguyễn Văn Lý." Bác Sĩ cũng đồng thời chuyển cho mọi người đọc điện thư của ông Michael Orona, phụ tá giám đốc Sở Dân Chủ, Nhân Quyền và Lao Động của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ gửi

cho ông, thông báo những gì chính phủ Mỹ ở Hoa Thịnh Đốn cũng như tòa đại sứ ở Hà Nội đang làm để bảo vệ linh mục Lý: "Về trường hợp Linh Mục Nguyễn Văn Lý, Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ đã áp lực nhà cầm quyền phải trả tự do cho ngài ngay lập tức." Bức điện thư của ông Orona viết. "Tòa đại sứ của chúng ta đang áp lực trực tiếp vấn đề này với nhà cầm quyền (Việt Nam). Chúng tôi cũng làm như vậy với các viên chức ngoại giao Việt Nam ở Hoa Thịnh Đốn".

Văn Bút Quốc Tế, 28-02-2007

Ngày 28-02-2007, trong một Kháng Nghị Thư phổ biến trên Mạng lưới toàn cầu "Can thiệp Khẩn cấp", Ủy ban Văn Bút Quốc Tế Bênh vực Nhà Văn bị cầm tù lên tiếng phản đối việc chế độ Hà Nội đàn áp ba linh mục chủ biên bán nguyệt san Tự Do Ngôn Luận. Ba nạn nhân mới của bạo quyền chủ trương bóp nghẹt quyền tự do phát biểu và thông tin là các linh mục Nguyễn Văn Lý, Phan Văn Lợi và Chân Tín...

Linh mục Nguyễn Văn Lý, nguyên quản xứ An Truyền (Huế) bị bắt ngày 18-2-2007 và bị cưỡng bách lưu đày biệt lập tại giáo xứ Bến Củi, xã Phong Xuân, huyện Phong Điền, cách Huế khoảng 20 cây số. Còn hai linh mục Chân Tín và Phan Văn Lợi thì bị quản thúc tại gia. Văn Bút Quốc Tế bày tỏ niềm quan ngại sâu xa về sự giam cầm độc đoán linh mục Nguyễn Văn Lý vì những hoạt động của nhà dân chủ đối kháng chỉ hành sử quyền tự do phát biểu chống lại độc tài áp chế. Bằng hành động trấn áp thô bạo nói trên, chế độ Việt cộng đã trắng trợn vi phạm Công Ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị mà họ đã ký kết. Vì lẽ đó, Văn Bút Quốc Tế đòi Việt cộng phải phóng thích tức khắc và vô điều kiện linh mục NVL. Nguồn tin riêng cho biết linh mục NVL đã tuyệt thực và sức khỏe của ông suy yếu trầm trọng từ ngày bị câu lưu.

Kháng Nghị Thư của Văn Bút Quốc tế sẽ được gửi ngay đến Nhà nước Việt Nam (cộng sản). Văn Bút Quốc Tế cũng yêu cầu các Trung tâm Văn Bút thành viên gửi Kháng Nghị Thư tương tự đến nhà cầm quyền Hà Nội để đòi phóng thích tức khắc và vô điều kiện linh mục Nguyễn Văn Lý, chiếu Điều 19 của Công Ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị (ICCPR) mà Nhà nước VN đã ký kết.

Dân biểu Luke Donnellan, Victoria, Úc Châu, 01-03-2007

"Trong tháng 03-2006, tôi đã đến Việt nam đặc biệt với mục đích thăm viếng các nhà bắt đồng chính kiến mà một trong số đó là Linh mục Nguyễn Văn Lý tại Huế.

Trong những ngày vừa qua, tôi đã được thông báo là Cha Lý vừa bị 60 tên cộng sản ác ôn côn đồ (communist thugs) bắt. Chúng đã xâm nhập ngôi Nhà Chung tại Huế, lấy đi 6 máy vi-tính và một số điện thoại di động rồi quản thúc cha Lý tại gia. Lần này chúng không nhốt ngài vào tù như chúng đã thường làm. Cha Lý đang tuyệt thực.

Điều làm tôi thất vọng hơn tất cả trong chuyện này là mới đây, Thủ tướng VN vừa đi thăm Vatican. Tôi hiểu rằng Thủ tướng VN Nguyễn Tấn Dũng đã nói với Đức Thánh Cha Benedict XVI rằng Việt Nam có tự do và khoan dung cũng như kính trọng các quyền tôn giáo lẫn dân chủ của người dân. Rõ ràng là chuyện đó không xảy ra. Rõ ràng là chính quyền VN không ưa kẻ bất đồng chính kiến. Cha Lý là một trong những khuôn mặt bất đồng chính kiến nổi tiếng nhất trong nước. Tất cả những gì ngài đang kêu gọi là tự do tôn giáo và dân chủ cơ bản.

Cùng với **cha Lợi**, ngài đã và đang làm một tờ báo chui nhiều năm rồi. Nay ngài lại bị bắt, sau khi đã trải qua 10 năm tù dưới chế độ Việt Nam côn đồ ác ôn này".

Tổ chức Theo dõi Nhân quyền, 02-03-2007

Tổ chức Theo dõi Nhân quyền (Human Rights Watch) công bố hôm thứ sáu 02-03-2007 rằng: "Một trong những chiến dịch đàn áp tệ hại nhất trong 20 năm nhắm vào những nhân vật bất đồng chính kiến đã diễn ra trong lúc giới lãnh đạo Hà Nội cảm thấy bạo dạn hơn sau khi Việt Nam được gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới hồi tháng giêng vừa qua và tổ chức thành công hội nghị thượng đỉnh APEC hồi tháng 11 năm ngoái".

Human Rights Watch đã đặc biệt lên án vụ bắt giữ Ls Nguyễn Văn Đài và Ls Lê Thị Công Nhân ở Hà Nội hồi đầu tháng ba, và Lm Nguyễn Văn Lý ở Huế hồi trung tuần tháng hai. Cả ba nhân vật tranh đấu cho dân chủ này đã bị nhà chức trách tố cáo là vi phạm điều 88 của bộ luật hình sự....

Bà Sophie Richardson, Phó Giám đốc Bộ phận Á Châu của Tổ chức Theo dõi Nhân quyền nói rằng: "Việt Nam giờ đây đã bắt đầu xuất hiện trên sân khấu kinh tế thế giới nhưng thành tích nhân quyền vẫn còn tụt hậu rất nhiều... Những thành quả kinh tế của Việt Nam sẽ bị phương hại vì chính phủ tiếp tục vi phạm các quyền cơ bản của con người và ghep tội hình sự cho những người bày tỏ ý kiến bất đồng một cách ôn hòa..."

Văn Bút Quốc Tế, 07-03-2007

Ngày 7-3-07, trong một Kháng Nghị Thư phổ biến trên Mạng lưới toàn cầu "Can thiệp Khẩn cấp", Ủy ban Văn Bút Quốc Tế Bênh vực Nhà Văn bị cầm tù đã phản đối việc chế độ Hà Nội bắt giữ luật sư biên tập báo Tự Do Dân Chủ Nguyễn Văn Đài và luật sư Lê Thị Công Nhân, phát ngôn viên đảng Thăng Tiến. Văn Bút Quốc Tế được báo nguy về sự trấn áp qui mô những nhân vật hàng đầu tranh đấu cho Dân Chủ và Nhân Quyền ở Việt Nam trong những tuần lễ gần đây. Trước nhất là Linh mục Nguyễn Văn Lý, chủ biên bán nguyệt san Tự Do Ngôn Luận bị quản thúc từ ngày 19 tháng 2. Kế đến là hai nhà luật học sử dụng Internet Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân bị câu lưu hôm 6 tháng 3. Cả ba người này bị CSVN cáo buộc tội "tuyên truyền chống nhà nước CHXHCNVN, chiếu điều 88 bộ Hình Luật cộng sản". Do đó, ba nhân vật này có thể bị giam để điều tra từ bốn tháng đến 16 tháng, bị phạt tù từ 3 đến 12 năm theo điều 88/1 và từ 10 đến 20 năm theo điều 88/2. Văn Bút Quốc Tế bày tỏ sự quan ngại sâu xa vì cả ba nhà trí thức này bị giam nhốt chỉ vì hành sử ôn hòa quyền tự do phát biểu qua những bài viết chỉ trích chế độ độc tài. Và những hoạt động đối kháng dân chủ của họ gắn liền với Khối 8406, tức là Phong trào đòi Tự Do Dân Chủ và Nhân Quyền mà họ đã công khai ký tên trong Bản Tuyên Ngôn. Cho nên cả ba tù nhân ngôn luận kể trên phải được phóng thích tức khắc và vô điều kiện dẫn Công Ước Quốc Tế về các Quyền Dân Sự và Chính Trị mà Nhà nước VNCS sẵn đã ký kết.

Bộ Ngoại Giao Na Uy 08-03-2007

Bản tin ngày 08-03-2007 của bộ này nói: "*Một bước lùi cho nhân quyền Việt Nam*: Thời gian mới đây đã có nhiều bước lùi đối với nhân quyền tại VN. Chính quyền Na Uy đã lên tiếng phản đối chính thức về việc giam cầm Linh mục Nguyễn Văn Lý và việc nhà cầm quyền VN đã từ chối cấp chiếu khán nhập cảnh cho chủ tịch Hiệp hội nhân quyền Rafto đến VN. *Bị miệt dân chủ*: Công an VN trong những tuần vừa qua đã bắt giam và quản thúc nhiều thành viên thuộc những phong trào dân chủ. Trong số thành phần bắt giam có Linh mục Công giáo Nguyễn Văn Lý và nhiều thành viên của tổ chức Khối 8406 / Liên Minh Dân Chủ và Nhân Quyền được thành lập vào năm 2006. Cả việc kiểm soát những viên chức thuộc Giáo hội Phật giáo VN Thống nhất, trong đó có Hòa thượng Thích Quảng Độ, người được vinh danh qua giải nhân quyền Na Uy Rafto

2006. *Hết sức lo ngại*: Na Uy đã chính thức phản đối việc giam cầm Linh mục Lý và từ chối cấp chiếu khán nhập cảnh cho chủ tịch Hiệp hội Rafto, theo lời Thứ trưởng Ngoại giao Raymond Johansen. Na Uy yêu cầu phóng thích cho Linh mục Lý và ngưng cáo buộc đối với Linh mục. Chúng tôi rất tiếc là Nhà cầm quyền Việt Nam vẫn duy trì việc từ chối nhập cảnh của giám đốc điều hành, theo lời Thứ trưởng Ngoại giao Raymond Johansen.

Thông Cáo Báo Chí của Bộ Ngoại giao Na Uy cũng viết về việc bắt giữ các nhà đối kháng tại Việt Nam như sau: "Hai nhà luật sư đối kháng có tên tuổi đã bị bắt giữ cách đây 2 ngày. Việc nhà cầm quyền Việt Nam bắt giữ các nhà luật sư đối kháng Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân đã tạo mối quan tâm đối với một số dân biểu Thụy Điển hiện có mặt tại Hà Nội. Nhóm dân biểu Thụy Điển đã tiếp xúc trong ngày hôm nay với Phó Thủ Tướng Việt Nam, Phạm Gia Khiêm, cũng là Bộ Trưởng Bộ Ngoại Giao Việt Nam, yêu cầu thả tự do ngay lập tức 2 vị luật sư này cũng như tất cả các tù nhân chính trị khác. Chúng tôi cũng yêu cầu cải thiện hệ thống luật pháp, phải có sự tự do báo chí và tự do ngôn luận cũng như quyền tự do lập hội, hội họp. Nhóm dân biểu cũng đã gặp vợ của LS Nguyễn Văn Đài và mẹ của LS Lê Thị Công Nhân. Ngoài ra còn có liên lạc qua điện thoại với các nhà đối kháng khác tại Hà Nội và thành phố HCM. Hai vị luật sư bị bắt giữ tại Hà Nội vào ngày thứ Ba vì bị gán cho tội "tuyên truyền" chống lại chính phủ cộng sản Việt Nam.

Bà vợ của LS Nguyễn Văn Đài đã không được gặp chồng để cung cấp thuốc men cho ông trong tù. Bà cũng lo ngại ông có thể bị tra tấn. Theo sự khẩn khoản yêu cầu của thân nhân chúng tôi đòi hỏi những người bị giam giữ phải được trả tự do và họ không bị tra tấn, mặc dầu Việt Nam vẫn chưa ký hiệp ước của Liên Hiệp Quốc về việc không tra tấn tù nhân. Chúng tôi rất quan tâm về hệ thống luật pháp không hoàn chỉnh. Thí dụ như thiếu sự hiện diện của luật sư bảo vệ và quyền được biết trước các chứng cứ buộc tội liên hệ. Việt Nam phải hành xử cho đúng với tiêu chuẩn Nhân Quyền của Liên Hiệp Quốc nếu muốn trở thành thành viên của Hội Đồng Bảo An LHQ vào năm 2008".

Khởi Liên hiệp châu Âu, Hoa Kỳ, Úc châu... 09-03-2007

Theo phóng viên Bill Hayton, BBC từ Hà Nội, đại diện của 33 quốc gia lên tiếng bày tỏ quan ngại về việc giới

chức VN gần đây đã bắt giữ hàng loạt các nhà bất đồng chính kiến. Toàn bộ 27 thành viên trong khối Liên Hiệp Châu Âu cùng một số nước khác, trong đó có Hoa Kỳ và Úc đã chính thức lên tiếng với Bộ Ngoại Giao VN. Các nhóm nhân quyền tin rằng các vụ bắt bớ gần đây chính là một phần của chiến dịch triệt hạ những người đối kháng. Liên Hiệp Châu Âu, do các vị đại sứ Đức, Bulgaria và Ủy Hội Châu Âu đại diện cùng một số toà đại sứ khác đã chuyển lời phản đối chính thức các vụ bắt bớ trên.

Trong ba tuần qua, giới chức Việt Nam đã cáo buộc ba gương mặt bất đồng chính kiến nổi tiếng với tội danh tuyên truyền chống phá nhà nước. Nếu bị kết tội, những người này sẽ phải đối diện với án tù tới 20 năm. Nhiều người khác đã bị bắt giữ ngăn chặn, bị thẩm vấn và đặt dưới sự giám sát của chính quyền.

Tổ chức theo dõi nhân quyền Human Rights Watch đã gọi các vụ việc này là "một trong những vụ triệt phá tội tệ nhất từ suốt 20 năm qua đối với các nhà bất đồng chính kiến hoạt động một cách hoà bình." Giới nhà ngoại giao ngạc nhiên về thời điểm diễn ra các vụ bắt bớ. Một trong các nhân vật đối kháng là linh mục Công Giáo, bị bắt giữ chỉ vài ngày trước khi phái đoàn Vatican tới thăm Hà Nội. Những người khác bị giam ngay trước khi Ngoại trưởng VN có chuyến thăm chính thức tới HK. Hiện đang có những lời đồn đoán rằng các lực lượng an ninh muốn thử phản ứng của cộng đồng quốc tế. Và lời phản đối chính thức hôm Thứ Sáu cho thấy cộng đồng quốc tế đang rất quan ngại theo dõi tình hình bên trong VN.

KỲ SAU : PHẢN ỨNG CỦA ĐỒNG BÀO VIỆT NAM

XIN VÌ CÔNG CHÍNH

(xin tha thiết gọi toàn dân Việt Nam, mọi lứa tuổi, mọi tôn giáo, trong và ngoài nước)

Thánh Đường Bến Củi đó sao ???

Vì ai, thành chốn tù lao, giam người ?!

Ai làm Nhà Chúa lệ rơi

Ai làm lối đạo, đường đời đau thương ...

Ai gây thảm cảnh, đoạn trường

Để dân tộc Việt máu xương rơi

Đã hơn nửa thế kỷ rồi

Miệng thì hoà hợp, tay khơi hận thù

Kể từ cách mạng mùa Thu

Ai làm trăm trứng thâm thù, giết nhau ?

Quê hương thành chốn ngục sầu

Hoà bình lại hóa biển sâu oán hờn !

Mẹ Âu Cơ vẫn cô đơn

Đau thương, nức nở từng cơn nghẹn ngào

Giận loài đem thuyết Nga, Tàu

Làm tan dân tộc, làm nhàu quốc gia !

Việt Nam ! Hỡi những tinh hoa !

Thấy chẳng thủ đoạn, gian ngoa, bạo tàn

Đủ rồi, đau khổ làm than

Xin vì công chính, trừ gian, cứu đời

Non sông, đừng căm, đáp lời

Đuốc thần xin thắp sáng ngời đêm đen

Đừng như sâu bọ, yếu hèn

Quyền Người, Người phải đứng lên mà đòi !

Đứng lên, dân Việt Nam ơi !

Tự do, Chính nghĩa, muôn đời về ta !!!

Bởi vì nhà Chúa, nhà Cha

Là nơi Thánh hóa, thẳng hoa tâm hồn

Bởi vì Cung Thánh, lâu chuông

Ta không chấp nhận vô lương giam tù !!

Ngô Minh Hằng

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ THÔNG CÁO BÁO CHÍ

PARIS 13-3-2007

*Vì khuôn khổ hạn hẹp của tờ báo,
chúng tôi xin lược bỏ phần sau.*

BBT

Công an Thừa thiên – Huế ra lệnh cấm Ban Đại diện GHPGVNTN sinh hoạt, nhưng Hòa thượng Thích Thiện Hạnh bác bỏ lệnh này

Từ chùa Báo Quốc, Huế, Hòa thượng Thích Thiện Hạnh, Chánh Thư ký Viện Tăng thống kiêm Chánh Ban Đại diện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN) tỉnh Thừa thiên Huế, vừa gửi đến Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế ở Paris, bản sao Thư gửi Thượng tá Hồ Văn Bạ, Trưởng phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội, phản đối việc nhà đương quyền Huế đòi giao nạp khuôn dấu của Ban Đại diện GHPGVNTN với lý do Giáo hội này bất hợp pháp.

Sau hai tháng sách nhiễu và đàn áp chur Tăng, Phật tử Huế, đặc biệt sự biến tại chùa Phước Thành ngày 24-1-2007 và tại chùa Phước Hải ngày 14-2-2007, âm mưu tịch thu khuôn dấu Ban Đại diện GHPGVNTN Thừa thiên-Huế là bước tiến mới trong việc đàn áp sinh hoạt tôn giáo của GHPGVNTN. Cụ thể là hôm 7-3-2007, Công an tỉnh Thừa thiên Huế viết Thông báo gửi Hòa thượng Thích Thiện Hạnh yêu cầu “nộp con dấu sử dụng bất hợp pháp”. Ngày 8-3, năm cán bộ mang Thông báo đến trao tại chùa Báo Quốc, nhưng Hòa thượng không ký nhận vì lý do “*thông báo mang tính cưỡng bức*”. Sau đó, hai lần công an gửi Thông báo qua đường bưu điện ngày 9 và 10-3. Nên Hòa thượng đã hồi đáp bằng thư phản đối ký gửi ngày 12-3-2007.

Trong bức thư nói trên Hòa thượng Thích Thiện Hạnh tuyên bố không tuân thủ lệnh giao nạp khuôn

dấu, vì “**lệnh này là một hành vi bất hợp pháp và vi hiến**”. Quan điểm Hòa thượng đưa ra là, Nhà nước CHXHCNVN chưa hề công bố văn kiện nào, qua đó nói rằng GHPGVNTN bất hợp pháp. Thứ đến, Hòa thượng chiếu theo luật bất hồi tố, mà các nước tôn trọng pháp quyền trong thế giới đều tuân thủ áp dụng, để chứng minh rằng Nhà nước XHCNVN không thể phủ nhận một giáo hội lịch sử và dân lập, là Giáo hội Phật giáo VNTN. Qua bức thư dẫn thượng, Hòa thượng Thích Thiện Hạnh chứng minh tính cách lịch sử và dân lập của GHPGVNTN qua 3 sự kiện :

Thứ nhất, sử liệu Việt Nam ghi rõ năm Tân Mùi, Thái Bình năm thứ 2 (971 Tây lịch) dưới thời Đinh, lần đầu tiên có chức Tăng Thống và Tăng lục, nghĩa là nền thống nhất của một Giáo Hội Phật Giáo có quy củ đã hình thành.

Thứ hai, dưới thời Pháp thuộc, từ năm 1920 xuất hiện Phong trào Chấn hưng Phật giáo phổ cập khắp ba miền Bắc Trung Nam dưới hình thức các Hội Phật học. Sở dĩ phải gọi hội vì dưới thời Pháp thuộc đạo Phật không được nhìn nhận như tôn giáo nên bó buộc sinh hoạt dưới hình thức hội đoàn. Sang năm 1951, các tổ chức Phật giáo Bắc Nam Trung (lúc này đất nước chưa bị chia cắt làm hai miền theo Hiệp định Genève 1954) họp tại chùa Từ Đàm Huế thống nhất thành Tổng hội Phật giáo Việt Nam. Vẫn là Tổng hội chứ không là Giáo hội, vì Dự số 10 thời Pháp thuộc không công nhận đạo Phật như một tôn giáo nên bó buộc Phật giáo sinh hoạt dưới hình thức hội đoàn. Mãi đến năm 1964, sau cuộc đấu tranh đòi hỏi bình đẳng tôn giáo, Dự số 10 bị bãi truất, từ đó mới có danh xưng Giáo hội PGVNTN.

Thừa ba là luật bất hồi tố như đã trình bày ở trên. Ở điểm này Hòa thượng Thích Thiện Hạnh đưa ra một ví dụ cụ thể : “Lấy ví dụ cho dễ hiểu, thì chế độ XHCN theo mô thức Xô Viết phương Tây ra đời tại miền Bắc năm 1955, và tại miền Nam năm 1975, không thể triệt tiêu các triều đại Việt Nam trong quá khứ 2000 năm”....

Sau đây là nguyên văn Thư gửi Thượng tá Hồ Văn Bạ :

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT BAN ĐẠI DIỆN PHẬT GIÁO TỈNH THỪA THIÊN - HUẾ

Kính gửi:

Thượng tá Hồ Văn Bạ

Trưởng phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

Thưa Thượng tá trưởng phòng cảnh sát,

Thượng tá đã gửi thông báo đến tôi ba lần bằng ba cách khác nhau, nhưng nội dung chỉ là một:

- Lần thứ 1: vào ngày 8-3-2007, do năm cán bộ phường Phường Đức, Thành phố Huế mang thông báo đến chùa Báo Quốc trao cho tôi ký nhận. Xem qua tôi thấy nội dung thông báo mang tính cưỡng bức. Nên tôi không ký nhận. Các vị cán bộ phường lập biên bản và tôi đã ký biên bản không nhận thông báo với lý do “nội dung thông báo tôi chưa đồng tình”.

- Lần thứ 2: Lúc 15giờ ngày 9-3-2007 tôi nhận một thư có dán tem bưu điện nhưng không ghi nơi gửi. Bên trong cũng là thông báo của Thượng tá.

- Lần thứ 3: Lúc 15giờ ngày 10-3-2007, nhân viên bưu điện mang đến cho tôi một thư phát nhanh, mà nơi gửi là Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Tôi ký nhận, ngỡ là vấn đề gì khác, nhưng lại cũng là thông báo của Thượng tá.

Nay chúng tôi xin được hồi đáp để nói lên quan điểm của chúng tôi đối với nội dung thông báo của Th. tá:

1. Thông báo Thượng tá viết: “...Hiện tại ở Thừa Thiên Huế, không có tổ chức Tôn giáo nào có danh xưng Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tỉnh Thừa Thiên. Đây là một tổ chức hoạt động bất hợp pháp”.

Chúng tôi lấy làm lạ, không biết lâu nay Thượng tá ở đâu mà phát ngôn thiếu căn nhắc như vậy, nhất là Thượng tá hiện nay đang ở Huế, là trưởng phòng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thưa Thượng tá, tôi xin nhắc để Thượng tá hiểu, tiền thân của GHPGVNTN là “Tổng Hội Phật Giáo VN”, ra đời tại Đại Hội Phật Giáo toàn quốc Bắc, Trung, Nam ngày 6-5-1951 ở chùa Từ Đàm Huế. Thời ấy đất nước chưa bị chia cắt theo hiệp định Genève năm 1954, để sau đó thành hai chế độ tương phản. Tổng hội Phật Giáo VN là hậu thân của quá trình vận động thống nhất nền Phật giáo dân tộc thông qua phong trào Chấn hưng Phật giáo khởi phát từ năm 1920 đầu thế kỷ XX. Nỗ lực này truyền thừa nền Phật giáo Việt Nam 2000 năm, vừa có tính lịch sử, vừa trong thể thống nhất. Sử liệu có ghi rõ năm Tân Mùi, Thái Bình năm thứ 2 (971 Tây lịch) dưới thời Đinh, lần đầu tiên có chức Tăng Thống và Tăng lục, nghĩa là nền thống nhất của một Giáo Hội Phật Giáo có quy củ đã hình thành, ít ra cũng là từ triều Đinh.

Do Dự số 10 dưới thời Pháp thuộc xem Phật Giáo như một hội đoàn, chứ không như một Tôn Giáo, một giáo hội, vì vậy mà năm 1951 giáo hội đành phải sử dụng danh xưng “Tổng Hội”, giống như các tổ chức Phật giáo ra đời đầu thế kỷ XX từ Bắc tới Nam bắt buộc phải lấy danh xưng “*Hội Nam Kỳ Nghiên Cứu Phật Học*”, “*Hội An Nam Phật Học*”, “*Hội Bắc Kỳ Phật Giáo, Tổng Hội*”, v.v... Mãi đến sau cuộc vận động chống kỳ thị Tôn giáo của Tổng Hội PGVN và toàn thể Phật giáo đồ thành công cuối năm 1963, Dự số 10 bị huỷ bỏ, thì Tổng hội PGVN mới lấy lại danh xưng tôn giáo của mình là Giáo Hội PGVNTN.

Còn sự ra đời của “Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam” như thế nào, xin Thượng tá có thể tham khảo tài liệu “**Thống nhất Phật giáo**” của ông Đỗ Trung Hiếu, cán bộ tôn giáo cao cấp, viết rõ quá trình hình thành và mục tiêu của Giáo hội này theo lệnh của các vị lãnh đạo Đảng cao cấp như các ông: Xuân Thủy, Nguyễn văn Linh, Trần Quốc Hoàn... Tuy nhiên, không thể không quan tâm lời ông Đỗ Trung Hiếu, là kiến trúc sư của Giáo hội Phật giáo Việt Nam năm 1981, khi ông Hiếu xác định: “**Cuộc thống nhất Phật giáo lần này bên ngoài do các Hoà Thượng gánh vác, nhưng bên trong bàn tay Đảng Cộng Sản Việt Nam xuyên suốt quá trình thống nhất và biến tướng Phật giáo Việt Nam trở thành một tổ chức bù nhìn của Đảng**”.

Vì vậy, ông Thượng tá không nên lẫn lộn giữa một Giáo hội truyền thống và dân lập, là Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, với một Giáo hội được Đảng cho ra đời năm 1981, gọi là Giáo Hội Phật Giáo VN.

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất bị nhà nước CHXHCNVN tước đoạt hết tài sản và chủ quyền sinh hoạt từ đó. Và cũng từ dạo đó, một phong trào Tăng Ni Phật Tử vận động đòi tự do tôn giáo, đòi phục hoạt Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Phong trào thành hình và lớn mạnh từ đầu thập niên 90 do Hoà Thượng Thích Huyền Quang khởi xướng. Đến năm 2003, sau khi Hoà Thượng Thích Quảng Độ ra khỏi nhà tù, hợp cùng HT Thích Huyền Quang triệu tập Đại hội bất thường và thu hẹp tại Tu viện Nguyên Thiều tỉnh Bình Định để kiện toàn thành phần nhân sự lãnh đạo Giáo hội.

Tại tỉnh Thừa Thiên Huế, một Ban Đại diện Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đã được hình thành bởi quyết định mang số 02/VHĐ/BCĐ /VT ngày 18-7-20005. Quyết định do Hoà Thượng Viện trưởng Viện Hoá Đạo Thích Quảng Độ ký và đã có gửi đến UBND tỉnh Thừa Thiên Huế để trình việc. Ban Đại diện Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam tỉnh Thừa Thiên Huế, sinh hoạt đã gần hai năm. Nay không biết vì lý do nào mà Thượng tá đang công tác ở Huế, có chức vụ lớn mà lại nói rằng “hiện tại ở tỉnh Thừa Thiên Huế không có tổ chức Tôn giáo nào có danh xưng là GHPGVNTN tỉnh Thừa Thiên. Đây là một tổ chức bất hợp pháp”. Như vậy nghe có được không thưa Thượng tá?

2. Thượng tá cần cứ vào một số khoản, điều, mục, chương của một vài nghị định, nghị quyết, pháp lệnh... của chính phủ CHXHCNVN để đưa ra ý kiến: “GHPGVNTN là một tổ chức bất hợp pháp”. Tôi thấy ông Thượng tá đã sai lầm nghiêm trọng.

Bởi lẽ, thưa Thượng tá.

Tôi xin ông Thượng tá hãy trưng dẫn một văn kiện, nghị định, hay sắc luật nào của nhà nước CHXHCNVN đặt GHPGVNTN ra ngoài vòng pháp luật? Nếu có một văn kiện như thế, thì những hoạt động của chúng tôi như việc thành lập Ban đại diện, thiết lập văn phòng Ban đại diện, sinh hoạt của GDPT, phong cấp thọ cấp của huynh trưởng GDPT, khắc khuôn dấu, sử dụng khuôn dấu... của chúng tôi mới có thể xem là “bất hợp pháp”. Bao lâu Thượng tá chưa trưng dẫn được văn kiện nói trên, thì sinh hoạt của Giáo hội chúng tôi đều hợp pháp, hợp tình, hợp lý, hợp với quá khứ lịch sử dân tộc.

Luật pháp tại các nước văn minh, dân chủ, luôn luôn tuân thủ quy tắc bất hồi tố. Chẳng hạn như trường hợp của GHPGVNTN, nói về tính lịch sử, thì Giáo hội chúng tôi kế thừa nền Phật giáo dân tộc có lịch sử 2000

năm. Nói về tính pháp lý, thì danh xưng và tổ chức mang tên GHPGVNTN ra đời sau cuộc đấu tranh chống kỳ thị tôn giáo năm 1963 là hợp hiến và hợp pháp dưới chế độ Việt Nam Cộng Hoà. Thời ấy, chế độ này được các quốc gia trên thế giới công nhận. Thế thì những sắc luật về tôn giáo ra đời ngày nay dưới chế độ CHXHCNVN không thể triệt tiêu tính chất truyền thống, dân lập và hợp pháp của GHPGVNTN. Như thế gọi là quy tắc bất hồi tố. Lấy ví dụ cho dễ hiểu, thì chế độ XHCN theo mô thức Xô Viết phương Tây ra đời tại miền Bắc năm 1955, và tại miền Nam năm 1975, không thể triệt tiêu các triều đại Việt Nam trong quá khứ 2000 năm.

Lại nữa, theo quy định của khoản 1, điều 16, chương III Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18-6-2004, thì GHPGVNTN hoàn toàn hợp pháp. Xin Thượng tá chịu khó đọc lại khoản 1. Điều 16, 16.1, 16.1a, 16.1b, 16.1d và 16.1d, chương III Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo, ngày 18-6-2004, để xem GHPGVNTN nói chung và Ban Đại Diện GHPGVNTN tỉnh Thừa Thiên-Huế nói riêng là “bất hợp pháp” ở chỗ nào. Ngoài trừ điều 16.1c, vì GHPGVNTN đã có tư cách pháp nhân từ năm 1964, chiếu theo quy tắc bất hồi tố, mặt khác nhà nước CHXHCNVN chưa hề có văn kiện hay sắc luật nào đặt GHPGVNTN ra ngoài vòng pháp luật, nên việc đăng ký ngày nay chiếu theo khoản 16.1c là không cần thiết.

Như vậy thì GHPGVNTN và Ban Đại Diện GHPGVNTN tỉnh Thừa Thiên Huế, “bất hợp pháp” ở chỗ nào, thưa Thượng tá?

3. Thông báo Thượng tá viết: “Vị vậy, công an tỉnh Thừa Thiên Huế yêu cầu ông đứng 8g ngày 12-3-2007 phải mang con dấu GHPGVNTN tỉnh Thừa Thiên đến nộp tại UBND phường Phường Đức, TP Huế... Nếu sau thời hạn trên không mang con dấu đến nộp, cơ quan công an sẽ xử lý theo quy định của pháp luật”.

Chúng tôi lấy làm lạ cho sự kiện ông Thượng tá chỉ muốn đạt đến chúng tôi ý kiến của Công an tỉnh Thừa Thiên Huế về việc sử dụng khuôn dấu, không đăng ký khuôn dấu GHPGVNTN. Thế nhưng ý kiến chưa được trao đổi, thì trong cùng một thư thông báo Thượng tá đã ra lệnh cho chúng tôi phải mang khuôn dấu GHPGVNTN tỉnh Thừa Thiên Huế nộp tại UBND phường Phường Đức TP Huế, vì theo Thượng tá thì sử dụng khuôn dấu GHPGVNTN tỉnh Thừa Thiên - Huế là “bất hợp pháp”, “vi phạm nghị định 58/CP ngày 24-08-

2001 của chính phủ nước CHXH CNVN”.

Thưa Thượng tá, từ “ý kiến” đột nhiên trở thành mệnh lệnh như một án toà chưa hề được tổ chức và thông qua, tôi thấy là một hành vi bất hợp pháp và vi hiến.

Trên đây là quan điểm của chúng tôi. Chúng tôi thấy cần nêu lên để hồi đáp thông báo số 84/PC13 của ông Thượng tá. Và từ những quan điểm đó, qua Thượng tá chúng tôi xin có mấy kiến nghị:

Thứ 1: Vấn đề phục hoạt GHPGVNTN, đã được lãnh đạo Giáo hội chúng tôi nêu lên với lãnh đạo Đảng và chính quyền CHXHCNVN từ hơn 20 năm nay, chưa được giải quyết dứt điểm. Cho hay không cho thì hãy công bố bằng văn bản. Đừng để kéo dài thêm nữa bất lợi cho tình đoàn kết quốc gia. Việt Nam nay đã được gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới, đã được Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ đưa ra khỏi sổ đen vi phạm tự do tôn giáo và cũng đã được thiết lập quan hệ bình thường và vĩnh viễn với chính phủ Hoa Kỳ. Chẳng lẽ vì vậy mà ngày nay Việt Nam đã rảnh tay, tiếp tục đàn áp các tôn giáo, những nhiều, bách hại các nhà hoạt động đổi dân chủ nhân quyền cho Việt Nam ?

Thứ 2: Thu hồi lệnh quản chế đối với hai Hoà Thượng lãnh đạo GHPGVNTN, Hoà Thượng Thích Huyền Quang và Hoà Thượng Thích Quảng Độ để hai vị tự do hành đạo, thăm viếng và chữa bệnh.

Thứ 3: Chưa hề có một văn kiện nào của nước CHXHCNVN đặt GHPGVNTN ra ngoài vòng pháp luật. Cho nên tôi thấy không thể giao nộp khuôn dấu GHPGVNTN như Thượng tá Hồ Văn Bạ muốn. Tuy nhiên, tôi sẵn sàng chấp nhận bất cứ một biện pháp xử lý nào của Công an tỉnh Thừa Thiên - Huế, của Thượng tá trưởng phòng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội áp đặt cho tôi.

Trên đây là thực tế khách quan của chúng tôi, xin viết ra để hồi đáp thông báo của Thượng tá Hồ Văn Bạ. Tôi hy vọng Thượng tá có thêm những dữ kiện lịch sử để phán đoán và tránh những hành xử không hợp với tư cách của một Nhà nước đang ngưỡng vọng tiến lên một Nhà nước pháp quyền và gây nguy hại cho tình đoàn kết dân tộc.

Trân trọng.

Chùa Báo Quốc, Phật lịch 2550, ngày 12-03-2007.

Chánh thư ký Viện Tăng thống,
Chánh đại diện GHPGVNTN tỉnh TT - Huế

Tỷ kheo **Thích Thiện Hạnh**



LỜI *MINH* ĐỊNH

của

NHÓM LINH MỤC NGUYỄN KIM ĐIỀN

.....Huế ngày 02-03-2007.....

Kính thưa toàn thể đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước,

Kính thưa các Chính phủ, Quốc hội các quốc gia dân chủ,

Kính thưa các Tổ chức Nhân quyền Quốc tế,

Kính thưa các Cơ quan truyền thông khắp hoàn vũ.

Kê từ ngày 17-02-2007 (mùng một Tết Đinh Hợi tại Việt Nam), khi nhà cầm quyền Cộng sản VN mở cuộc bố ráp các nhà đấu tranh dân chủ tại Huế, bất kể ý nghĩa thiêng liêng của ngày Tết dân tộc, chủ yếu là bắt bớ cướp bóc Linh mục Tadêo Nguyễn Văn Lý cách thô bạo rồi ngang nhiên biến cơ sở tôn giáo (đầu tiên là Nhà Chung Tổng Giáo Phận Huế, tiếp đến là Nhà xứ Giáo họ Bến Cui) thành nhà tù giam giữ vị Linh mục, thì trên các phương tiện truyền thông đại chúng trong nước (báo chí, phát thanh, truyền hình, mạng internet...) vốn là công cụ của đảng CSVN, thậm chí trong các cuộc học tập về chính trị cho quần chúng và học sinh sinh viên, nhà cầm quyền CSVN rêu rao rằng Linh mục Tadêo Nguyễn Văn Lý đang làm chính trị phản động, cụ thể là “làm ra, tàng trữ, lưu hành các tài liệu có nội dung chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam”, nhất là “thành lập nên cái gọi là đảng ‘Thăng tiên Việt Nam’..., chỉ đạo soạn thảo Cương lĩnh, Điều lệ của ‘đảng’ này...”, tiếp đến “chỉ đạo đảng TTVN liên kết với cái gọi là đảng ‘Vi dân’ của tổ chức phản động ở nước ngoài thành ‘Liên đảng Lạc Hồng’” (theo www.nhandan.com.vn/tinbai: “Chặn đứng âm mưu của Nguyễn Văn Lý và đồng bọn chống phá Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam” 26-02-2007).

Từ đó, có dư luận rộng rãi cho rằng linh mục Nguyễn Văn Lý đang làm chính trị đảng phái (thành lập, cầm đầu, tham gia đảng và liên đảng), nghịch với vai trò của một giáo sĩ Công giáo.

Đứng trước sự tuyên truyền xuyên tạc đầy ác ý này của nhà cầm quyền CSVN,

Chúng tôi căn cứ:

1- “Lời kêu gọi cho quyền thành lập và hoạt động đảng phái tại Việt Nam năm 2006” ngày 06-04-2006 của 4 linh mục Chân Tín, Nguyễn Hữu Giải, Nguyễn Văn Lý và Phan Văn Lợi (và rất nhiều người khác), câu mở đầu: “Cùng với bao người đang quên mình đấu tranh cho nền Dân chủ của Quê hương, chúng tôi, đại diện hàng trăm nhà đấu tranh Dân chủ cho Việt Nam ở quốc nội ký tên dưới đây, đồng thanh lên tiếng thay cho toàn thể người Việt trong và ngoài Nước rằng : Vận mệnh Tổ quốc đã, đang và sẽ lâm nguy do một tập đoàn toàn trị là đảng Cộng sản. Tiếng nói của chúng tôi vang lên đây nhằm mục đích cô vũ các hoạt động chính trị vì ích quốc lợi dân, bênh vực mọi Nhân quyền và Dân quyền mà một Đất nước Dân chủ chân chính phải thực sự chủ trương và bảo vệ, trong đó có Quyền Thành lập và Hoạt động Đảng phái...”

2- “Tuyên bố và đòi hỏi dân chủ cho Việt Nam” ngày 24-10-2006 cũng của 4 linh mục Chân Tín, Nguyễn Hữu Giải, Nguyễn Văn Lý và Phan Văn Lợi, câu mở đầu : “Là những Linh mục Công giáo, chúng tôi không được phép cũng chẳng muốn làm chính trị, nghĩa là không thành lập hoặc tham gia một quân đội để đấu tranh vũ trang hay thành lập hoặc tham gia một đảng phái để đấu tranh nghị trường với bất cứ một tổ chức chính trị nào, nhằm

tiếp tục đàn áp Tin Lành



điều hành hoặc cộng tác với bộ máy công quyền. Nhưng chúng tôi thấy cần phải có và phải nói lên một thái độ chính trị rõ ràng dứt khoát, do đòi hỏi của Phẩm giá Con người, Trách nhiệm Công dân và Thiên chức Linh mục, trước các đại quốc nạn đặc biệt nghiêm trọng đến mức hầu như vô phương cứu chữa tại Việt Nam hôm nay...”

Chúng tôi minh định:

1- Linh mục Nguyễn Văn Lý không hề làm chính trị đảng phái, nghĩa là không đứng tên thành lập và tham gia một đảng hay liên đảng nào, nghịch với sứ mạng của một linh mục và với luật Hội thánh Công giáo hiện hành.

2- Linh mục Nguyễn Văn Lý chỉ làm chính trị công dân, nghĩa là thực hiện các quyền công dân cơ bản, như ra báo độc lập, đòi quyền tự do ứng cử và bầu cử cho nhân dân, hô hào và ủng hộ sự xuất hiện và hoạt động của các đảng phái chính trị bất bạo động tại Việt Nam để hóa giải tình trạng chính trị độc đảng vốn đã dẫn tới nạn độc tài, chà đạp các quyền tự do dân chủ (như tự do ngôn luận, tự do hội họp, tự do lập đảng, tự do bầu cử, nhất là tự do tôn giáo...) tại Việt Nam từ hơn nửa thế kỷ nay.

Chúng tôi xin tất cả Quý vị cảnh giác trước trò vu cáo xuyên tạc của Cộng sản VN, để khỏi đánh giá sai lạc chính nghĩa cuộc đấu tranh đòi dân chủ nhân quyền cách bất bạo động của linh mục Nguyễn Văn Lý nói riêng và của chúng tôi nói chung.

Tuyên bố từ Huế, ngày 02 tháng 03 năm 2007

- Linh mục Têphanô Chân Tín
- Linh mục Phêrô Ng. Hữu Giải
- Linh mục Phêrô Phan Văn Lợi



Từ ngày 2 đến 4-3-2007, công an Việt Nam khiêu khích, sách nhiễu, bao vây, bóc rập các công đồng Tin Lành Mennonite Việt Nam khắp nơi.

- Tại làng Pleinunú xã Chử A, T.p Pleiku, công an tỉnh Gia Lai: các ông Tiên, Thành, Năng; công an T.p Pleiku: ông Hải, ông Cường và ông Trương Văn Minh Phó chủ tịch UBND xã Chử A, Pleiku, mời 7 mục sư truyền đạo như Nguyễn Công Chính, Y Dikk, Y Koof, Y Yan, Y Ham, Y Kaf, Y Lam, ép buộc ký vào việc hủy bỏ các kỳ lễ, bồi linh và thăm viếng giáo hội tháng 3-2007.

- Tại làng Boong Guai, trong ngày 4-3-2007, lực lượng an ninh đã chốt chặn các con đường vào làng và khống chế các chấp sự Tin Lành Mennonite sắc tộc Jarai là Y Hoa, Y Tho, Y The, Y Gat, Y Bap để tạo ra một không khí hoang sợ bao trùm lên cộng đồng Tin lành tại làng Plei Boong Guai thuộc sắc tộc Jarai. Trong khi đó người lãnh đạo Hội Thánh của họ là Mục sư (MS) Rolanchel đã bị bắt và giam cầm tại trại giam Madarak Daklak vào tháng 10-2006 vừa qua đến nay theo Nghị Định 31/CP.

- Cũng thời gian này, công an Bình Phước cũng tác động ngăn trở MS Điều Chức, An Lộc, MS Điều Bao huyện Bù Đốp (dân tộc S'Tiêng) tham dự Hội Đồng Bồi Linh của Tổng giáo hạt Tin lành Mennonite tổ chức tại Sài Gòn.

- Riêng trụ sở Giáo Hội Mennonite tại quận 2, sở CA Sài Gòn che tẩm bạt, đóng chốt sát trụ sở, đi ra vào đều có 1 lực lượng công an với xe máy tốt rượt theo, tạo tâm lý bất an thường xuyên cho giáo dân lẫn nhân dân địa phương.

- MS Quang là lãnh đạo Giáo Hội cũng bị giám sát và có viên công an đã chửi tục với MS Quang khi ông quan sát cảnh công an ngồi canh gác lộ liễu, tạo áp lực căng thẳng lên tín đồ Mennonite khi vào nhà nguyện thờ phượng Chúa tối chủ nhật 04-03-2007.

- MS Nguyễn Công Chính cũng bị cản trở mọi công vụ của ông với các Hội thánh địa phương. Thậm chí với vai trò là MS Hội Phó, ông cũng

không được tham gia công việc của Giáo hội trong các kỳ lễ, họp điều hành hay bồi linh.

- Riêng các MS Mennonite đến từ Canada, Hoa Kỳ bị bộ công an “mời” để nhắc nhở “không nên” tham dự hay cầu nguyện có tính tôn giáo với giáo hội Mennonite trong nước.

Mục sư thuộc Giáo Hội Việt Nam muốn gặp gỡ, ăn cơm chung với các Mục sư Giáo hội Canada, Hoa Kỳ ngày mừng 03-03-2007 cũng bị bộ Công An không quên nhắc nhở và cử lực lượng an ninh bám sát bất cứ nơi đâu.

Hành động của Chính quyền CSVN ngăn trở, bắt thăm vấn, bao vây cộng đồng Mennonite là xâm hại thô bạo các hoạt động linh vụ thiêng liêng của Giáo Hội TL Mennonite VN, vi phạm nghiêm trọng đến tự do Tôn giáo, tự do đi lại của người TL Mennonite VN. Đây cũng là hành vi nhắm mục đích tận diệt một Giáo Hội Tin lành độc lập tại VN một cách trắng trợn, khinh thường nhân dân, khinh thường dư luận, chà đạp hiến pháp lẫn pháp luật quốc tế cùng các cam kết ngoại giao mà chính cộng sản đã ký kết.

Thỉnh cầu mọi Tổ chức Nhân quyền và Cơ quan Ngôn luận quốc tế đặc biệt quan tâm đến trường hợp Giáo Hội Tin Lành Mennonite Việt Nam vốn liên tục bị nhà cầm quyền CSVN truy bức suốt nhiều năm tháng qua và hiện nay vẫn tiếp tục.

Kính Báo MS Nguyễn Hồng Quang Hội Trưởng.

Công An CSVN lại hành hung bắt bớ Mục sư Nguyễn Công Chính

Theo băng ghi âm cuộc phỏng vấn bà Mục sư Nguyễn Công Chính do phóng viên Ngô Kỳ đài Quê Hương, thì từ ngày 6 đến 8-03-2007, công an CS tại Gia Lai đã dùng mọi biện pháp khống chế và khủng bố tinh thần Mục sư Nguyễn Công Chính, nhà truyền giáo 42 tuổi nhiệt thành, can đảm nhưng cô đơn tại vùng Tây nguyên. Suốt đêm ngày công an bao vây nhà Mục sư với con số lên tới năm mươi người, mắc võng ngủ tại chỗ, tổ chức

VIỆT NAM một đất hứa nơi sự chà đạp nhân quyền 27-2-2007 đã biến thành địa ngục

Richard S. Williamson

đánh bạc trước nhà, và hàng ngày buộc Mục sư đi «làm việc» từ 8 giờ sáng cho tới 21 giờ đêm mới thả về, không cho ăn uống. Trong quá trình thẩm vấn, những tên công an như Dương, Thọ uống rượu vào đã rồi mới làm việc với mục sư. Nhiều tên trước đây từng đánh Mục sư ngang qua ngang lại ngoài cửa để gây khủng hoảng tinh thần, chỉ với một mục đích: buộc Mục sư từ bỏ không được sinh hoạt tôn giáo giữa dân Thượng.

Sáng 09-03-2007, vào lúc 9 giờ thì công an đem xe bit bùng tới nhà Mục sư, với lực lượng toàn thường phục. Họ xông vào nhà cách ngang nhiên. Bà mục sư (mới 27 tuổi) ra hỏi : «Sao các anh vào soát nhà mà chẳng có đại diện phường tổ ? Nhà chúng tôi có phải là cái chợ đâu !» Thế là bà bị toán côn đồ công an lôi ngay ra ngoài đường, đánh tơi bời, quần áo tả tơi, mình mẩy thương tích, bầm dập. Hai đứa con lớn (4 và 3 tuổi) của ông bà bị công an xách một tay lia ra ngoài đường như ném một đồ vật, khiến hai cháu tím bầm sây sát. May mà cháu út (3 tháng) được người hàng xóm bồng vội đi, chứ không thì vong mạng ! Xong xuôi, bọn cướp ngày xông vào đánh Mục sư Chính, còng tay ông lại rồi bắt lên xe bit bùng, chở đi đâu không ai biết. Bà mục sư thấy thế liền lăn ra chặn đầu mũi xe, thế là lãnh thêm một trận đòn tơi tả. Chờ Ms đi xong, công an xông vào nhà lục soát, phá phách, chẳng còn đồ đạc nào nguyên lành. Khi ra đi, chúng chẳng để lại một biên bản nào. Cầm đầu bọn cướp là tên Năng, công an tỉnh Gia Lai. Tên này luôn có mặt trong mọi vụ hành hung Mục sư Chính.

Ngày từ 2003, hai ông bà Ms đã chịu nhiều chuyện khủng khiếp và nay ngày càng kinh khủng hơn, tinh thần muốn khủng hoảng suy sụp. Khi sinh cháu thứ ba cách đây 3 tháng, bà Ms đã bị bác sĩ đuổi ra khỏi bệnh viện ngay trong ngày. Trở về nhà thì lại bị ngay nữ thiếu tá ác ôn Võ Thị Hiền (từng hành hạ gia đình mục sư tàn tệ) căm y tá đến chăm sóc. Tín đồ của hai ông bà cũng bị áp bức vô kể. Ai muốn tiếp tế lương thực cho 2 ông bà thì phải làm chùng lén. Hôm 10-3, một tín đồ đem tới biếu gia đình bao gạo, khi đi ra thì bị công an bắt lên phường, chẳng biết lúc này đã được thả về chưa.

Cho tới ngày 13-03, vợ chồng Ms Chính vẫn tiếp tục bị trung tá Đỗ Văn Tiên, phó phòng an ninh Gia Lai tiếp tục gọi lên đồn để vu khống và hăm dọa,

Việt Nam là một quốc gia có nhiều danh lam thắng cảnh, với niềm tự hào về nòi giống Rồng Tiên, một nền văn hóa đa dạng và một dân tộc siêng năng, cầu tiến. Việt Nam cũng có một nền kinh tế đầy sinh động. Nhưng tiếc thay, đã từ quá lâu, Việt Nam bị lãnh đạo bởi một chế độ độc tài, phủ nhận tự do của người dân, và có một chính sách chà đạp quyền căn bản nhất của con người.

Hoa Kỳ không nên bị chóa mắt bởi một thị trường tiêu thụ rộng lớn và những cơ hội đầu tư béo bở mà xao lãng việc kêu gọi nhà cầm quyền CSVN phải có những cải tổ để đưa đến một thể chế đa nguyên, một luật pháp minh bạch, một xã hội công bằng, năng động, trong đó người dân có tự do tín ngưỡng, và một nền dân chủ thực sự. Đây là những quyền làm người căn bản mà tất cả con người ai ai cũng phải có. Đây là điều mà bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền đã cam kết. Đây cũng là kim chỉ nam dựng nước của Hoa Kỳ, vì vậy đường lối ngoại giao của Hoa Kỳ phải được đặt trên nền tảng đó.

Như dân biểu Chris Smith đã từng phát biểu, Việt Nam có một “quá trình rất đáng xấu hổ về việc vi phạm nhân quyền... Những chà đạp này vẫn chưa đủ sao? Cho đến bao giờ thì những hành vi ô nhục này mới chấm dứt? Việt Nam cần phải thoát ra khỏi cái hang tăm tối của sự đè nén, đàn áp, quấy nhiễu và đón lấy tinh thần quý chuộng tự do, luật pháp, và tôn trọng những quyền làm người căn bản”.

Về mặt chính trị, Đảng CSVN tiếp tục giới hạn quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, và tự do hội họp trong trật tự. Theo tổ chức Human

Rights Watch, dưới sự cai trị độc tài của Đảng CSVN, “hàng trăm tù nhân chính trị, tù nhân tôn giáo giờ này vẫn còn bị giam cầm trong những điều kiện vô cùng khốn khổ. Trong năm 2006, nhà cầm quyền CS đã bắt bớ những người đấu tranh cho dân chủ, những người phát biểu bất đồng chính kiến của họ trên mạng lưới internet, và những người sắc tộc theo đạo TC. Nhà cầm quyền CSVN tiếp tục truy tố tín đồ của các tôn giáo chính thống (không phải tôn giáo quốc doanh), kiểm soát gắt gao việc dùng internet, cấm đoán tự do báo chí một cách ngặt nghèo, giới hạn tối đa việc tụ họp, và ngang nhiên bắt bớ, cầm tù người dân chỉ vì những quan điểm tôn giáo và chính kiến của họ. Những cơ quan truyền thông, đảng phái chính trị, tổ chức tôn giáo, và hiệp hội công nông đều không được phép hiện hữu nếu không có sự giám sát của nhà cầm quyền, hoặc nếu họ có những hành vi bị cho là đối nghịch chính sách của Đảng”.

Mới tháng Tám năm ngoái, ông Trương Quốc Huy đã bị bắt trong khi đang theo dõi một cuộc thảo luận về dân chủ tại một nơi có dịch vụ internet công cộng. Kỹ sư công chánh Bạch Ngọc Dương đã bị đuổi việc sau khi ông ký tên trong bản Tuyên ngôn Tự Do Dân Chủ cho Việt Nam. Rồi ông Vũ Hoàng Hải đã bị đánh đập tàn nhẫn trong một cuộc khảo cung vì ông đã ủng hộ bản Tuyên ngôn Tự do Dân chủ này. Danh sách những nạn nhân bị nhà cầm quyền CSVN đàn áp chính trị là một danh sách dài lê thê.

Tại VN, tất cả các tôn giáo buộc phải ghi danh với nhà cầm quyền để xin phép hoạt động. Và theo Pháp lệnh Tôn giáo Tín ngưỡng năm 2004, tất cả những tổ chức tôn giáo



được chính quyền cho là có hành động tạo nên sự bất ổn trong quần chúng, bất lợi cho an ninh quốc gia, hay tạo những mầm mống chia rẽ đều bị cấm hoạt động. Tu sĩ của Giáo Hội Phật Giáo VNTN hiện đang bị giam lỏng tại những tu viện. Có nguồn tin cho biết "hàng trăm đơn xin phép hoạt động của những tổ chức Thiên Chúa giáo vào năm 2006 đều đã bị từ khước thẳng thừng, bị lờ đi, hoặc đơn đã bị trả về còn nằm nguyên trong phong bì". Tháng Năm năm ngoái, công an Cộng Sản đã đột nhập vào nhà thờ của Hội Thánh Mennonite và đập phá mặt tiền của nhà thờ.

Giới công nhân Việt nam không được phép thành lập các công đoàn tự trị. Tại Việt Nam, người dân không hề có quyền được tự do hội họp. Trong năm 2005, đạo luật số 34 được ban hành với mục đích ngăn cấm việc tụ họp đông đảo trước những nơi đang diễn ra các buổi hội họp của nhà nước, các hội họp của Đảng, hay các hội nghị quốc tế. Người ta còn cho biết trong năm 2006, trước khi tổng thống Bush đến thăm Hà Nội, cảnh sát đã hốt hết các trẻ em sống bên lề đường và những người dân không nơi cư trú đem nhốt vào những trung tâm cải huấn. Nơi đây thậm chí có người còn bị đánh đập.

Tại Việt Nam, người dân không hề được bảo vệ trước pháp luật. Cảnh sát có thể bắt bớ và giam cầm những kẻ tình nghi mà không cần phải có trát tòa. Dưới nghị luật số 31/CP, người dân có thể bị giam lỏng tại tư gia đến cả hai năm trời mà không hề được mang ra tòa để xét xử. Những vụ án của các người bất đồng chính kiến với nhà cầm quyền được diễn ra trong vòng bùng bít. Hàng trăm tù nhân tôn giáo, chính trị đang bị giam cầm trong lao tù, trong số đó có 350 người sắc tộc vùng cao nguyên. Điều kiện sống trong tù rất thống khổ. Có bản báo cáo cho rằng các tù nhân thường bị tra tấn, hành hạ, đánh đập, và có khi còn bị tra tấn bằng cách cho điện giật.

Tại Việt Nam người dân không có tự do ngôn luận. Khoảng 2000 sinh hoạt văn hóa và thông tin bị

cấm đoán. Truyền thông quốc nội hoàn toàn bị kiểm duyệt, trong khi các đài truyền thanh quốc tế bị ngăn chặn và phá sóng. Luật pháp Việt Nam không cho phép những báo chí đối lập với nhà cầm quyền được hoạt động, ngăn cấm việc phổ biến các tài liệu có hại (cho chính sách nhà nước) hoặc tuyên truyền những tư tưởng chống đối. Nghị quyết số 56 đưa ra những hình phạt nặng nề cho việc bôi xấu thanh danh của quốc gia và tiết lộ những bí mật của đảng. Ký giả Nguyễn Vũ Bình đã lãnh một bản án 5 năm, hiện đang ở trong tù, và Bác sĩ Phạm Hồng Sơn đã lãnh một bản án tù 7 năm.

Nhà cầm quyền Việt Nam kiểm duyệt mạng lưới internet. Họ thiết lập tường lửa ngăn chặn những websites có nội dung chính trị. Họ kiểm soát cả emails và đòi hỏi các trung tâm cung cấp dịch vụ internet công cộng phải theo dõi khách hàng. Người dân Việt Nam bị sách nhiễu và thậm chí bị cầm tù chỉ vì họ đã chia sẻ những chính kiến của mình trên các diễn đàn điện tử. Mùa Xuân năm ngoái, hai ký giả Dương Phú Dương và Nguyễn Huy Cường đã bị ngăn cản trong khi họ muốn tham dự một cuộc hội nghị liên quan đến tự do ngôn luận trên mạng lưới internet tại Manila.

Việt Nam hiện vẫn còn đang nằm trong danh sách của các quốc gia được "chú tâm đặc biệt" về tệ nạn buôn bán nô lệ. Những người chuyên nghiên cứu về vấn đề này cho biết Việt Nam vừa là nguồn cung cấp, vừa là nơi mà người ta tìm đến để "mua" những lao nô, nô lệ tình dục. Đám nô lệ này gồm đàn ông, đàn bà và trẻ thơ. Để cung cấp nô lệ tình dục, Việt Nam xuất cảng đàn bà và trẻ em qua Cam Bốt, Trung Hoa, Hồng Kông, Ma Cao, Tân Gia Ba, Thái Lan, Mã Lai, Đài Loan, Cộng Hòa Tiệp Khắc và những quốc gia khác. Tuổi trung bình của các em gái nạn nhân là từ 15 đến 17. Một tổ chức phi chính phủ đã tường trình rằng trong giới cầm quyền Cộng Sản, tham nhũng là một tệ trạng rất nặng nề và có mặt ở tất cả mọi cấp bậc. Chính những người có quyền cao chức trọng cũng đã dính líu vào đường

dây xuất cảng nô lệ, đẩy dân nghèo đi vào chốn lưu đày.

Bất chấp những trở ngại ngặt nghèo này, các chiến sĩ tự do của Việt Nam đã đứng lên để đấu tranh đòi hỏi một nền dân chủ, luật pháp công minh và nhân quyền cho Việt Nam. Tháng Tư năm ngoái, hơn một trăm người dân Việt Nam đã ký vào "Kháng thư đòi quyền tự do lập đảng chính trị" và bản "Tuyên ngôn Tự Do Dân Chủ cho Việt Nam". Đến tháng Tám, danh sách những người ký tên đã lên đến con số hơn 2000. Trong tháng Mười, một nhóm người Việt can đảm đã thành lập một nghiệp đoàn công nhân độc lập, và những tờ báo tư nhân như "Tự Do Ngôn Luận" và "Tự Do Dân Chủ" đã được phát hành. Dĩ nhiên, nhà cầm quyền Việt Nam đã bắt giam, tra tấn những người cầm đầu các tổ chức này, và tịch thu các tài liệu cũng như máy vi tính của họ. Nhưng phong trào đấu tranh cho tự do dân chủ vẫn cứ tồn tại.

Ông Natan Sharansky, một người sống dưới ách thống trị của chế độ độc tài Nga, từng bị tù vì tranh đấu cho tự do, và cũng là tác giả của cuốn sách quan trọng "The Case for Democracy", đã viết: "Tôi tin rằng con người ai cũng muốn được tự do. Tôi tin rằng trên thế giới, nơi nào có tự do thì chốn ấy sẽ được trở thành một chốn an lành. Và tôi tin rằng những quốc gia đang có dân chủ đóng một vai trò then chốt trong việc phát triển tự do đến khắp thế giới." Cất lên tiếng nói của tự do là cơ hội và trách nhiệm của Hoa Kỳ.

Trong bài diễn văn đọc vào ngày tuyên thệ nhậm chức lần thứ hai, tổng thống George W. Bush đã nói: "Tự do, theo đúng nghĩa, phải được toàn dân chọn lựa, hy sinh để bảo vệ, và luôn được luật pháp tôn trọng. Quyền lợi của những sắc tộc thiểu số cũng phải được bảo vệ. Khi hồn thiêng của sông núi đã cất tiếng thì những tập thể được ra đời có khi sẽ có những tập tục và truyền thống khác hẳn của chúng ta. Hoa Kỳ sẽ không áp đặt thể chế chính quyền của mình lên những nước khác. Mục đích của chúng ta là giúp những quốc gia khác cất lên tiếng

nói của chính họ, đạt được tự do cho họ, theo phương cách của họ.

Việt Nam hiện trước muôn ngàn khó khăn, vẫn có những người yêu nước can đảm, dám cất cao tiếng nói để tranh đấu đòi tự do cho dân tộc. Những người này luôn bị sách nhiễu và phải thường xuyên đối diện với ngục tù, nhưng họ vẫn nhất quyết không lùi bước.

Trách nhiệm của Hoa Kỳ và tất cả những người yêu chuộng tự do trên thế giới là phải góp sức mình, hỗ trợ những chiến sĩ đấu tranh cho tự do để giúp họ thành công. Vì, như Ronald Reagan đã nói, "tự do không phải chỉ dành cho một số những người may mắn, mà phải là của tất cả nhân loại."

Ông Williamson từng là Thứ Trưởng Ngoại Giao về Quốc Tế Hiệp Hội Sự Vụ, Đại Sứ Hoa Kỳ tại Liên Hiệp Quốc (thời Tổng Thống Reagan), Đại Sứ Trưởng Phái Đoàn Hoa Kỳ tại Liên Hiệp Quốc của Ủy Hội Nhân Quyền Quốc Tế 2004 tại Geneve Thụy Sĩ –

Công an vu khống Thượng Tọa Thích Thiện Minh

Hôm 13-3-07, TT Thích Thiện Minh cho biết: ông Võ Thanh Hải, phó Chủ tịch phường 1, thị xã Bạc Liêu, đã mời TT đến phường sau khi Thị xã ra lệnh ngưng thi công xây dựng ngôi tịnh thất trong khu đất của người em ruột. Vì không có hộ khẩu và chứng minh nhân dân để làm tịnh thất nơi đây, nên TT đã cho lại người em trai tên Huỳnh Hữu Nhiều để xây thành nhà. Anh này đã xin phép xây dựng và tiến hành làm thủ tục hợp pháp, chỉ còn khoảng 10 hôm nữa là thủ tục hoàn tất.

Thế nhưng khi hai anh em đến phường thì thấy có hàng trăm người, và cán bộ đã ra lệnh đập phá ngôi tịnh thất này sau thời hạn 5 ngày. Sau đó báo Bạc Liêu tiếp tục đưa tin không những theo dõi mà còn quy kết cả ông Nhiều thách thức Nhà nước dù ông này trưng dẫn đủ bằng chứng như đơn xin phép cái tạo, sửa chữa nhà có chữ ký xác nhận của cán bộ. Bên cạnh, bài báo còn phao tin bịa chuyện chụp mũ TT Thiện Minh, cáo buộc TT tội tung tài liệu tuyên truyền hoạt động đòi tự do tôn giáo, dân chủ, đa nguyên đa đảng của khối 8406; kháng thư, Tuyên ngôn của PGHHm và nhiều tổ chức khác, kích động quần chúng nhân dân tổng nổi dậy chống đối nhà nước. Nhiều người cho rằng những bài báo ấy dọn đường cho Công an bắt giữ Thượng tọa Thích Thiện Minh.

TỰ DO hay là chết !!!

BảoGiang

Trong những ngày gần đây, đúng ra là từ ngày đầu năm Đinh Hợi, nhiều nguồn tin ở trong nước đã làm cho cuộc sống của người Việt ở trong nước và hải ngoại bỗng giao động. Họ bị giao động vì những trò chơi chết người của nhà cầm quyền Việt cộng đang tái diễn với nhân dân Việt Nam, đặc biệt là đối với những người tranh đấu cho nền Thịnh Trị, Hòa Bình, Tự Do, Dân Chủ cho quê hương còn ở trong nước.

Thật ra những chuyện đàn áp và đấu tố nhân dân Việt Nam của Việt cộng không phải là mới bắt đầu từ ngày đầu năm Đinh Hợi 2007. Nhưng từ ngày 3-2-1930, ngày Hồ Chí Minh và tập đoàn cộng sản khai sinh ra ác đảng cộng sản Đông Dương ở trên đất Việt thì người dân Việt Nam đã có dịp biết đến việc phải nếm lấy mùi máu tanh của cái mã tấu, và mùi rỉ sét của cái búa cái liềm là niềm hãnh diện và là biểu tượng của nền văn hóa Việt cộng trên lá cờ đảng của chúng. Và khi đã nếm được những mùi vị đặc biệt phát xuất từ linh hồn Việt cộng này thì người dân Việt xấu số chỉ còn một phương cách duy nhất: nhắm mắt đi về miền đất lạnh mà không cần phải thắc mắc về cái thân xác vốn dĩ mang dòng máu Việt Nam quật cường ấy sẽ bị Hồ Chí Minh, Trường Chinh, Đỗ Mười, Nông Đức Mạnh, Nguyễn Tấn Dũng... vùi dập vào bờ lau, bụi cỏ hay khúc sông, khe suối nào.

Nói một cách khác, từ ngày chúng du nhập cái tà thuyết tam vô của cộng sản vào Việt Nam thì không sách vở nào có thể ghi cho đủ, ghi cho hết được danh tính của những người dân Việt bảo vệ chữ Tự Do, Dân Chủ cũng như luân lý đạo đức của quê hương đã bị chúng thủ tiêu, hoặc bị giết chết vì cái búa, cái liềm, cái mã tấu của đám vô luân này. Xa thì như trường hợp Khái Hưng và một số anh em trong tự lực Văn Đoàn hay Quốc Dân Đảng. Kế đến là cuộc đấu tố khởi công vào những năm 1955-1958 mà số người bị chúng giết chết lên đến hàng trăm ngàn, ấy là chưa kể đến hàng trăm ngàn người

khác bị đưa vào nhà tù, hoặc bị đày lên vùng rừng thiêng nước độc Cao Bắc Lạng.

Gần hơn, tôi tin rằng tất cả mọi người Việt Nam còn sống hôm nay chưa ai quên được nỗi kinh hoàng đã xảy ra cho Huế vào kỳ tết Mậu Thân 1968. Chỉ sau ba mươi ngày tạm chiếm thành phố, Hồ Chí Minh, đảng Việt cộng và lũ tay sai khát máu Hoàng Phủ Ngọc Tường đã giết chết cả mấy ngàn đồng bào vô tội. Những giấy lòi tói, những rợ chẳng, những mồ chôn tập thể còn kia. Hỏi Hồ Chí Minh và bọn Việt cộng đã nhân này sẽ trả lời ra sao về cái chết của mấy ngàn đồng bào này?

Kể đến, trường tiểu học Cai Lậy, chợ búa, nhà thờ, nhà chùa của miền Nam đã phạm vào những loại tội gì để bọn Việt cộng nhắm pháo kích, đặt mìn vào những nơi này? Chẳng lẽ vì trường học là nơi mở mang trí tuệ cho con người nên chúng phải pháo kích và giết chết người những mầm non của dân tộc Việt? Chẳng lẽ, vì nhà thờ, chùa chiền là nơi giúp con người học hỏi sống lương thiện hơn, đạo đức hơn hoặc gia là nơi đưa con người vào đường linh thiêng cảnh giới, dạy cho người biết phải quấy nên chúng phải đặt mìn phá chùa, đốt nhà thờ, bắt tu sỹ, tăng ni chẳng? Hỏi có loài dã nhân nào vô lương hơn thế? May ra có những con thú hoang xông chuồng, hay bắt chọt đến từ rừng hoang vì đói ăn, chạy lạc vào thành phố mà làm nên những chuyện cắn xé vô tri vô giác ấy. Còn con người, trừ ra những kẻ đại gian ác như Hồ Chí Minh, không ai dám có hành động bất nhân, vô lương như thế.

Rồi đến câu chuyện sau 30-4-1975. Nếu chấp chờn trong giấc ngủ thì thôi, nhưng mở mắt ra là nỗi kinh hoàng còn bám chặt lấy từng người Việt Nam. "Đàn bò vào thành phố" Trịnh công Sơn bảo thế. Và đúng thế, chả có lời tiên tri nào đúng hơn và giá trị hơn một câu ngắn trong bài hát của nhà nhạc sỹ đa tài nhưng bị làm tiếng bắc tiếng chi vào giai đoạn đó. Trước tiên, chúng ngo ngoé vì cảnh

lạ, vật lạ. Sau đó là ngổ ngáo chia nhau đi từng nơi kiếm ăn, trộm cắp. Chúng tháo gỡ từng tấm tôn của nhà trường, vụn từng con ốc ở nơi công sở đem chuyển về đất bắc làm đồ gia bảo (chuyện xảy ra từ sau 30-4-1975 đến 1978). Có thể nói một cách chẳng ngoa rằng: không biết trộm cắp, không biết láo lếu, dối trá, gian ác thì không phải là Việt cộng!

Điều này không phải tự tôi viết hoặc đặt điều cho Việt cộng đâu. Vào tháng 10-2006, (vnexpress.net đưa tin, phỏng vấn), phó chủ tịch quốc hội Việt cộng ở Hà Nội là Trần Quốc Thuần đã công khai lên tiếng thừa nhận rằng: “Cơ chế này sinh ra nói dối hàng ngày... Chúng ta (=Việt cộng và những người thuộc về chúng) đang sống trong một xã hội phải tự nói dối nhau để mà sống... Nói dối hàng ngày nên thành thói quen, thói quen ấy lập lại nhiều lần thành đạo đức... mà cái đạo đức ấy là rất mất đạo đức... nhưng nó là đạo đức cách mạng của chúng ta! (của Việt cộng)”

Vì không quen với dối trá, láo lếu của Việt cộng, nên hàng trăm ngàn gia đình quân, dân, cán chính người miền Nam trắng mắt ra mà cơm gói, lưng gạo đi vào trường cái tạo của Việt cộng. Lê Dinh một nhạc sỹ tài danh ở miền nam giờ nằm ở đâu? Hàng ngàn người con ưu tú của tổ quốc yêu Tự Do, Hòa Bình, Độc Lập, Dân Chủ của non sông Việt giờ chôn thây ở bờ lau bụi cỏ nào?

Mà nói chi đến cảnh người dân miền nam bị Việt cộng lừa bịp! Ngay trong hàng ngũ của chúng thì chữ lừa bịp trá trở, dối trá và gian ác cũng đặt lên hàng đầu. Này nhá, khi cả trăm ngàn người dân vô tội ở miền Bắc bị chết oan vì đôn độc Đẩu tổ (1955-1958), thì Hồ Chí Minh giả nhân giả nghĩa lên truyền thanh mà nhỏ vài giọt nước mắt, nhận trách nhiệm vì nhầm, vì không biết có nhiều người bị chết oan trong vụ đẩu tổ... là hết trách nhiệm. Chả có tên ma bùn Việt cộng nào bị xử lý vì cái tội giết cả trăm ngàn nhân mạng đồng bào Việt Nam này!

Rồi đến chuyện chống Mỹ cứu nước mới là kinh dị. Hãy hỏi thử xem, biết bao nhiêu nhân tài vật lực của Việt Nam đã bị Hồ Chí Minh và Việt cộng phình gạt và bị chết mất xác trong cuộc chiến tuyên truyền này? Và rồi kết quả của cuộc chiến tuyên truyền ấy ra sao?

Hãy hỏi đích danh Phan văn Khải, thủ tướng Việt cộng xem, khi y sang Mỹ và được sờ bàn tay vào mũi giày của một bức tượng trên đường phố ở New York có sướng lắm không? Hàng trăm ngàn thanh niên miền Bắc

phải chết trên rừng vì sốt rét, vì bom rơi đạn lạc, hoặc vì đói bệnh và hàng ngàn, hàng vạn người dân miền Bắc bị chết oan để đổi lấy một nụ cười toe toét của Phan văn Khải khi y được sờ bàn tay vào cái mũi giày của đế Quốc Mỹ như thế có đáng và có nên hãnh diện hay không?

Hỏi kẻ tự xưng là “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào” sao mà lại hèn hạ đến độ khi sang nước người, gọi là du thuyết, mà lại cực kỳ vui mừng hãnh diện khi được chạm bàn tay đến gót giày của “kẻ thù” như thế? Liêm sỉ, hiểu biết của lãnh đạo của Việt cộng là thế sao?

Chúng chống Mỹ vì Mỹ không cho sờ vào gót giày của Mỹ chăng? Nay được sờ vào gót giày của Mỹ rồi (đó là việc làm công khai của Khải khi y Mỹ du) thì nở mặt nở mày quá đổi sung sướng, có còn chống Mỹ nữa hay không? Hay đây chính là cung cách thần phục của các tên lãnh đạo Việt cộng muốn bày tỏ với Mỹ? Trả lời đi những Phan văn Khải, Võ văn Kiệt độc ác! Quả thật, các người đã làm cho Việt Nam bị ô nhục lây ở trên trường Quốc Tế. Làm đại sứ (Lê văn Bàng) thì đi mò trộm số ở bãi biển, làm thủ tướng (Phan văn Khải) thì đi sờ gót giày của Mỹ. Hãy gọi những oan hồn uống tử của nhân dân miền bắc, hơi đồng bào hãy thức dậy mà nhìn xem cái nụ cười hồ hởi, phần khởi của Phan văn Khải khi y được chạm tay vào gót giày của đế quốc Mỹ để biết được sự hy sinh của mình bị lừa đảo, dối trá, phản bội như thế nào!

Việt cộng là thế đấy! Chúng vừa nhận trách nhiệm này xong, thì đến cái trá trở khác. Hết đẩu tổ thì đến Nhân Văn Giai Phẩm, rồi vụ giấy lời tới ở Cổ Đô Huế, rồi trường học Cai Lậy, nhà thờ Vinh Sơn! Rồi đến vụ làm lờ đưa hàng trăm ngàn người vào nhà tù! Chặng đường dối trá của chúng đã ngưng lại chưa? Hãy hỏi những người liêu chết đi vượt biên, vượt biển sau ngày 30-4-1975 thì sẽ tìm ra câu trả lời.

Đĩ nhiên, tất cả những lý do ác độc ấy của Việt cộng đã là nguyên ủy chính yếu cho cuộc di cư của hơn một triệu đồng bào ở miền Bắc vào Nam năm 1954. Họ tưởng rằng thoát được cái vô luân tàn độc của Hồ Chí Minh và Việt cộng. Không ngờ vào một sáng đầu hè năm 1975, cái nón cối tối bất nhân u mê, cái con dao mã tấu tối độc ác bất lương và cái đôi dép râu dẫm nát đời son trẻ của loài bất nhân ấy lại xuất hiện ngay trước cửa nhà mình.

Khi nhìn thấy những linh vật ấy của Hồ Chí Minh và Việt cộng, người

dân miền Nam không kể già trẻ trai gái, không kể sang hèn, chỉ còn biết một điều là phải chạy. Bỏ chạy có khi cũng chết, nhưng được chết trong hy vọng là có được Tự Do còn hơn là bị thủ tiêu, đầu tổ ở sau vườn! Chân lý của lẽ sống này đã bùng lên trên đại lộ kinh hoàng Quảng Trị vào năm 1972. Bao người thoát nạn và bao nhiêu ngàn người dính mìn, mã tấu và sơn pháo của Việt cộng trong đêm chạy giặc?

Đĩ nhiên, nó cũng là lý lẽ chính yếu để buộc hàng triệu người ra khơi trên những chiếc thuyền mỏng manh để tìm Tự Do. Nhiều người, như chính cá nhân tôi, đã chấp nhận cái chết trước khi xuống thuyền. May thay, trời cho đến được đến bến bờ tự do. Nhưng còn hàng trăm ngàn đồng bào khác của tôi thì sao? Có lẽ, câu trả lời sẽ là: Rủi là thân xác họ bị chìm xuống lòng biển sâu, nhưng may là hơi thở Tự Do vẫn bùng lên. Và tuyệt vọng dần họ xuống lòng biển, lại may vì họ được tắm trong dòng nước biển trong lành, không ô uế mùi tử khí Việt cộng!

Rồi đuổi theo sau lưng đoàn người khốn khổ đi tìm tự do ấy là các cán bộ cách mạng từ trung trương đến địa phương của cái đảng gọi là Việt cộng ấy. Chúng đuổi theo, đưa thì nổ súng, đưa thì kiểm chác, chia nhau căn nhà, căn phố và sản vật của người bỏ ra đi, ngay đôi đũa cái bát cũng không từ. Khi ấy, nước mắt của người ra đi rơi xuống trên đường thống khổ. Nhưng trong sách vở, cũng như trong thực tế, người ta đã không bao giờ có thể tìm được một nụ cười nào nở trên những hàm răng bừa, trên mắt môi những khuôn mặt hốc hác của Việt cộng, lại tươi tắn và hồ hởi cho bằng nụ cười trong lúc chúng đuổi theo sau đoàn người đi tìm Tự Do ấy. Lý do đơn giản là: kẻ chạy mất nhà, mất nghiệp, mất mạng nhưng kẻ đuổi thì được nhà được của.

Rồi lòng của dã thú đuổi theo đồng bào năm ấy, nay lại biến thành cái lòng hồ hởi tâm đắc trong bất nhân, vô lương khi chúng và con cái chúng từ trung ương cho đến địa phương đã nhờ hàng tỷ đô la của người ra đi gửi về cho thân nhân còn lại mà kiếm sống, sống hạnh phúc. Chúng không biết trơ trên khi uốn gối, trở lưỡi, liếm môi gọi những người phải bỏ trốn năm xưa là những Việt Kiều yêu nước! Hỡi những hồn oan nơi biển cả, hãy chỗi dậy để mà nhìn cho rõ cái trá trở, bất lương của loài đã đuổi theo gót chân đồng bào năm xưa! Loài phản phúc như thế có khi nào trời dung đất thứ ?

Rồi đến bao cái Tết, dân Việt không có mùa xuân, nhưng loài dã nhân Việt cộng thì mỗi lúc một trở thành những đại gia đồ bằng chính những lao khổ của dân và bằng chính mồ hôi và nước mắt của dân tộc Việt. Lịch sử của Việt cộng đã đổi trang từ lúc nào thì không ai biết. Nhưng nay thì chúng đã dứt khoát với chuyên chính vô sản rồi, chúng đang tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc trên đường vơ vét tài sản của dân tộc. Kê thì bán đất, dâng biển của Tiền Nhân cho ngoại bang để bám lấy quyền lực. Kê thì trộm cướp hối lộ tham nhũng để làm giàu. Quả thật, đảng cướp lên làm chính quyền thì còn ai có thể trộm đạo được nữa nếu không phải là thành viên của chúng?

Tuy thế, một điểm cơ bản là đảng tính đã thay cho nhân tính của loài người mà chính chúng đã tự vô trang và truyền lại cho kẻ nối nghiệp phải gìn giữ như là lẽ sống duy nhất của đảng từ ngày 3-2-1930 là gian ác, tráo trở, bất nhân, vô luân, vô đạo thì không bao giờ thay đổi. Chúng không biết rằng: vì cái phần trác bất lương ấy, Lenin, Stalin đã bị dân Liên Xô treo cổ. Cái ngày ấy, dĩ nhiên, không còn là xa với đảng Hồ Chí Minh, nhưng tiếc là hậu duệ của chúng hình như chưa biết hồi đầu và chính điều này còn là nỗi khốn khổ cho nòi giống Việt.

Theo đó, chính vì cái tà độc của Việt cộng, hàng ngũ người vì Tự Do, Dân Chủ cho Việt Nam hôm nay vẫn hiên ngang đi lên, bước tới. Người đã đi thì như Nguyễn Khoa Nam, Lê Văn Hưng, Phạm Văn Phú, Trần Văn Hai, Lê Đăng Vỹ, Hồ Ngọc Cẩn... Lm Hoàng Quỳnh, Lm Nguyễn Huy Chương... Người còn sống thuộc thế hệ cha anh thì có những Hòa thượng Thích Quảng Độ, Huyền Quang, Linh mục Nguyễn Văn Lý, Phan Văn Lợi... Trẻ thì như Bác sỹ Phạm Hồng Sơn, Nguyễn Vũ Bình, Lê Thị Công Nhân... và còn nhiều nữa. Tôi nghĩ rằng, những người này khi họ quyết tâm đứng dậy thì Chữ Tự Do cho dân tộc nở trong lòng họ sẽ lớn hơn là sự chết.

Cầu chúc cho hoa Tự Do trong lòng họ nở tràn ra khắp non sông Việt. Để nhà Việt Nam mai sau sẽ vĩnh viễn được hưởng Tự Do, Dân Chủ trong cuộc sống Thái Bình, Ấm No Hạnh Phúc, không còn bóng dáng ác nhân Hồ Chí Minh và ác đảng Việt cộng.

Bảo Giang. 2-2007.



trò hề Bầu cử

Ngô Nhân Dụng 08-03-2007

Nếu hôm nay quý vị thấy trong mục này có giọng hài hước, ký giả xin thứ lỗi. Vì đọc những tin tức về cuộc “bầu cử quốc hội (QH)” ở Việt Nam thì không thể nhịn cười được. Thí dụ, cách người ta dùng hai chữ “cơ cấu.” Cơ cấu nghĩa là gì? Một danh từ hay một động từ? Xin xem hồi sau sẽ rõ.

Trong một cuộc phỏng vấn của VietnamNet, bà Nguyễn Thị Anh Nhân, một đại biểu QH Hà Nội sắp mãn nhiệm, được nhà báo hỏi trước kia bà là một doanh nhân thế bà có ý định ứng cử vào quốc hội hay không. Bà Anh Nhân, làm việc cho công ty bán rượu bia Carlsberg, trả lời rất thành thật: “Vào quốc hội là do cơ cấu, do chọn lựa thế nào đó chứ đâu có quyền quyết định.”

Phải khen ngợi tính thật thà của bà Nguyễn Thị Anh Nhân. “Đâu có quyền quyết định!” Một đại biểu QH mà thú nhận chính mình không có “quyền quyết định” việc mình ứng cử làm đại biểu cho nhân dân hay không! Trên thế giới ít có QH nào vui như vậy. Không bật cười sao được? Nay đến khi sắp mãn nhiệm rồi, vị đại biểu vẫn không biết “do chọn lựa thế nào đó” mà mình được trở thành đại biểu! Ông Bokassa ngày xưa có tổ chức bầu QH chắc cũng không bày ra được màn “múa rối nước” vui như thế!

Nhưng còn hai chữ “Cơ Cấu” nghĩa là gì? Chắc là một danh từ. Người ta thường nói tới cơ cấu tổ chức, cơ cấu thị trường, cơ cấu xã hội, vân vân. Bà Nguyễn Thị Anh Nhân nhận xét rằng “Cơ Cấu thường xa rời thực tế,” nghe như một danh từ. Nhưng không, bà lại nói tiếp, là có nhiều người làm đại biểu QH dù “không hiểu biết gì nhiều về các vấn đề làm luật thì lại được cơ cấu.” Được cơ cấu? Tức là

trong ngôn ngữ Việt Nam theo định hướng xã hội chủ nghĩa bây giờ, hai chữ “Cơ Cấu” dùng như một động từ. Tôi cơ cấu anh. Anh cơ cấu nó. Nó cơ cấu chúng mình. Chúng ta đều được cơ cấu cả. Nghe có ngộ không? Chắc nghe mãi thành quen, không ai thấy chướng tai cả. Nhiều độc giả cứ than phiền các báo bây giờ dùng nhiều “Chữ Việt Cộng” quá, chắc là loại chữ này. Nghe hai chữ “Cơ Cấu” dùng như động từ mãi, người có học đảng hoàng lâu ngày cũng hồ hởi, khẩn trương nói theo. Bà Anh Nhân kể có lần sau khi phát biểu tại một hội nghị, “Có đồng chí ở thành ủy (Hà Nội) hỏi: “Sao chị không tham gia QH?” Thế là sau đó bà được ông ấy “cơ cấu” cho vào QH! Nghe có vui không! Một hậu quả của tình trạng “cơ cấu” này là nhiều đại biểu QH không bao giờ nói câu nào cả. nhà báo hỏi: “Có đại biểu nào trong suốt nhiệm kỳ không bao giờ phát biểu?” “Có chứ!” Bà Anh Nhân thông cảm, “Mà họ không phát biểu cũng đúng thôi.” Tại sao? Một phần vì họ không có điều gì để nói, nhưng bà còn nêu lên, “nguyên nhân ở chỗ vào QH theo cơ cấu thì họ ngại động chạm.” Tức là những người được “cơ cấu” đưa vào không dám “nói bậy,” ngại lần sau cấp trên không “cơ cấu” cho nữa! Nhiều người biết liêm sỉ, “không muốn mang tiếng là nghị gât” thì lâu lâu cũng cố gắng nói mấy câu. Những người, như bà Anh Nhân bày tỏ, thành tâm muốn làm việc giúp cho dân thật, thì thú nhận, “Cái đau đớn nhất của người đại biểu QH là khi người ta (tức là dân, không phải là mấy ông cơ cấu) trông chờ mà mình không giải quyết được gì.” Bà giải thích, công việc chính của QH như thế này: “đại biểu QH cũng chỉ biết kính chuyen và kính gửi mà thôi!”

Chắc bà đại biểu này sẽ không để ai “cơ cấu” bắt mình vào QH nữa. Ngồi đó cứ ngậm miệng thì cho người ta “cơ cấu” mình làm gì? Thiếu gì những việc làm lương thiện hơn công việc kính gửi và kính chuyên?

Nhưng mà họ “cơ cấu” cái QH sắp tới như thế nào? Đọc những bản tin về cách họ làm việc “cơ cấu” cái QH mới thấy nên dịch ra cho người ngoại quốc ta đọc, cam đoan đọc không nhin cười được. Có một quốc gia dân chủ nào mà mấy tháng trước ngày dân bỏ phiếu người ta phải bàn xem trong QH sắp đến có bao nhiêu người thuộc loại gì hay không? Giống như ở Hollywood những nhà sản xuất, ông đạo diễn, bà viết truyện phim bàn nhau xem sẽ mướn đào, kép nào đóng cuốn phim họ sắp làm. Ông Nguyễn Phú Trọng được Bộ Chính trị đảng cử làm chủ tịch QH, nghĩa là làm sếp sòng gánh hát. Cho nên ông đã “kỳ gửi Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc việc điều chỉnh... về cơ cấu thành phần, số lượng đại biểu QH được bầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trung ương và địa phương.” Đó là nguyên văn lời ông Trương Quang Được, phó chủ tịch hội đồng bầu cử nói với nhà báo. Tức là trước khi chọn tài tử, người ta muốn biết chắc phải chọn theo chỉ thị, bao nhiêu người thuộc guồng máy đảng, bao nhiêu người trong guồng máy nhà nước, mỗi địa phương bao nhiêu, vân vân. Đạo diễn kỹ lưỡng như vậy thì mấy người gọi là “đại biểu” đó họ đại diện cho ai? Tất nhiên vào QH rồi họ phải làm theo lệnh cấp trên chứ làm sao đại diện cho dân được!

Cái gọi là Mặt trận Tổ quốc đóng vai “giới thiệu” người ra ứng cử; nhưng ông Trần Ngọc Nhẫn một trưởng ban thể giới Mặt trận này cho biết “Đảng đoàn” của cái Ủy ban trung ương Mặt trận đó “vừa có hướng dẫn về việc lựa chọn giới thiệu người ứng cử đại biểu QH.” Tức là mấy ông bà đại biểu bù nhìn phải được mấy ông Mặt trận giới thiệu, mà chính những ông mặt trận cũng là bù nhìn nốt, vì phải được mấy ông đảng ủy “hướng dẫn,” bảo phải cơ cấu những thứ người nào! Trên đầu một thằng bù nhìn, con

rồi, lại có một thằng bù nhìn, con rồi khác. Rồi chính anh bù nhìn thượng cấp này mới được “ở trên” cơ cấu cho, để biết đường lối mà đi “cơ cấu” mấy con rồi khác! Cho nên mới có chuyện Mặt trận “kiến nghị” xin tăng số đại biểu QH không phải là đảng viên cộng sản từ 10 phần trăm lên 20 phần trăm! “Kiến nghị” cũng là một chữ dùng theo định hướng xã hội chủ nghĩa, dịch ra tiếng Việt mình có nghĩa là “xin.” Con số 20 phần trăm người ngoài đảng cộng sản nghe có vẻ rộng rãi hơn, nhưng trong số đó họ sẽ dành riêng một số ghế cho các ông cha, ông sư được nhà nước chỉ định, những người có “được cơ cấu” vào QH chắc cũng không hại gì cho nhà nước cộng sản!

Đảng CSVN coi toàn dân là một lũ trẻ con, Đảng phải đóng vai vú em chọn trước các ứng cử viên, rồi hướng dẫn cho con dân chơi trò chơi “dân chủ!” Vú em bảo trong QH phải có bao nhiêu thành phần thuộc Trung ương đảng, bao nhiêu người làm việc trong nhà nước, phần còn lại chia cho các đơn vị của Mặt trận Tổ quốc do đảng lãnh đạo, sau cùng thì cho những đứa ngoài đảng được 10% là thương xót con dân lắm rồi! Con nít không nên đòi bàn chuyện người lớn! Ngay cái gọi là Mặt trận Tổ quốc, năm nay được cấp trên cho tăng thêm ba người, thành 34 đại biểu; họ đang xin tăng lên thành 36, chưa biết thượng cấp có chấp thuận hay không! Đọc một bản tin như vậy, thấy gọi đó là bầu cử QH, thật không thể nhin cười được!

Nhưng sau cùng các ứng cử viên cũng phải đóng trò “tranh cử,” phải họp báo, tập họp các cử tri mà trình bày chủ trương của mình chứ? Các ứng cử viên có được tự do gặp các cử tri không? Đảng và nhà nước chọn từng ứng cử viên rồi, có tin tưởng cho họ đi vận động hay không? Nếu có hai người tranh nhau một ghế, họ có dịp tranh luận trước mặt cử tri hay không? Trước hết, ông Trương Quang Được khẳng định: “Ứng viên không cần tranh luận, chỉ báo cáo là dân biết nói thật hay không.” Thế thì các cử tri Việt Nam tài thánh! Thánh hơn dân Mỹ!

Mỗi lần bầu tổng thống, người Mỹ phải tổ chức ba cuộc tranh luận truyền hình cho các ứng cử viên cãi nhau. Sau mỗi cuộc tranh luận, người ta lại đi thăm dò coi ông nào được dân khen, ông nào bị chê. Dân Việt chỉ cần nghe “báo cáo” thôi là biết ai “nói thật hay không!” Nhưng nói thật về cái gì? Tên thật, nghề nghiệp thật, địa chỉ thật hay tài sản có thật? Người ta chọn đại biểu QH là chọn người có quyết tâm, có chương trình kinh bang tế thế hiệu quả, chứ đâu phải chỉ coi ai nói thật, ai nói dối về những thứ đó? Nói như vậy mà nghe được, có tức cười hay không?

Còn việc tiếp xúc với cử tri, ông Trương Quang Được nói, “Mặt trận Tổ quốc sẽ hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để các ứng cử viên bình đẳng trong việc tiếp xúc với cử tri để vận động bầu cử. Ứng viên có nhu cầu xin mời cử đảng ký bởi MTTQ nơi mình cư ngụ!” Tại sao lại cần mấy cái ông bà Mặt trận giúp? Bộ các ứng cử viên ngu đến nỗi không tự mình tìm lấy cử tri, các cử tri dốt quá không tự họp nhau lại mời ứng cử viên đến nói được hay sao? Đặt điều kiện phải “đăng ký” với Mặt trận tức là lại lập ra một cái hàng rào để nhốt các ứng cử viên trong đó, như nhốt gà trong chuồng vậy! Thân phận làm ứng cử viên như vậy mà không thấy xấu hổ sao được?

Bà con mình ở trong nước chắc không có thời giờ đọc những tin tức khô khan trên. Hoặc họ đã nghe nhiều chuyện khô khan hơn, nghe quen rồi, không cười được nữa. Nhưng điều thâm thúy là 80 triệu người dân cứ phải coi tấn tuồng hài hước nhạt nhẽo đó mãi, lại phải gọi đó là sinh hoạt dân chủ! Đảng Cộng Sản chỉ có 3, 4 triệu đảng viên, trong một nước 84 triệu người, nhưng đảng nhất định chiếm 80% đến 90% các ghế trong QH, thì cho người ngoài được mấy chục ghế. Thế mà các ông các bà trong đảng vẫn còn phải bàn nhau coi cho chúng nó 10% hay cho 10% số ghế, làm như ban ân ơn huệ lớn lao cho cả nước vậy! Cả nước cứ chịu như vậy mãi hay sao?

Có những người dân Việt Nam không chịu nổi cái trò hề bầu cử

Tập đoàn lãnh đạo CSVN nhớ lấy!

BA LAN ?

giáng chức tướng tá cộng sản cũ LêDiễnĐức

này. Cho nên mới có những người kêu gọi đồng bào tẩy chay cuộc bầu cử dân chủ giả hiệu. Phải vạch ra cho tất cả đồng bào biết đây là dân chủ giả hiệu. Nhóm người đã hô hào tẩy chay bầu cử là nhóm 8406, trong đó có ông linh mục Nguyễn Văn Lý, cùng với các ông Đỗ Nam Hải, Trần Anh Kim, ở ba miền Trung, Nam, Bắc. Ông cha Lý đã bị quản thúc tại gia. Lúc đầu ông bị vây không cho ra khỏi tòa tổng giám mục địa phận Huế, nhưng chắc thấy phái đoàn Vatican sắp qua Hà Nội, cho công an vây tòa tổng giám mục thì chướng quá, nên ông được di chuyển đi nơi khác.

Con số những người dám công khai chống trò hề bầu cử còn nhỏ lắm. Nhưng những người chán ngán cái trò hề nhạt nhẽo này thì rất nhiều. Bà con mình biết rằng chỉ có dân chủ thực sự nếu mọi người dân được ứng cử chứ không phải “đăng cử dân bầu.” Muốn dân chủ thực sự thì người ta phải có quyền tự do thành lập đảng chính trị để trình bày nhiều đường lối phát triển đất nước khác nhau cho dân lựa chọn. Các đảng chính trị phải có cơ hội đồng đều khi trình bày chủ trương của mình cho dân nghe. Báo chí phải được tự do loan tin về các hoạt động đảng phái, về các ý kiến khác biệt, được tự do nhận xét, phê phán các ứng cử viên, để dân lựa chọn. Trong thời Pháp thuộc, ở miền Nam các cuộc bầu cử còn tự do, hoạt động, và công bằng hơn thời cộng sản bây giờ. Những ông Nguyễn An Ninh, Tạ Thu Thâu từng viết báo, đi diễn thuyết, chính quyền thực dân cũng không cản được. Nếu không có những quyền tự do hội họp, tự do ngôn luận thì không bao giờ có dân chủ. Phải chấm dứt cái trò hề này. Ông Trần Ngọc Thành, ở Ba Lan, một cựu đảng viên cộng sản nay đang tranh đấu cho người lao động ở VN, mới nêu lên mấy con số. Ở nước láng giềng Cam Bốt trong kỳ bầu cử có tới 20,000 ứng cử viên, do hàng chục đảng chính trị đưa ra tranh cử. Nước VN chắc dân trí còn thấp hơn nước Cam Pu Chia nhiều lắm, cho nên 84 triệu người dân vẫn phải chịu chế độ vú em sẵn sốc!



Đại tướng có thể bị giáng xuống cấp bậc binh nhì? Câu hỏi có vẻ hài hước! Nhưng không hài hước chút nào ở Cộng Hòa Ba Lan.

Rất có thể trong thời gian tới đây, nhiều cựu tướng lãnh cộng sản Ba Lan sẽ bị giáng cấp xuống binh nhì! Thậm chí cả đại tướng Wojciech Jaruzelski, người đã từng đứng đầu đảng cộng sản Ba Lan và tổng thống Ba Lan trong giai đoạn chuyển tiếp 1989-1990.

Trong suốt hơn 17 năm chuyển hóa từ chế độ cộng sản sang thể chế dân chủ tự do, việc thanh toán với quá khứ cộng sản tại Ba Lan vẫn liên tiếp là sự kiện sôi động, nhiều khi vô cùng nhức nhối và phức tạp, gây tranh luận tương phản gay gắt trong toàn xã hội.

Các cuộc thanh lọc, trong sạch hóa đội ngũ chức trách trong các cơ quan nhà nước được tiến hành theo từng mức độ khác nhau, tùy theo đảng nào, thuộc khuynh hướng nào lên cầm quyền. Trong thời gian qua, các đảng cánh hữu, cánh tả thay nhau lên cầm quyền, thì một điều đáng chú ý là, chính phủ nào cũng làm một việc giống nhau: nắm ngay các lập tức cơ quan an ninh, tình báo và cải tổ nó theo cách thức có lợi cho mình.

Cấm chủ nghĩa cộng sản

Hiến pháp của Ba Lan dân chủ cấm mọi hình thức hoạt động, tuyên truyền đối với chủ nghĩa cộng sản. Nhưng mặt khác, vào năm 1991, sau khi đảng cộng sản Ba Lan tuyên bố giải tán, những người cộng sản Ba Lan đã nhanh chóng lột xác, thành lập các đảng cánh tả, dân chủ-xã hội, cạnh tranh bình đẳng trong các cuộc bầu cử tự do và đã hai lần cầm quyền (9-1993 đến 9-1997 và 9-2001 đến 9-2005), thậm chí ông Aleksander Kwasniewski, cựu bộ trưởng thời kỳ cộng sản đã giành thắng lợi trước huyền thoại “Công đoàn Đoàn Kết” Lech Walesa, giữ chức tổng thống hai nhiệm kỳ (1995-2005).

Trong vấn đề minh bạch quá khứ cộng sản của Ba Lan có nhiều sự

kiện rất thú vị. Bản thân cựu tổng thống A. Kwasniewski đã bị nhật báo “Zycie” viết về mối quan hệ thân thiện giữa ông với một nhân viên tình báo nằm trong toà đại sứ Liên Xô tại Ba Lan. Ông đã kiện tờ báo ra toà. Tổng biên tập nhật báo này thua cuộc vì không đủ chứng cứ, bị tòa buộc phải xin lỗi trước công luận.

Ngay đến cả Lech Walesa, cựu tổng thống, cựu thủ lĩnh Công đoàn Đoàn Kết, người thợ điện đã “làm chập mạch toàn bộ hệ thống cộng sản” như báo Times mô tả, cũng không tránh khỏi những đôn đai, nghi ngờ về một “biệt danh” trong hồ sơ lưu trữ của mật vụ cộng sản; hay một trong những người lãnh đạo xuất sắc của “Công đoàn Đoàn Kết”, được nhân dân kính trọng về phẩm chất đạo đức là ông Jacek Kuron, cũng bị cáo buộc đã có những thoả thuận riêng với an ninh cộng sản trong vấn đề thiết lập cấu trúc chính trị của Ba Lan...

Ngoài ra, còn một số vụ điển hình khác. Ngày 18-08-2006, bốn phạm nhân (đều xấp xỉ tuổi 80) là những người đầu tiên trong số 120 cựu sĩ quan an ninh, mật vụ cộng sản bị IPN, “Hội Đồng Truy Xét Tội Ác Chống Lại Nhân Dân Ba Lan” đưa ra toà vì đã đàn áp, tra tấn những người đối lập khi điều tra, xét hỏi. Phiên toà này vẫn còn tiếp diễn với nhiều tình tiết/tang chứng không đơn giản, các phạm nhân có thể bị kết án tù tới năm năm.

Trong khi đó, vào ngày 26-09-2006, cựu bộ trưởng Bộ nội vụ thời cộng sản, tướng Czeslaw Kiszczak ra hầu toà lần thứ ba về tội ra lệnh dùng hoà lực đàn áp cuộc bãi công biểu tình của công nhân mỏ than “Wujek” trong năm 1981, gây tử vong chín người.

Cơ quan IPN

Sau “Hội Nghị Bàn Tròn” kéo dài từ 06-02-1989 đến 05-05-1989, ngày 12-09-1989 Ba Lan hình thành một QH chuyển tiếp (hỗn hợp giữa phe cộng sản và phe dân chủ) theo cơ cấu nhà nước: tổng thống thuộc phe cộng sản (tướng Wojciech

Jaruzelski), còn người của phe đối lập thì đứng đầu chính phủ (ông Tadeusz Mazowiecki).

Ngày 14-11-1990, Lech Walesa giành ghế tổng thống trong cuộc bầu cử tự do, nhưng đến 27-10-1991, tức là hai năm sau ngày có QH chuyển tiếp, mới có QH dân cử đầu tiên. Quốc hội thông qua hiến pháp của Ba Lan dân chủ ngày 02-04-1997 (sau khi trưng cầu dân ý) và 17-10-1997, hiến pháp có hiệu lực. Thời gian, từ khi bắt đầu tiến trình chuyển hóa (10-1989) đến khi hiến pháp mới ra đời (10-1997), Ba Lan phải mất 8 năm – là điều mà chúng ta cần suy ngẫm.

Trên cơ sở hiến pháp mới, ngày 18-12-1998, quốc hội Ba Lan thông qua luật thành lập Viện Tưởng Nhớ Quốc Gia (Institute of National Remembrance) - Hội Đồng Truy Xét Các Tội Ác Chống Nhân Dân Ba Lan, viết tắt theo tiếng Ba Lan là IPN.

Chức năng chính của IPN là thu thập và quản lý toàn bộ hồ sơ, tài liệu của các cơ quan an ninh, tình báo của nhà nước Ba Lan trong thời gian từ 22-07-1944 (ngày thành lập nước Cộng Hoà Nhân Dân Ba Lan, tức Ba Lan cộng sản) đến 31-12-1989 (ngày đánh dấu năm cuối cùng của chế độ cộng sản), đồng thời mở các cuộc điều tra tội ác phát-xít và tội ác của chế độ cộng sản, song song với việc tiến hành các hoạt động giáo dục.

IPN tiếp nhận hồ sơ, tài liệu từ lưu trữ của Bộ Nội Vụ, Cục An Ninh Quốc Gia, Bộ Quốc Phòng, Bộ Tư Pháp và các lưu trữ mới. IPN mở đại diện tại 11 tỉnh và những văn phòng tác chiến, đóng vai trò của cơ quan điều tra và Công tố viện để lập cáo trạng cho các tòa án khác nhau. Chủ tịch IPN phải là người có uy tín xã hội, có bằng cấp và kinh nghiệm trong ngành luật, do các đảng phái đề cử và quốc hội bầu thông qua bỏ phiếu.

Theo luật thành lập IPN, tất cả viên chức trung cao cấp làm việc trong các cơ quan công cộng của nhà nước, các đại biểu quốc hội... khi nhận nhiệm sở đều phải làm cam kết không có quan hệ hợp tác với an ninh, mật vụ cộng sản. Tòa Án Thanh Lọc ra đời, có nhiệm vụ xác minh, kiểm tra và phán quyết. Người viết cam kết không đúng sự thật, bị phát hiện khai man sẽ ngay lập tức bị đưa ra tòa và bị đình chỉ chức vụ. Điều này đã và đang xảy ra liên tục tại Ba Lan, làm các nhiều quan chức cao cấp phải bỏ ghế ra đi cay đắng, điển hình phải kể đến cựu thủ tướng cánh tả Jozef Oleksy (1995), giáo sư cựu phó thủ tướng, bộ trưởng tài chính, bà Zyta Gilowska (2006), v.v...

Cũng nói thêm rằng, luật thành lập IPN quy định: “Tất cả mọi công dân không có ủy quyền sở hữu tài liệu, hồ sơ thuộc phạm vi hoạt động của IPN, phải trao lại ngay lập tức những hồ sơ, tài liệu ấy cho chủ tịch IPN...”; “Những người huỷ hoại, cất giấu, làm hư hỏng hoặc thay đổi, sửa chữa nội dung tài liệu, hoặc bằng những hình thức khác nhằm vô hiệu hoá việc thu thập, nhận biết các thông tin, sẽ bị phạt tù từ 6 tháng đến 8 năm”.

Cánh hữu thúc đẩy thanh lọc

Chính phủ đang cầm quyền tại Ba Lan là liên minh của đảng cánh hữu PiS (Pháp luật và Công lý - chiếm 26,99 % phiếu trong bầu cử quốc hội tháng 9-2005) với hai đảng dân túy, dân tộc chủ nghĩa là Samoobrona (Tự Vệ) và LPR (Liên minh Gia đình Ba Lan).

Cuộc thanh lọc những người cộng sản ngay từ khi liên minh này nắm quyền điều hành đất nước, có vẻ như là một trong những ưu tiên của chính sách đối nội, hoặc ít nhất cho người ta cảm tưởng rằng, họ đang sử dụng vấn đề thanh lọc như một vũ khí hữu hiệu để loại bỏ đối phương trên sân khấu chính trị.

Hai anh em song sinh Jaroslav và Lech Kaczynski trước đây là những người đối lập cánh hữu, chống cộng sản, hoạt động trong phong trào Công đoàn Đoàn Kết Ba Lan, bị chế độ cộng sản truy bức, cầm tù. Jaroslav Kaczynski (chủ tịch đảng PiS) là thủ tướng chính phủ từ 14-07-2006, còn Lech Kaczynski là tổng thống từ 23-10-2005.

Nóng bỏng nhất hiện nay trên chính trường Ba Lan là việc Anotoni Macierewicz, người đứng đầu cơ quan phản gián Ba Lan mới thành lập (thay cho cơ quan tình báo quân đội vừa bị huỷ bỏ), cùng với IPN đưa ra một danh sách dài tên tuổi của nhiều chính khách, nhà báo thuộc cả hai phía, cộng sản và không cộng sản, đã từng hợp tác với an ninh cộng sản trong quá khứ. Trong danh sách này không ít các vị lãnh đạo tinh thần cũng bị tì vết mà điển hình là vụ Giám mục Stanislaw Wielgus bị Tòa Thánh Vatican đình chỉ nhiệm chức tổng giám mục địa phận Warszawa trong tháng 1-2007 vừa qua, dẫn đến sự kiện toàn Giáo Hội Ba Lan đang tiến hành chương trình tự minh bạch hóa.

Theo tin của tuần báo Ba Lan “Wprost” số 6, tháng 2-2007, được bộ trưởng Văn phòng tổng thống Aleksander Szczyglo xác nhận, tổng thống Ba Lan L. Kaczynski đang tiến hành hoàn tất dự thảo luật xử lý những người lãnh đạo cộng sản Ba Lan gây tội ác với nhân dân trong

việc ban hành thiết quân luật (13-12-1981 đến 31-12-1982) nhằm đề bẹp phong trào tranh đấu của Công Đoàn Đoàn Kết.

Trong thời gian thiết quân luật này, hàng trăm người bị giết hoặc bị thủ tiêu, hàng ngàn người đã bị đuổi việc, truy bức, tù đầy, nhiều ngàn người phải rời bỏ tổ quốc đi tị nạn tại các nước phương Tây.

Tường cũng nên nhắc lại: ngày 30-03-2006, đại tướng Wojciech Jaruzelski, cựu bí thư thứ nhất đảng cộng sản Ba Lan (PZPR), đã bị Công tố viện của “Hội Đồng Truy Xét Tội ác Cộng Sản” thành phố Katowice buộc tội vi phạm hiến pháp khi ban hành “tình trạng chiến tranh” trong giai đoạn 13-12-1981 đến 31-12-1982 nói trên và là “tội phạm có tổ chức, tước đoạt quyền tự do của công dân thông qua việc truy bức, bắt giam một cách bất công; vi phạm quyền bất khả xâm phạm thân thể, tự do thư tín, giao dịch...”. Vụ án này trước đó đã được đưa ra xét xử tại nhiều tòa án dân sự các cấp suốt từ ngày 5 tháng 5 năm 2001.

Viện Công tố Ba Lan đã hỏi thăm vấn hàng ngàn người. Đứng trước tòa cùng tướng W. Jaruzelski có S. Kociolek (cựu phó thủ tướng), T. Tuczapski (cựu thứ trưởng quốc phòng và là chỉ huy lực lượng đàn áp công nhân), cùng 6 tướng lĩnh, sĩ quan quân đội khác. Tướng J. Kaminski, tư lệnh quân đội vùng duyên hải, trên 80 tuổi, được miễn hầu tòa vì lý do bệnh tật. Số phận của họ tiếp tục ra sao trước luật pháp và công lý vẫn đang là những câu hỏi chưa có ngay câu trả lời.

Tước quân hàm các vị tướng?

Điều luật mới của tổng thống Ba Lan Lech Kaczynski sẽ được trình lên quốc hội biểu quyết cho đến cuối tháng 3-2007 này. Theo đó, các tác giả của lệnh thiết quân luật, tức các thành viên của “Hội đồng Quân Sự Cứu Nước” sẽ bị thu hồi ngay lập tức chức tước quân đội được phong trong quá khứ. Các vị tướng tá cựu cộng sản sẽ bị giáng xuống binh nhì! Đại diện tiêu biểu trong hội đồng là đại tướng, cựu tổng thống Wojciech Jaruzelski; đại tướng, bộ trưởng bộ nội vụ Czeslaw Kiszczak; đại tướng bộ trưởng quốc phòng Florian Sawicki và cả... thiếu tướng, phi công vũ trụ đầu tiên của Ba Lan Miroslaw Hermaszewski.

Ông bộ trưởng văn phòng tổng thống Ba Lan Aleksander Szczyglo nói rằng: “Hội đồng Quân Sự Cứu Nước” là cơ quan nằm ngoài hiến pháp, vi phạm ngay cả các điều luật không dân chủ của Ba Lan”. “Luật

được đưa ra rất cần thiết, bởi vì theo các quy chế của chế độ dân chủ hiện nay, việc thu hồi hay giáng chức tước trong quân đội chỉ có thể thực hiện qua con đường tòa án” - ông nói.

Ngoài ra luật này cũng cho phép tước bỏ các ưu đãi hưu trí dành cho những công chức cộng sản làm việc trong bộ máy công an, mật vụ; điều chỉnh cho họ chỉ được hưởng một mức lương hưu trí tối thiểu, thay vì đang hưởng bình quân từ 3.000 PLN đến 4.000 PLN như hiện nay (khoảng từ 1.000 USD đến 1.350 USD).

Không phụ thuộc vào luật do sáng kiến của tổng thống Ba Lan đưa ra, IPN vẫn tiếp tục khai triển điều tra, hoàn thành các thủ tục tố tụng và tiếp tục xét xử các tội riêng biệt khác với những quan chức cộng sản có hành vi chống lại nhân dân Ba Lan trong quá khứ cầm quyền.

Cùng lúc đó, trong ngày 23-02-2007, nhật báo “Dziennik” của Ba Lan cũng cho hay, LPR (đảng liên minh cầm quyền) cũng đưa ra dự thảo một luật định khác, mà căn cứ vào đó, nhà nước Ba Lan sẽ thu hồi lại toàn bộ tài sản của các tổ chức ủng hộ chế độ cộng sản trong giai đoạn 1944 - 1989 (tức là giai đoạn toàn trị của cộng sản Ba Lan). IPN, “Hội đồng Truy Xét Tội Ác Chống Lại Nhân Dân Ba Lan” sẽ đưa ra danh sách các tổ chức này.

Chắc chắn sẽ không lọt sổ sẽ là SLD, Liên minh Cảnh Tả Dân Chủ (được cánh hữu xem như hậu thân của đảng cộng sản), các tổ chức thanh niên, công đoàn, nông dân, phụ nữ xã hội chủ nghĩa cũ, thậm chí cả tổ chức công giáo ủng hộ cộng sản PAX... Tài sản bị tịch biên sẽ đưa vào kho bạc nhà nước bao gồm tiền bạc không minh chứng được nguồn gốc chính đáng, động sản và bất động sản.

Dự luật đang chờ sự bùng nổ tranh cãi trong quốc hội Ba Lan do dự thảo các bộ luật trên đây gây nên. Tuy nhiên, nếu ba đảng liên minh cầm quyền đồng thuận thì các luật dự thảo sẽ được thông qua vì họ đang nắm đa số ghế tại quốc hội.

Warsaw, 26-2-2007



3 BÀ đi mắng... lợn to !!!

Trần Khải Thanh Thủy

Sáng 30 tết, giữa lúc bà con Hà Nội tung bùng đón tết, phố phường chìm trong cảnh vật náo nhiệt của ngày cuối năm. Tùng làn mây bay cao, bay xa, ung dung, lãng đãng nơi bầu trời. Muôn hoa đua nở, cây cối tốt tươi... bà con dân oan đang bản thân thờ thần trước khí tết, cảnh xuân mà buồn cho mình, cho chế độ cộng sản mà mình không may rơi vào. Từ địa vị người dân lương thiện, hiền lành, chân chất, nhờ sự lãnh đạo tài tình của đảng: “Trùng trùng quân đi như cướp, lớp lớp bà con hải hùng, chúng đem xe ủi, san lấp tan hoang nhà dân, ôi kiếp người vì ai tâm tới?... Bỗng tiếng còi cảnh sát vang lên, bóng áo vàng, áo xanh, áo nâu, áo đen chạy nhộn nhạo... Từ Hoà Bình, Lào Cai, Sơn La, Bắc Giang, Yên Bái, Ninh Bình v.v... Mỗi tỉnh một xe, cùng năm, bảy cán bộ công an, bảo vệ, dân phòng, theo chỉ thị của đảng bé cũng như đảng to, làm lụi ra quân từ tỉnh mơ, mờ đất, tràn vào khuôn viên vườn hoa bắt người của tỉnh mình. Cứ hai, ba người đàn ông co kéo, xóc nách một người đàn bà bé nhỏ, còi cọc lên xe, miệng gầm gào, la lối:

- Các bà chạy đâu, chạy đâu hả? Có về để cho chúng tôi còn lo tết nhất không? Thật khổ! Năm hết tết đến rồi mà còn phải chạy theo các bà... Về! Về ngay! Về...

Người ít, xe đông, bảo vệ, công an đông gấp bội phần, kết quả sau hơn một tiếng đồng hồ vùng vẫy, chống cự, hơn hai mươi các chị, các bà từ bốn phương, tám hướng dồn tụ về, định ở lại vườn hoa ăn tết (do bà con Việt Kiều tài trợ) bị bắt hết lên ô-tô về tỉnh nhà, chỉ 5 chị lợi dụng lúc hỗn dân, hỗn... công an là trốn thoát.

Giữa mênh mông trời đất, bầu

trời là nhà, mây trắng làm chăn, ghé đá là giường, gốc cây là bàn thờ tiên tổ, cả năm người cùng lặng lẽ đón xuân... Sáng mừng 1, mừng 2, mừng 3 rồi mừng 4 qua đi. Sáng 6 tết, Chị Nguyễn, Chị Thảo bận con nhỏ phải đi kiếm việc làm, Chị Giang, Chị Luyện cùng chị Tuyết sốt ruột tìm vào nhà từng lãnh đạo đảng và nhà nước, để cùng “chúc mừng năm mới”.

Vừa kịp đến cổng nhà thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, không ai bảo ai, tất cả cùng bác loa miệng gào:

- Ôi ông thủ tướng ơi là ông thủ tướng ơi! Ông có mắt hay mù mà để dân tôi đói khổ, mất đất đai nhà cửa như thế này hở ông ơi?

- Ông lên diễn đàn, lại còn lên... trực tuyến, ông ra oai thách thức với mọi người, “dừng” là: *Nếu không chống được tham nhũng thì ông từ chức...* Ảnh của ông giăng bày khắp nơi cùng chôn, từ quảng trường, nhà khách, đến xóm khu tập thể... ai ai là dân cũng biết, cũng thấy, cũng nghe, sao không từ chức đi ông ơi? Ông là tham nhũng cụ thể lại hô hào chống tham nhũng thì ai nghe, ai chịu hở ông?

Hễ bà này đuối sức, bà kia lại tiếp tục nổi lời:

- Thử hỏi nếu ông chính chuyên, con ông lấy đầu tiên sang Mỹ du học? Tiên ấy không phải ông ăn cướp của dân thì là tiên gì? Con ông giỏi giang tài cán gì mà cũng đòi sang tận Mỹ? Có mà học chọc bát cơm, học đơm miếng thịt... thì có, ới ông thủ tướng tham nhũng ới!

Cứ thế cả buổi sáng, hết gào ở cổng nhà ông Nguyễn Tấn Dũng lại sang nhà ông Nguyễn Minh Triết, rồi ông Nông Đức Mạnh. Mỗi nhà một giọng điệu, du dương trầm bổng không khác gì “dân ca quan họ Bắc Ninh” giữa Ba Đình lịch sử

-nơi lảng hồn núi sông nghìn năm-cũng là nơi uất hờn, oan khiên hàng chục năm. Ba bà thi nhau kể, thi nhau gào, gào từ mồng 5, gào qua mồng 7, từ chuyện nhà mình đến chuyện làng xóm, chuyện các ông lớn, chuyện quan tỉnh, quan say, quan ương ương dở dở... Hàng chục năm ngồi ghế lãnh đạo, không giúp được việc gì cho dân, chỉ ăn tàn, phá hại. Tàn đời ông, phá đời cha, hại đời con chưa đủ, còn đời cháu của dân nữa cũng không thoát khỏi cảnh mang công mắc nợ vì sự trì trệ, dốt nát, đỉnh cao trí tuệ của tầng lớp lãnh đạo Việt Nam, đặc biệt là bọn lãnh đạo trung ương đương thời.

Chuyện hay, chuyện dở, chuyện cười, chuyện khóc, giọng Thuý Nguyên (Hải Phòng) hoà lẫn giọng Sơn Động (Bắc Giang)... Giọng miền núi (chị Luyện) xen lẫn giọng đồng bằng (chị Giang), kèm cả giọng thành phố (chị Tuyết) cứ ô ồ, ô ồ, nghe như một bản "tình ca mừng Đảng, mừng xuân" giữa ngày 6 tết... Hề chuyện gì động đến cảnh mất đất, mất nhà, đời khổ, oan khiên là ba bà lại gào.

Không cần ai trợ lực, hiệp sức, cũng không sợ cô đơn, vốc hạc mình hài, không sợ bị bắt bớ, đánh đập. Hề công an đuổi ở công nhà khác. Cả ba tiểu đội công an của cả ba nhà lãnh đạo dồn vào đuổi bắt, tra vấn thì ba bà cùng đồng dục trả lời:

- Nếu bố mẹ các anh cũng như chúng tôi ngày tết, ngày nhất không có chỗ mà về, phải lang thang hè đường, ghé đá, gốc cây, bãi cỏ, vệ đường, miệng cống, bãi rác thì các anh có ngồi canh công các ông lớn, như những con chó, đuổi bố mẹ đi cho khuất mắt không? Thử hỏi chúng tôi có tội gì, hở?

- Tôi mà có con như các anh thì tôi đập chết từ trong trứng còn hơn, cứ vì nước quên dân, vì thân phục vụ, để trăm dân khổ như thế này à?

Thét, gào, lủ lủ, đúng 12 giờ trưa, các bà mới lê bước về lại vườn hoa Mai Xuân thường, ăn uống qua loa, rồi l ăn ra ngủ để lấy sức cho ngày hôm sau, sau nữa.

Chiều 8 tết, vừa kịp ăn uống, ngả

lưng bên chân tượng Lý Tử Trọng, xe ô-tô ghi biển kiểm sát: 31A-4801 của công an tràn vào bãi cỏ. Cả công an thành phố Hà Nội, CA phường Quan Thánh xông vào, tay ôm, tay tóm, bắt cả ba bà lôi đi xềnh xệch trước sự ngáo ngơ của mọi người. Cả ba người đàn bà vùng vẫy, chống cự:

- Chúng tôi không có tội, thả chúng tôi ra, bố bà con, công an bắt người...

Đáp lại sự ồn ào huyên náo của đám đông khi số đông bà con xung quanh vừa kịp choàng tỉnh sau giấc ngủ, công an trả lời:

- Tội gì à? Tội kêu la, quấy rối trật tự suốt ba ngày tết trước cửa nhà lãnh đạo chứ còn tội gì? Ai cho phép? Ai xui, ai khích? Há?

Đám đông người dân bùng lên:

- Đảng và nhà nước cướp hết, phá hết tài sản, dồn dân đến bước đường cùng, không nhà không cửa, không nơi thờ cúng tổ tiên thì dân phải đến cửa các lãnh đạo kêu la chứ? Bố mẹ các ông bị đẩy vào chỗ chết như thế, ông bà tổ tiên các ông bị bỏ rơi như thế, các ông có cam lòng không?

Đã thế các bà cứ kêu to ba hồn bảy vía các ông ấy lên:

-Ồi ông Mạnh, ông Dũng, ông Triết ơi! Ông chết khôn, sống ngu, thù đồng bào hơn đồng đảng, đồng bàn, đồng chí, nên dính H trung, N cộng, bán rế biên giới, bán rế lãnh hải, bán đại cả anh em xa lẫn láng giềng gần vào tay bọn tư bản đồ, đời lấy đồ la, lẫn tiền vàng rồi, ời ông Mạnh, ông Dũng, ông Tr...ết ơi!

Vừa rời khỏi xe, cả ba bị tống vào ba phòng khác nhau, đích thân ba thiếu tá : Nguyễn Thành Long, Trần Văn Chung, Hoàng Văn Hoà (chỉ huy) trực tiếp hỏi cung, cán bộ Nguyễn Văn Đông viết biên bản bắt từng người lần lượt ký vào. Cả ba bà không ai bảo ai, nhất định không ký, chỉ một mực cãi:

- Chúng tôi không quấy rối, cũng không chống đối có tổ chức, chúng tôi chỉ đi kêu la để đòi lại quyền lợi của mình.

Không làm gì được các bà, tưởng vốc hạc mình hài, trói gà không chặt mà cứng đầu cứng cổ,

trói cả lý lẽ, lập luận của công an vào chân tường của đồn. Bốn cán bộ, chiến sĩ cũng như lãnh đạo công an phường Quán Thánh phải để các bà viết tường trình, kể lại tỉ mỉ lý do, thời gian, mục đích đi kêu gào giữa ba ngày tết, trước tư dinh lãnh đạo.

Bao nhiêu nỗi uất ức, tức nghẹn cả chục năm trời được ba bà khơi ra tràn trề trên trang giấy, công an phải đưa hết tờ này đến tờ khác mới đựng đầy nỗi khổ của các bà.

Bà Thân Thị Giang, sinh 1957, từ một cô thôn nữ hiền lành, chịu khó, với gánh hàng xén ngay trước cửa, tần tảo nuôi mẹ đẻ, lui lui khuya sớm suốt 30 năm, bỗng chị dâu và cháu ruột nổi cơn tham, mượn tay lãnh đạo từ thôn tới xã, thông qua công an huyện, đuổi ra khỏi căn nhà mặt đường để chiếm chỗ (ngay sau khi anh trai vừa khuất núi, khói hương trên bàn thờ người quá cố chưa tan). Từ đó chị phải đưa mẹ già ra vườn hoa Mai Xuân Thường tổ cáo lãnh đạo xã cùng vào hùa với dã tâm thâm độc của chị dâu và thẳng cháu mất hết tình người, chỉ vì mảnh đất mặt đường mà dứt tình máu mủ, ruột già, đây bà nội ngoài 90 và cô ruột vào đường cùng không lối thoát. Chỉ vài năm gói đất, năm sương, thương mình, thương mẹ, cảm cảnh nhân tình thế thái mà gương mặt chị già nua rúm ró như quả táo tàu. Mẹ già khóc lòa cả hai mắt.

Chị Đỗ Thị Luyện, quê tận Sơn Động, Bắc Giang, một tỉnh miền núi đói nghèo, xơ xác, vốn yên phận với việc nhà cửa, ruộng đồng và 5 đứa con, không ngờ cháu Nguyễn Văn Chuyên (16 tuổi) đã mắc vòng oan nghiệt. Chỉ vì nể lời giúp cháu hàng xóm : "Chú Chuyên bắt hộ cháu con bọ chó, nó dốt ngựa quá", bị người cha tham tiền vụ vạ. Thế là "quan thấy kiện như kiến thấy mỡ", công an địa phương, cán bộ toà án cùng vào hùa khép tội Chuyên 16 năm tù giam vì tội hiếp dâm vị thành niên (chưa đầy 6 tuổi), làm bà phải bỏ nhà, bỏ cửa, bán trâu, bán bò theo kiện từ năm 2000 đến nay. Không nhà lãnh đạo nào bà chưa tới, không cánh cửa toà án nào bà chưa qua, không đồn công an nào

bà chưa chửi. Không viện kiểm soát nào bà bỏ qua. Nỗi căm tức vì đứa con dứt ruột đẻ ra ngày đêm bị cùm kẹp, tra tấn, giam hãm, khiến bà vượt qua cả bản năng sợ hãi, lúc nào cũng sẵn sàng bùng lên như một quả cầu lửa, trút hận xuống đầu bọn quan tham, ô lại, gần tiền nên chỉ hôi tanh mùi tiền, cố tình vùi chôn tuổi thanh xuân của con trai bà, bóp nát gia đình nhỏ của bà. Vì thế vừa bị công an thả về trước tết, chiều 4 bà đã sắp sửa ra đi...

Chị Trần Thị Tuyết, vốn là phó chủ nhiệm hợp tác xã Hữu Nghị, Hải Phòng, từng chăm chỉ hạt bột, cần cù chất phác kiếm ăn như bao người phụ nữ “đảm việc nước, đoảng việc nhà” khác. Không ngờ mảnh đất 200 mét, nơi chị và gần 50 chị em xây dựng nhà xưởng, mở rộng sản xuất (theo công văn số 16 cấp ngày 26-2-1971 và viện quy hoạch thiết kế thành phố Hải Phòng cho phép sửa sang coi mới ngày 13-12-1972) sau 35 năm xây dựng và tạo lập, cùng bao công sức tiền của của hơn 50 con người bỏ ra đã bị lãnh đạo quận Ngô Quyền và lãnh đạo thành phố H.Phòng cướp trắng.

Khi đó (1997) giá đất tăng lên, giá người tụt xuống, lãnh đạo thành phố cho người đến đọc lệnh cưỡng chế. Ngay lập tức mấy gian nhà, xưởng, toàn bộ tài sản, máy móc và hàng nghìn khăn mặt, vải vóc chưa kịp tiêu thụ bị cướp, phá, tịch thu... quá xót xa trước sản nghiệp của cả một đời mà không hề được báo trước để đối phó, sơ tán, cả 50 con người lẫn xả vào cầu cứu, chống đỡ, lập tức bị công an khoá tay chân bằng còng số 8, vứt như lợn ra lề đường...

Từ đó chị bắt đầu bản trường ca khiêu kiện, 5 năm, 10 năm mà không biết bao giờ mới kết thúc. Kể từ năm 2001, khi lãnh đạo quận và thành phố cho xây bia tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ, năm nào vào dịp quốc hội chị cũng đứng trước cửa phòng họp 37 đường Hùng Vương gào, thét, la lối:

- Ôi các ông các bà lãnh đạo Việt Nam ơi, các ông trong bộ chính trị ơi, các đại biểu quốc hội ơi, cứu Hợp tác xã chúng tôi mới, chúng tôi bị cướp đất, nhà xưởng và

tài sản cả chục năm nay rồi. 50 gia đình đói khổ, hàng trăm con người mất việc, mất nghề, mất tiền bạc, tài sản, sống dở chết dở các ông các bà ơi

Không biết bao giờ công lý đến với mình, song bản thân chị đã phải chấp nhận những lời hù dọa vô cùng vô lý:

- Nếu tiếp tục khiêu kiện đòi đất, đòi nhà cho hợp tác xã, thì lãnh đạo sẽ không cần phải ôn hoà, "hữu nghị" nữa mà cho bọn xã hội đen "làm việc" ngay lập tức. Còn viết đơn kiện còn đánh cho gãy tay, què cẳng

Tháng 5 năm 2006, trước ngày khai mạc kỳ họp quốc hội, chị bị chiếc xe máy tông thẳng vào người, khi vừa đi khỏi dốc Ngọc Hà... Như có linh tính mách bảo, chị vọt lên vỉa hè thoát được, nhưng vướng phải gờ công nghệ áp xuống như một thân cây đổ, toàn thân xây sát bầm tím, nhưng xương cốt không bị gãy rạn gì...

...Sấm trời, mưa phùn rơi lất phất, chữ nhoè nhoẹt dưới ánh đèn, bụng đói như cào, các bà vẫn chưa được về. Cán bộ công an vút cho mỗi bà một chiếc bánh bao để "lót dạ" qua đêm, sáng mai làm việc tiếp. Cả ba, tuy không trông thấy mặt nhau từ lúc bước vào đồn, song cương quyết không cầm, vì biết rõ mọi người không bỏ rơi mình. Cả 3 từng là nạn nhân của công an Việt Nam, cũng từng là ân nhân của bà con dân oan vườn hoa Mai Xuân Thuồng trong những lần bị công an vây bắt nên chẳng lạ gì. Dù là công an thành phố, công an phường Hàng Bài, phường Bùi Thị Xuân, phường Thụy Khuê, Quán Thánh hay bất kỳ nơi nào trong thành phố, các bà cũng không sợ. Người ít như Bà Luyện cũng 7 năm khiêu kiện, hiền lành như bà Giang cũng mang trên vai cả chục năm, chị Tuyết cũng theo kiện từ năm 1997 đến nay.

Con giun xéo mãi cũng quắn, đã chấp nhận làm thân trâu ngựa, giun dế, kiếm sống bằng lương tâm và đôi bàn tay tần tảo của mình mà người của đảng cũng chẳng để yên... Lời cổ nhân dạy cầm có sai: giặc giã là ai, giặc giã là dân đây, nuôi dân không tử tế thì dân thành

giặc. Bản thân các chị phải còng lưng nuôi đảng, chứ đâu đã để đảng nuôi lại ngày nào? Thế mà có miếng đất, nhà xưởng, cuộc đời thơ trẻ của đứa con dứt ruột đẻ ra chúng cũng cướp trắng, cướp không, báo hại bao con người mất việc, mất nghề, mất cả cuộc sống... Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ, huống hồ cả tàu ngựa đau mà một ngọn cỏ cũng không còn, vì bãi cỏ đã bị người của đảng lập mưu chiếm mất

Đói, lạnh, căng thẳng vì phải đối đầu với đủ mọi mưu ma chước quỷ của công an từ chỉ huy đến chiến sĩ nhằm bắt các bà phải nhận tội, phải đầu hàng, nên khi vừa thấy người của mình vào, cả ba mừng rỡ, vồ lấy bánh bao và nước uống, ăn ngay tại chỗ... Hai cô cháu cùng tên, cùng ở Hà Nội, cùng mất đất, mất nhà là chị Đỗ Thị Thuận và Bà Vũ Thị Thuận “được phép” đưa đồ ăn thức uống cho từng người rồi lại bị “mời về” hết sức lịch sự, cương quyết

Cả đêm, ba người ở ba phòng ngồi bó gối chờ trời sáng, cứ lơ mơ thiếp đi một chút là muối lại vào phe với tham nhũng, nạn dân, đốt cho chí chết.

Sáng hôm sau lại vẫn “cảnh cũ, người xưa”, câu hỏi mới và cách trả lời... muôn năm cũ:

- Không ai xúi giục, kích động chúng tôi cả. Chúng tôi mất đất, mất tài sản, mất quyền sống thì phải đi đòi. Đến cốc nhái thiếu vài giọt nước mưa còn nghiêng rặng treo treo đêm này sang đêm khác rồi *bầu* nhau lên thiên đình thưa kiện, huống nữa là thân phận con người như chúng tôi ?

Nhỏ tư tưởng chống đối trong đầu ba bà, còn khó hơn nhỏ cọng cỏ đại giữa đồng đất đá. Đã đích danh chỉ huy, phó, trưởng đồn tra hỏi, dụ dỗ cả một ngày một đêm, lời đủ các nghị định 31, 56 CP vẫn không ăn thua. Cuối cùng, sau 31 tiếng đồng hồ, lũ nạn dân phải thả chính nạn nhân của mình ra khỏi đồn, để các bà về “lon ton chạy về” với vườn hoa quen thuộc, trong tiếng khóc nghẹn ngào của hai linh hồn bất tử: Lý Tử Trọng và Mai Xuân Thuồng.

Hà Nội 28-2-2007

Trần Khải Thanh Thủy
